

## ***Quyển Di Lạc Huyền Bí Khoa Học Phật Pháp*** ***Lời Nói Đầu***

Quyển Di Lạc Huyền Bí Khoa Học Phật Pháp nó là nội khoa tâm lý tu cho trí tuệ, mỗi lời văn là một cây chìa khoá tâm linh, ai hiểu được mở ra để tẩy rửa sự nông cạn của chính mình. Quyển kinh này chỉ dành riêng cho hàng thiên định, nhập thất, nhập định để siêu hoá thiên cơ.

Ai nghe kinh này tắm rửa sạch sẽ, chay tịnh vì mở băng kinh này ra luồng điện giới trình sáng của Phật Tổ và Thượng Đế ban cho, Phật Tiên Thần Thánh Vô Hình đồng kéo đến lắng nghe hàm thụ sự tinh hoa sáng suốt của đạo đức. Hàng nghe kinh này mở được sự siêu quang đi vào Không Động Thiên để giải thoát thời gian và sanh trí tuệ cho mình thành chánh quả.

***Kính Bái***  
***Đức Thầy Vô Danh Thị.***

\*\*\*

### ***Mười Điều Tu Giải Thoát***

***I.*** Tu là giải thoát Trái Tim Hư Linh Chi Khí để Thần Tiên đi vào các cánh cửa Huyền Tần Chi Môn, khai hoá cái ta là ai trong Tam Thiên

siêu giới, và ai là ta trong bản thể Thiên khai để cho hóa thân của ta đi vào Trung Tâm Sinh Lực của Vũ Trụ Quang, và Vũ Trụ Vạn Năng để thành Trái Tim Linh Quang bất tử.

**II.** Tu là giải thoát cái hoá thân của ta trong bản thể huyền năng Vô Vi Chi Đạo, nó là ta từ cõi siêu nhân giáng hạ, nó là Kim Tiên bị phạt nên mới xuống làm kiếp con người. Nên sự tu của ta là giải thoát cho hoá thân Kim Thiên Tử.

**III.** Tu là giải thoát cái tướng pháp mộng lung trừu tượng; Chánh thì tu tướng, còn tà thì phù phép bùa chú tà linh, làm hôn ám thần minh, làm cho kẻ sĩ vong nhơn đi sai đường chánh Pháp và chánh Đạo.

**IV.** Tu là giải thoát màu sắc: Lấy không màu sắc giải thoát màu sắc, ở chỗ không màu sắc để giải các chỗ có màu sắc, lấy không phiền não để giải thoát phiền não. Nhờ không trong pháp giới Vạn Năng mà trở về Hư Vô để ta đắc Đạo.

**V.** Tu là giải thoát tình và tướng: Để đi vào Vô Thượng Chơn Nhơn, yêu không hận để tình kia siêu tướng giới, Phật độ ma nên chấm dứt hận thù. Nhờ tha thù mà giải thoát cả tình lẫn tướng.

**VI.** Tu là giải thoát nhân và quả: Từ Bi là đại lực cho những ai biết quán tự tại nhân duyên. Nên đời sống biết vị tha để thành đại lực sĩ của nội tâm để ta đắc Đạo.

**VII.** Tu là giải thoát thiện và ác: Thiện là tốt cảnh của tốt đẹp, là châu báu của hàng phú quý vinh hoa, nhưng đi ra đường trường sơn tìm giải thoát không thể đeo châu báu trên mình quá nhiều sợ gặp trộm và cướp, chỉ sợ hại người tích lũy thiện duyên. Chỉ không thiện không ác mới vượt qua Thiên Ma và Địa Quỷ để cho chính ta đắc Đạo.

**VIII.** Tu là giải thoát chính và tà: Người thành đạo là nhờ tu thật đức, tu thiền định và niệm Phật là tu chính nội tâm tức lòng không hướng ngoại. Nên thành Phật rồi tự hỏi tâm mình về Tây Thiên độ Phật hay nhập thế độ tâm ma, chỉ có giải thoát chính lẫn tà tim ta mới thật sự đắc Đạo.

**IX.** Tu là giải thoát ma và Phật: Gặp sai lầm ta tha- dạy sự tu chính nhân duyên cho người giác ngộ, cải cách phúc điền dọn dẹp nội tâm. Còn cõi Phật muốn thành phải Phật tâm vô tướng, có lià âm thanh và âm binh phượng thờ nhiều hình mới giải thoát hoá thân của chính

mình và trí tuệ vào cõi không tướng, không tướng để Như Thị Ngã Văn.

X. Tu là giải thoát phàm và Thánh: Xưa người mới học đạo cho đạo là hạng nhất, nên không trí tri và sưu tầm ta là ai để giải thoát thân mình của chính ta. Còn hàng tự lập đàng thờ hình tượng lại cung phụng sự trừu tượng, chớ bên trong trống rỗng chẳng có Phật Pháp là chi, lại không có kinh tạng và chánh Pháp của đời nay làm hại người đi theo thấy mê vào hình tượng, rồi bảo vệ những sắc tướng ấy mà thành thánh chiến, làm không đúng con đường chánh đẳng chánh giác của những bậc tu thân, làm mê mình và người tín ngưỡng, hình vi sắc tướng. Thật tội nghiệp sự tôn thờ sai chánh Pháp làm trật đường tu.

Nên tu cả đời này và bao đời khác không một ai thành chánh quả, còn chánh Pháp ra đời họ bu nhau và chê chánh Pháp của Phật Tổ Như Lai. Nên kẻ sĩ tu tại gia là những hàng tu chánh Pháp của Như Lai đúng đường để Kỳ Ba thành chánh quả.

***Kính Bái  
Đức Thầy Vô Danh Thị.***

\*\*\*

## ***Quyển Di Lạc Huyền Bí Khoa Học Phật Pháp***

Người mới tu đạo trước phải lập công bồi đức giúp người cứu đời. Nhờ tích lũy công đức sâu dày mà hiệp làm một với lòng nhân, nên được thanh tịnh cùng Đạo cùng Phật trong tâm đồng nhất Đạo.

Được công đức lớn khi tu đạo thiên định nên tâm hồn hoà hiệp vào siêu nhiên tự tại, khi tan ra làm thần khí để chu du Tam Giới học Phật, khi ngừng biết giáng thân biến hoá tự nhiên, còn có lòng vì chúng sanh mà dạy đạo truyền Pháp công đức vô lượng, tự tích lũy tinh hoa mà thành Chơn Đạo, tức thay Trời Phật giáo độ chúng sanh để cho chúng sanh đồng thành Phật Đạo.

Lúc nhập thất phải giữ giới Pháp và trường chay, làm cho lòng thanh tịnh, để Chơn Khí Nhất Nguyên đưa thân mình ta về lại Chơn Khí của thuở ban đầu ở trên Thượng Giới, để sự tu luyện chánh Pháp mau có kết quả của tâm sinh Trí Định Huệ, để ly khai thế giới hữu tình mà trở lại cõi Thanh Tịnh Thiên cùng Quân Tiên hành Đạo học Phật.

Tâm chay là không phiền não, xa lìa sự ồn ào để đánh thức nội tâm, làm cho trí sanh tri kiến của từ quang, như tấm lòng Từ Bi của Đức Phật. Từ đó lòng sanh từ ái của trí tuệ, tánh linh sanh linh cảm thiên cơ, làm cho sự tu học linh thiêng cùng Đạo, để sự thiền định đi sâu vào Núi Tu Di Sơn mà phát ra bản tánh từ thuở ban đầu Trời sanh ta là Phật.

Đạo là Hư Vô Chi Khí tự nhiên sinh hoá, linh khí đó là dòng sữa Trời nuôi sống tất cả sự linh thiêng siêu hoá của thần và người. Ai đến được thì cho, ai kết được thì nuôi dưỡng thành Tiên Thánh Phật, vì sự bao la lớn mạnh của Bà Mẹ Trời gọi là Đấng Tạo Hoá nên cho đi Ngài không tính công.

Bậc thành tài danh không chấp công đức, tức không ác không thiện, nên Bậc Chân Nhân phải như vậy mới đủ tấm lòng để thành Đạo, thành Phật. Cũng nhờ dòng sữa của Bà Mẹ Tạo Hoá siêu nhiên mà nuôi Chơn Nhơn của chúng ta thành Đạo.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Cõi Thường Tĩnh Thiên không buộc thời gian nên không già yếu bệnh lão, không trói nhân tâm nên siêu xuất tự nhiên, cái đức làm cho tròn thì sự thường tĩnh không mất đức, cái nhân làm cho tròn, cái thường tĩnh làm cho lòng Chân Nhân không lạc chí nguyện tu tâm. Nhờ làm tròn trong thường tĩnh mà Thiên chân hiện ra học Đạo nguồn cội, trong cái đầy mà không để tràn ra vô vị, làm cho sự sáng của trình nhân trở về sự trong sáng của Đạo.

Hành như chi đạo: Sự dạy người phải làm cho chơn ái của người ấy hiện ra, sự dạy đời phải làm cho chi mỹ ái của thiên hạ hiện ra. Được vậy là lập được đức thiện trong sự hành độ tự nhiên. Con cháu sẽ được hưởng phúc báu Tam Thừa Chân Nhân khai Đạo, công đức vô thượng vô cùng là nhờ đức nhân tu học của các Bậc Chân Nhân truyền như di Đạo.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Giữ tâm không xao động để thắng phàm tâm: Gặp sự mất mát lớn tuy đau lòng nhưng không để quá đau lòng, cho nó đi để ta trả xong cái trái nhân duyên của nghiệp quả đời trước, có lúc đến đời và đời đến thân ta, phải siêu hoá các bệnh lão không vì cái đau thương bệnh lão mà làm sai lệch trí tuệ cho kiếp tới. Vì sanh tử là hoá thân vào trong một trang sử mới, còn thành bại là nhờ kiếp này ta chỉ đạo cho thời số để cao minh. Sự tu Đạo học Phật mở thiên cơ có khi đổi được số và mệnh để ta tu thành chánh quả.

Tích thiện để di báo: Mỗi sự tu đạo và làm thiện in Kinh và truyền Pháp dạy người, xây nhà bắc cầu lập đường, dạy học đều được công đức Tam Thừa Vô Lượng. Kẻ sĩ học Đạo tu thân và biết bố thí như trên sẽ mau đắc Đạo và mau trở thành chánh quả.

Vì việc làm đó là thay Trời chi Đạo, thay Phật chi Pháp, thay Vua cứu dân trong bần cùng giúp khó dạy đạo chi dân. Sự giàu mà biết bố thí hành nhưn cái thiện cho đạo lần đời, đó mới thật là Đại Bồ Tát hoá thân để kiếp này tu nhân thành chánh quả.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.



Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.  
Nam Mô A Di Đà Phật.

Làm cho tâm trong sáng rồi thanh tu cùng Phật: Khi tâm trong sáng phải dùng ý chí hít vào trong nội tâm, mỗi hơi thở có ánh sáng theo hơi thở đó đi vào trong, làm cho các lỗ chân lông và ngũ tạng được hít ánh sáng nuôi sống thì các nghiệp lực muôn đời tan biến. Ấy là làm một việc thiên định luyện tâm sinh, mà giải được ba ngàn (3.000) nghiệp chướng trong ba ngàn (3.000) kiếp đã qua; Nhờ giải được đời nay chính ta đắc Đạo.

Hương vị của đạo tâm sinh xuất kỳ nhân: Khi ánh sáng mỗi đêm hít vào ngũ tạng thì nước miếng lại thành nước Cam Lộ ngọt lợ, làm mát dần lục phủ ngũ tạng, sanh ra Dương Kim là vậy. Từ đó lại được kết nhân của bậc cao kiến thức làm cho sự sống cao sang và trí tuệ được thanh tịnh, và được sống chung với Thần Tiên trong đời sống hiện hữu của Thiên Tông, làm cho sự chí nhân tu Đạo giúp ta thành Phật.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.  
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

## Nam Mô A Di Đà Phật.

Buông thả nghiệp duyên để thánh hoá nhân duyên: Quên cái con người hôm qua ta đã chết, và quên bằng hữu khi xưa trong chốn hạ lưu, dứt khoát ý niệm đó để đi đường của chơn tâm thanh tịnh, lòng không thay đổi vị trí tu tâm tề gia hành độ của đời người, như Cá lớn biết gặp nước thì biết tự ung dung, như Rồng được Mây thì tao nhã. Nhờ không đổi đường tu mới thật thanh tịnh lại lòng chí nhân mà kiếp xưa Trời cho ta tài hoa để ta thành Đạo.

Khi được giác ngộ nội tâm: Phải xin Trời Phật và Minh Sư ân xá cái cũ của đời người để cho ta nhẹ tâm linh tu tĩnh lại nội lý thần kinh, và một lòng cầu sự học sự thanh tịnh để tầm nguyên siêu giới, luôn trao dồi sự thiện định để lòng an chánh cùng Đạo. Sự sai quấy đã qua từ đây con xin thay đổi thành một thiện nhân nhất tâm hành thiện, lập lời nói thiện để nhập hoá thần minh chính con là Phật.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Giàu biết bổ thí tài vật để siêu hoá nhân duyên, sang trọng cao quý biết bổ thí phương tiện để đạt đại công đức. Còn thiền sư biết bổ thí Pháp Môn giải thoát để công đức.

Bậc đức Đạo bổ thí ngôn lời nói lành làm cho người phản tỉnh nội tâm, làm cho nhà nhà tu chính giải thoát. Đó là công đức vô lượng mà người tu Đạo học Phật dự trữ Tam Thừa cho công viên quả mãn.

Chăm chỉ tu đạo và học hành chánh kiến; Trong Kinh Pháp có nhiều câu luận ngữ nó là chìa khoá của kinh văn, vì luận ngữ đó từ cõi Trời, cõi người, khi ta thuộc lòng hoá thân ta được luận ngữ đó mà minh đạo trong Vô Hình, làm cho sự sinh hoá của luận ngữ sanh ra trí tuệ thần minh đạt huệ, khi ta vào các cõi siêu quang giúp ta thành trí của Trí Định Huệ để ta đắc Đạo.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Chuyên hoá không ngừng nghỉ để cải hoá tâm thân: Khi chơn trí tuệ giai sanh làm cho tâm vừa tu luyện và tâm vừa học tập không dừng, làm cho trí độ hoá sanh thành sáu lộ thần quang của lục huệ. Cái trí nó mở sự thần tri mà thành ra trí tuệ, cái tánh nhân nó mở thần quang nhân để thành tánh Phật, cái nhân tâm nó mở Thiên chân trở lại Tâm Lý Vô Hình dạy Đạo trong lòng mình đấng Đạo nhất nguyên trở về sự ban đầu sơ nhi phục thuỷ.

Chân chất và thành thật giúp mình thành Đạo: Người ngay chánh- kẻ sĩ học đạo ai cũng thích gần gũi và làm bạn mến ưa, hàng thành thật là gốc có chân Phật thiện từ. Nên được nhiều người mến ưa quý trọng, và đặt niềm tin về mình trong sự chánh đẳng chánh giác của Linh Quang.

Trời cho ta hành như chi đạo: Nhờ sự tính nhân và tính Chân Nhân và chân thật mà sinh ra được đại tiềm năng, nhờ ngay chánh mà sinh ra đại trí tuệ. Đến đó ta thấy ngay thật sanh ra chơn nguyên trở lại cõi ban đầu để giúp người tu thành Đạo.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.  
Nam Mô A Di Đà Phật.

Tâm lý giải thoát của Tam Thừa chi Đạo: Khi được cái tâm ánh sáng thì quên sự tâm tởi của đời người, đừng bao giờ nhắc tới và lập đi lập lại nữa, cho sự vô minh không tâm không làm cản thân minh để Trái Tim Vô Hình sanh trí tuệ.

Khi tánh Linh Quang sáng đến thì quên dần tính nhân quả bị duyên và nghiệp hành ô, đứng ra ngoài tánh mà không tánh, cho dứt nhân duyên và nhân quả thì mới dứt trầm luân trong kiếp thăng trầm.

Trí mình sanh trí tuệ thì rời bỏ bằng hữu xảo trí, tránh xa trí tranh đoạt danh dục hận thù để cho trí tuệ phát minh di thiện, để cho lòng trí nhân nhờ thiên định và thanh tịnh sống lại, nên để trí tuệ của Nhà Đạo Nhà Phật quờn ra trí. Có làm được như trên trong tâm linh mới giải thoát Tam Thừa Lục Đạo để đắc tâm tàng thân ra vào sáu cửa lục thông thân tịnh.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.  
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

## Nam Mô A Di Đà Phật.

Tặng người tiền của tuy cao quý, nhưng biết tặng Kinh Pháp và chánh Pháp cao quý hơn: Kinh Pháp giúp cho người nghe giác ngộ lại đời người, mở ra lại chơn bản ngã thanh tịnh Hư Vô. Có thể cái tặng kia giúp người ta chơn ngộ, sự trí tuệ cao dày làm cho sức mạnh của thiên tâm mà sinh Chơn Nhơn và Phật tánh.

Lĩnh hội Tam Thừa Chân Nhân đang chỉ Tây Phương: Tai nghe đủ Đạo làm cho tim sinh thấy biết tròn đầy, mắt thấy đủ Đạo làm cho lòng nhân an tĩnh lại, tình chơn hiểu cao sâu làm cho lòng hiến ái của Nhà Đạo bao la, hiến dâng đến chỗ không lời nói, thiên định làm an yên rồi huyền Đạo trong chỗ không lời nói để thức ngộ Tam Thừa chu du cùng Phật.

Giải thoát tam căn nhất lý an vi cùng Phật: Tình học đủ lại dâng tình vào sự chánh đẳng chánh giác, càng dâng tình lại càng siêu diệu cao thượng. Nên cái cùng lý của chơn ái mở ra.

Còn lòng an lòng lại chứa sự màu nhiệm của chơn ái, nó là tình yêu không biết di hận, mới thật tinh thần giải thoát tình lớn của Chân Nhân trong thế tục.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.  
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.  
Nam Mô A Di Đà Phật.

Tam Bảo an điền kinh tích tụ lợi ái: Lợi ái lớn của Nhà Phật là ở cõi không phiền não để độ cõi phiền não, để những con người phiền não biết tu tịnh giai sanh trí tuệ, rồi đến cõi không phiền não trí tuệ lại giai không, để người trí tuệ học không thiếu sót trí tuệ của thiên sư trở lại bến giác- thiên sư chi đạo.

Còn cõi đạo là cõi không màu sắc để độ cho cõi muôn ngàn màu sắc mộng lung, trở về lại cõi không màu sắc để trùng tu Chơn Đạo Vô Hình, để không dính vào tam duyên nghiệp của nhân quả, để giải thoát nhân quả trầm luân.

Còn Chơn Tâm Vô Tướng đi vào thế gian độ cho Tam Giáo giải tướng pháp và phù phép tà tinh. Chỉ có chánh Pháp Như Ý và Tân Kinh mới giải được đạo của Chân Nhân vô tướng, mới không cản thân mở ra chơn thanh tịnh tâm thính. Ta là ai và ai lại là ta trong Vô Hình hiển hoá để cho chính ta thành Đạo.

Lạy Thầy Chứa Tể Càn Khôn.  
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.  
Nam Mô A Di Đà Phật.

Tích lũy Tam Thừa Vô Vi Chi Khí chí nhân thành Phật: Việc làm chánh Đạo không dừng là tích lũy vô lượng công đức để mở tiềm năng. Tâm tỉnh để biết hàng ma và điếm đạo dạy đời, ngày ngày biết tích lũy vô lượng công đức như vậy mới thấy nghe và việc hành như chi đạo trung thực, tức là trung với Vua dùng sự Tiết Độ Sứ để cố vấn cho Vua, dâng ái với Quốc gia nên biết tha thù riêng để chánh ái lớn cho triều cương an định.

Một đại nghĩa lớn biết tha nhân làm cho lòng người quờn tình trở lại, tha thù biết yêu người nhân chánh, làm cho dân quốc minh trị là hàng chí nhân thành Đạo. Có lòng trung hoà thì ân xá để quờn gia chánh Đạo.

Chánh tư kỷ sanh từ tâm nhân hậu để đắc Đạo: Cha vì thương con nên dạy sự nhân trị truyền đời, Trời vì thương chúng sanh- thương người mới lập Kỷ Nguyên Di Lạc, Phật vì thương dân nên dạy chánh Pháp chánh Kinh. Vì những hàng tu chánh tư duy nên nhìn ra sự



chánh ái. Dạy người là trồng rừng nhu và lập biển thánh để thế gian cứu cánh thế gian trong chu kỳ tận thế, và biết tu chính để lập Hội Long Hoa giải thoát Kỳ Ba.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Trước tu khổ hạnh- sau sung sướng của nội tâm an lạc: Người đi tu là khổ luyện để thành nhân, khi được thành rồi muôn ngàn sự an lạc từ nội tâm sinh hoá thân minh chu du khắp cả. Nên tinh thần của hoá thân tiếp được các trường lớn của Vô Vi ra vào để luyện Đạo mới thành chánh quả. Vì sự an lạc của nội tâm giúp người tu chánh Pháp di nhơn thành Đạo.

Đại tu phải bắt sát cho sự không cần thiết: Phật là Đạo bắt sát, đại lực của nó là Đại Từ Bi trong mọi giới để Từ Bi Hỷ Xả. Còn Đạo là bắt chiến trong mọi lĩnh vực tâm linh và tôn giáo để người tu thực hiện lòng đại từ ái lớn có bao dung. Còn hàng chí nhân hay Đạo Thánh Nhân thì bắt tranh địa vị quyền binh trong mọi Quốc gia và trong mọi góc cạnh xã hội. Làm được

như vậy người tu mới đứng ra ngoài Tam Giới sát, mới thành chánh quả của Như Lai, gọi là tích thiện để chi bảo- cũng là một con đường giúp ta thành Đạo.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Như hàng mới tu đạo phải làm cho mình không ác, như hàng đã giác ngộ tu đạo phải làm cho mình không thiện, còn hàng đã phát đại trí tuệ tu đạo phải làm cho mình không chánh và không tà. Được như vậy mới mong thành Phật để độ mà thành tài hoa trọng phụ, độ hàng Quốc gia hiền chánh để quốc định nhà an Cha hiền con thảo mà bảo quốc an dân.

Chưa giác ngộ cầu Thầy điếm ngộ cho mình minh đạo, được giác ngộ cầu mình chánh ngộ cho mình đắc Phật, được đắc đạo tìm Minh Sư của mình để thành Phật cho mình; Như ta đi tìm ta là ai, rồi đi tìm cái ai kia lại là ta. Đến đó giai sanh không người không mình mới thành Phật Đạo.

Mới phát huệ tâm được đạo dường như chưa có đạo, mới phát tâm học đạo dường như nửa có nửa không, khi tâm tròn đầy dường như bé thơ, dường như sự phụ. Có làm được mục thước này mới là người giữ Đạo Lớn của Như Lai.

Như cỡi không lại nuôi hàng vô tướng pháp, cỡi có nuôi bậc học đạo không tâm. Nhờ không tâm mới đi tìm trái tim của Chư Phật để chính ta Diệu Hữu.

Lạy Thầy Chứa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Trống vắng để thanh tịnh- thường Anh Nhi Tâm huyền hoá: Kỳ tâm của mỗi người tu mới thanh xuất tự nhiên thì mở mang linh cảm, khi Trời Phật tặng ta một pháp thân, nó như chiếc thuyền không đáy, ta cần nó làm phương tiện qua biển lớn không chìm.

Thời gian đó ta phải cần thanh tu và nhập thất tham thiên; Trước để tham ngộ thiên cơ trong sự qua biển, sau phải tập lái thuyền cho đến và đi được nhiều lần thông thạo, mới đưa thuyền tâm của ta dạy sự chơn giải của thế gian

tâm. Đến đó học cách chở người lên thuyền và không bị chìm trong nhân quả.

Tâm lý trực khai Vô Vi tâm huyền giải kỳ tâm: Bao sự nghiệp trong đời người ta đã làm ra trong có, khi ta dứt khoát tu đạo ta phải làm an lại để ta có thời gian học đạo ở chỗ trong không. Làm như vậy là làm cho không vướng bận tư kiến, không ngã tư tâm, không buộc dục giới theo kiến thức thế gian, mà hoàn trả lại không quái ngại mới là không trong chỗ Đại Thừa Chơn Giải để ta đắc Đạo.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Đạo khả đạo rồi phi thường mỗi đạo: Trời có Thập Thiên Can là Mười Phương mà Chư Phật và Chư Đạo đều nói nên Tam Thừa và Tam Bảo và tam căn, cõi hữu cõi Vô Chi Giáo. Nếu lấy mười mà chia cho chín thì còn một, lấy một chia cho ba vẫn còn lũy thừa một. Vậy sự tận thế mà chia theo công thức này thì nhân loại vẫn tồn sinh lẽ một của lũy thừa. Vậy ta bình tâm để lo tu trước cơ tận thế.

Chánh ngôn phổ diệu linh cảm tự nhiên: Lời nói có mục thước của đạo dạy được người tài an tiết độ, lời nói có đốn pháp của chánh Pháp dạy được thành Nhà Đạo Hư Không, lời nói có chánh Tu Di làm minh sáng lòng người. Vậy lời nói của bậc chí nhân làm mình tu đạo để mình thành chánh Đạo.

Chánh tu phổ diệu kinh điển tự nhiên đạt Đạo: Kinh nghe qua phát sinh lực trừ phú, là kinh có điển phát được nội tâm, làm cho kinh mạch mở mang, rồi nối truyền vào ký ức mà phát ra Huệ Mạng Kim Quang, làm cho thần thông thần chu du học Phật.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Quán định lực trở thành đại lực của chơn tâm: Từ Bi là một sức mạnh tha người không ngần ngại, làm cho lãng tử quây đầu tỉnh tu thiên giác. Nó đã từng tỉnh Phật tha thù.

Bồ Tát biết hàng ma chướng ngại để liễu giác cái Hư Vô tự tâm, quên sự có ta để độ đời vô quái ngại. Vậy bậc đại lực của Đức Phật là

sức mạnh của Đại Từ Bi thành đại lực của Phật Pháp giúp người tu thành chánh quả.

Hiệp một tâm linh là Đạo: Sức mạnh của lẽ một đồng tiền và sức mạnh lẽ một của Đạo Thái Cực. Người tu Đạo Tâm phải biết quên dần tha nhân và tha cho sự đúng sự sai của người và mình để trở thành đại lực của nội tâm. Nhờ vậy mà họ dứt ý không đi đường xưa lối cũ nữa mà trở về tâm linh tự tại, như Đệ Nhất Cầu Thái Cực mọi Tinh Tú Trời Trăng đều phải châu vào, và đi đúng luật tuần hoàn của Đường Hoàng Đạo, là nhờ mỗi Thái Cực biết Hư Không là không cực mới dung hóa cho mọi Thái Cực được thành tự Như Lai.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Xuyên không để được đại lực: Khi phát huệ người tu thiên định không để mình kiêu căn tự thị, làm giảm đi trí độ tìm năng. Còn khi đắc tâm linh không để tâm lý trói buộc như duyên tình ái, khi đắc lực căn không để việc làm sai lệch chí nguyện của Chân Nhân tu Đạo, thì sự

thanh tịnh của lục căn giúp ta tu bổ Xá Vệ Quốc để cho chính ta đắc Đạo.

Xuyên tâm để đại đức: Việc nghe thấy chưa vội bàn suông để sự thấy nghe kia quờn tâm học đạo, việc nghe biết chưa vội khái định để tính quờn kinh minh tịnh hiển ra, việc vô tình nghe biết chưa vội bàn ra để trí tỉnh huệ, rồi tìm trong sự thấy biết của Huyền Vi. Có được vậy tâm rỗng chứa mà lòng bình việc Đạo Đại Thừa Vô Vi Chơn Giải; Ấy mới gọi tỉnh tâm cùng Đạo.

Bỏ sự bài bác qua loa của tâm trần- khử tâm để bất bại: Người tu khi tỉnh Tâm Đạo lời nói trêu chọc xàm bậy của người đời làm loạn trí người tu, không để tánh ba hoa của hàng không chạy lạc xàm tục làm loạn nhân duyên của Nhà Đạo, không để tánh cầu kỳ tửu dục của loạn luân phi lý văn chương làm nhục danh lợi và đọa lạc Chân Nhân. Được vậy mới thắng được ma tâm, mới bất bại tâm trong Thiên Nhân Chi Đạo để cho ta đốn ngộ và thành Đạo.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Bất sanh nhị tâm mới chánh đạo tâm chơn: Người tu đạo không bán lòng trung nghĩa giữa hai dòng nước để giữ tiết độ thờ một Vua, người thờ Đạo Quốc gia không lưỡng Thiên hai Chúa, không lưỡng ý hai tâm. Còn bậc thờ Trời tu học Phật không để lưỡng tin làm bội tín, kẻ sĩ đó không dứt khoát thì không đắc Đạo Trời, mà còn đọa địa ngục súc sinh trong một kiếp. Nên không sai lệch để không sanh nhị tâm mới ra khỏi súc sinh lục đạo giúp cho chánh tâm ta thành chánh quả.

Vĩ nhân hành đạo- mã đáo công thành: Trí của người tu đạo thiên định như con Tuấn Mã ngó tới đằng trước, sự phát trí tuệ cũng giống như vậy thì Đạo Lớn mau thành thì đường dài không biết nản chí.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Liễu lòng âm thính sắc tướng để tường vi cùng Đạo: Đời người sống nhờ có mắt thấy mà phân tích được mọi sự trù phú của sắc giới, khi thiên định lại nhắm mắt, có phải lòng tỉnh lòng



để thấy của chân không. Cái thấy đi vào trong là cái thấy của nhãn quang đại định.

Nhắm mắt mà thấy của nhãn quang, thấy được những sự siêu nhân xa lìa cái thấy của sắc giới âm thanh hình tượng. Nên các bậc thiên sư họ thấy bằng nhãn tâm, họ nghe bằng nhĩ tâm, sự nghe thấy đó giúp cho ta thành chánh Đạo.

Hư Không Giới Pháp không có cửa mà có lửa chặn đường: Đạo Trời từ cõi Hư Không trở lên, Đạo ta là lửa nên làm sáng lại các linh tâm của Nhà Phật, khi tiếp được trí tuệ nó là Nhiên Đăng Phật Pháp. Trong nó lên lớp trí tuệ cho ta, ngoài nó toả rộng soi muôn ngàn pháp giới.

Đi vào trong mộng lung pháp giới: Như sự sáng lại tiếp được sự sống của Linh Quang mà tự đức phát sanh đạo lực để mình thành Đạo, như tiềm năng ta là dầu- còn trí tuệ ta là ngọn đuốc Nhiên Đăng. Phật và Đạo cũng như vậy, cả hai không thể mất một mới thành chánh quả.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Đạo ta là Huyền Quang Pháp Giới mông lung; Trí ta thuộc về lòng nhân chánh Từ Bi, tánh ta lại là đèn là Nhiên Đăng Pháp Giới, nên càng nhập định nó càng mở rộng chiều cao của Thiên lý tâm nguyên. Đến đó như lửa luyện vàng, làm cho sự tính năng của vàng thanh sáng để ta và đạo hiệp lại sự sáng của ban đầu, tức Thiên chân và Thiên kim thành Đạo.

Thanh tịnh để đồng nhất sự chân Thiên Phật tánh: Đạo Trời có từ khi Nguyên Thủy Sơ Khai, đạo tâm ta tu đi vào sơ nhi đàng chỉ để nội tâm phục thủy, thì tâm ta như đi vào Đạo thuở ban đầu của Thượng Thiên. Từ đó hiệp một cùng Thái Cực lại Hư Vô cùng Đạo, từ đó ánh sáng của Thiên chân ở nội tâm ta phát ra thần minh đi học sự trình sáng của nguồn cội. Nhờ trở lại thuở ban đầu của Tiên Thiên Chi Đạo mà lòng chí nhân của ta hiệp một cùng Đạo Trời, để mở ra con đường Nhất Đăng Thiên cho ta luyện tâm thành Phật.

Tánh năng thụ đạo đồng đức không hai: Sức đạo của người nhập định như nhấn mình xuống xuống xuống... mà Thiên chân lại đi lên bay lên bay lên... kèm mình lại phát sinh ra được trí tuệ, biết giới hạn lời nói và tâm lý của mình bộc phát

mọi sự sung mãn của điên tâm, của trí tuệ, của linh tâm phát lên phát lên.... Vì vậy không lo sự đạo ở bên ngoài của thiên hạ sắc tướng âm thanh, mà chỉ lo nhập định để học lại sự viên mãn lại nội tâm theo về đồng nhất ánh sáng của Đạo. Được như vậy gọi là Trí Định Huệ để đắc Tam Thừa giúp ta thành Đạo.

Đạt quả đức tánh Linh Quang đồng nhất Thiệu Quang: Hàng thiên định là làm cho trái tim ta sáng lại thì sự sống của trí tuệ theo về, làm cho ta tỉnh tâm trở lại thì mọi nghiệp lực theo sự tỉnh tâm phát huệ mà tan rã, làm cho ta linh cảm lại Thiên lý thì mọi sự sắc tướng mộng lung đều yên lặng và đi chôn lặng không. Nhờ sự lặng không ta phải hỏi lại lòng tự hoá khí Huyền Quang thì tâm Nhất Đẳng toả sáng, càng định càng đi vào chiều sâu của sự sáng có Trí Định Huệ, Trí Định Huệ sanh xuất thiên cơ chỉ ngã chơn Thiên để cho ta hiệp một cùng Đạo.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Thuỷ hoả giao cảm- nội đơn tìm ký tế giao minh: Hoả bốc lên nấu nước, nước nhờ khí nóng bốc sôi. Sự sung mãn tung lên làm cho sự linh cảm bay cao vào Hư Vô cùng tận.

Đến chỗ Hồng Mông Chơn Hoả thì nó tan ra rồi hiệp một để đổi thân pháp của Kim Tiên trở thành KimThiên Tử. Từ đó gọi luyện hình Chi Khí, luyện khí hoá thần và luyện thần để thành đạo, tức hoá thân của ta là Chơn Nhơn của Phật đã quờn hư trong nhất Đạo, còn Chơn Đạo lại quờn tim trong nhất Phật. Vì vậy cảnh giới Thái Cực và Hư Không giúp cho hoá thân ta thành Đạo.

Chơn và lý giai ngẫu tự nhiên sinh xuất kỳ quan: Trí tuệ của ta sáng ra thành Pháp Nhiên Đăng, lúc đó không cầu huệ mà các huệ lại giai sanh theo sự sáng đó đi về, tâm và lý không cầu sự thông minh- thông minh lại theo sự sáng đó sanh xuất kỳ tâm, nhân và duyên không cầu nệ chỗ xuất thân lại theo sự sáng đó nổi được thiên cơ. Ấy mới nói đạo tu chỉ có một là thiên định và nhập định mà được trình sáng tròn đầy, thì các sự sinh hoá trong Vũ Trụ theo đó dạy bảo ta không dứt đường trí tuệ để cho ta thành Phật.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Xuất ngôn cùng tận- còn vô ngôn lậu tận  
thiền cơ: Nói đến vô cùng- sự không nói yên  
lặng lại phát được lậu tận thông. Như tiếng nói  
của nội tâm, của Tiên Thiên phát sinh là nhờ từ  
khi ta thiền định và lắng nghe tiếng nói của lòng  
mình mà biết tiếng của Trời dạy ta trong thanh  
tịnh. Được lời nói của tâm linh tức là Hư Vô của  
Thiên tính trong ta và trở về cõi thanh tịnh.

Thị giải nhị tâm- chơn tâm tự nhiên huyền  
giải: Cái tâm của Hậu Thiên việc làm về Thiên  
lý nó hay lo sợ và tính toán cầu an. Nên khi ta tu  
thiền định tại gia không mất cái gì- chỉ mất thời  
gian thiền định mà thôi. Đến đó nó thấu hiểu tu  
tại gia là không mất gì cả thì nó mới dám tu.  
Đến đó tự tâm hiểu biết và tự tâm an tịnh trở lại,  
từ trong thanh tịnh nó sinh ra Thiên tính huyền  
năng. Sự đạt huyền năng đó làm cho nó trả lời  
trong tất cả không mất chi cả.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

## Nam Mô A Di Đà Phật.

Bộ bạch nội tâm- tâm học hồi tánh: Khi bắt đầu phát huệ thì vía hồn tao ngộ lẫn nhau, sự cách biệt ngàn năm tới đây gặp nhau được tao ngộ. Nên vía giúp hồn đi học đạo, còn hồn lại dạy vía sự kinh tạng thông linh, sau đó dạy sáu đứa con là lục căn tu đạo của trí tuệ, đến đó mới thấy tu không bỏ ai cả, chỉ bỏ thời gian nhiều hơn cho ta nhập định và cho ta đắc Đạo.

Sung mãn điền tâm- liễu trần giai ngộ: Khi huệ phát ra ánh sáng Chơn Như một phần thì bóng tối tan dần trong tâm trí tuệ một phần, khi trí tuệ sáng tới mười phần thì bóng tối trong tâm tan đến mười phần. Đến đó tâm phát đức năng làm cho các chức năng trong mình sống lại và phục vị, lòng phát chánh nhân làm cho đạo chi dân trong lòng phục vị. Nhờ sự phát sinh của trí tuệ mới thấy bóng tối của vô minh trong lòng mình thay đổi và sanh Như Lai để giúp ta đắc đạo.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Sanh trụ thành không- luận giải Vô Tự Chơn Kinh: Trong ta có hai bản thể, bản thể Hữu Hình sanh ra thì Thiên chân từ từ vắng lặng tức là tịch tịnh, khi ta tu chánh Pháp Đại Thừa Vương Pháp Như Ý và Đại Thừa Cửu Chuyển thì cái bản thể bên kia nó lại hiện ra, khi ta thức ngộ nó lại đi ngủ, khi ta ngủ nó lại thức ngộ ra, cả đời sống chung trong một bản thể; thằng này thức thì thằng kia lại đi ngủ, tức là Tiên Thiên và Tiên Hậu ở trong mình của ta không chịu nối liền nhau để đồng nhất sự tỉnh ngộ và thức Đạo.

Vì vậy người tu Đạo đến lúc này phải đi nhập thất để luyện Đạo, ba thời Pháp vào đêm và ba thời Pháp vào ngày, bảy ngày làm cho Vô Vi và Hữu Vi trong ta ráp vào nhau như mới đi tới chỗ đắc Đạo. Như âm ráp vào dương, như ngày ráp vào đêm, như tâm tối vô minh ráp vào sự trong sáng thì mọi sự phát huệ thanh tịnh hiện ra. Việc Mật Pháp đó nên gặp sự thị giải của Minh Sư chỉ sự luyện là sao cả hai đồng thức trong tâm ta thì Chơn Nhơn của ta mới đắc Đạo.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.  
Nam Mô A Di Đà Phật.

Trực tâm hướng đạo- vạn sự giai không: Người nhân sĩ thường lo sự nghèo khó của đời người, nên sợ tu đạo thì mất mát tài sản của cải nên không dám đi tu để giai không, đời này kiếp nọ chỉ lo hưởng cái Hậu Thiên bụi bặm rồi đi theo nhân quả luân hồi vào trong bụi đỏ của trần gian.

Còn hàng đạo sĩ tu tại gia không sợ mất gì cả, lại càng tu cho cao sâu siêu diệu, đến khi đắc Đạo lại được cả hai, được Quốc gia mời ra làm cố vấn để giúp Đạo an dân, lại được sự tôn kính của lòng nhân khi ta đắc thành chánh quả. Vậy kẻ sĩ đời sợ học tài danh để cho mình không còn lo âu trong sự thiếu sót trí tuệ mới là hàng thẳng mình để cao sang chí nguyện cùng Quốc gia hiện chánh và cùng Phật Pháp lai sanh.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.  
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.  
Nam Mô A Di Đà Phật.



Nhận rõ bản lai- khi thiên định mới tìm ra diện mục: Người ba mươi tuổi tới sáu mươi tuổi đã nhận ra được bản lai là sang giàu hay hèn mọn thì đã cho ta biết sự nhân quả Tam Thừa của đời trước ta vay mà đời nay ta đang trả, đó và đang hưởng đó, sự bụi đỏ của dòng đời thì đời tới sẽ ra sao. Cho nên ta phải chuẩn bị cho kiếp này để đời tới cao siêu, bằng thả xuôi chiều bằng chìm sâu vào vô tận của nhân quả trầm luân, ai mà biết trước đời kế ta là ai và ai nhận chìm ta đó vậy.

Tích lũy lương năng sẽ thành chánh quả: Nước không biết chứa thì hồ lớn không được đầy, trí không biết tu thì thân minh lớn không được minh mẫn, bị đoạ lạc theo lục dục nhân gian. Vì vậy hàng đại trí đến tuổi bốn mươi là tìm về sự tu tịnh để chuẩn bị cho đời tới.

Nhờ biết chuẩn bị cho tâm linh lại được Đạo Lớn của lòng, lại thành chánh quả trong một kiếp số. Ấy là do mình biết cải hoá thanh tu mà thành Nhất Công Đức Phật.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.  
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.  
Nam Mô A Di Đà Phật.

Chí nguyện thực hành- lòng Trời dẫn Đạo:  
Lấy mắt phàm ta nhìn tất cả thì không thấy Trời  
Lớn ở đâu, nhưng người có chí nguyện thực  
hành chánh Pháp và chịu thay mới nhân cách  
sống của đời người, ngồi tu thiền định Trời lớn  
lại hiện ra, độ cho ta chi Đạo, dạy cho ta di Phật  
để ta đắc chí nguyện của nội lòng, lúc đó cười to  
lên và thật to. Thiền định mới thật đi tìm Trời  
giúp ta đắc Đạo.

Tĩnh kỹ tự lòng- nhân thông huyền võ:  
Người tu đến khi giác ngộ mỗi sự đụng chạm  
đều thấy ta sai; Như nóng thì mất khôn, như  
biếng nhác thì mất cơ hội lập thân, còn thiếu  
quyết đoán làm cho ta bỏ qua thời thế và thế  
cuộc. Lúc đó ta phải tĩnh kỹ tự lòng, tinh tấn để  
lập thân, thông minh để thành tựu, quyết đoán  
lớn để thời cơ thì sự tĩnh kỹ giúp ta thành tựu, từ  
đời cho đến Chân Nhân đắc Đạo.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Nhận thức Thiên thời- không trễ thời cuộc chi Đạo: Khi sanh ra vào đời cần sự chí nhân để ta đi đúng con đường đạo đức Thiên thời, học đạo cần sự trí tuệ để cho ta đi đúng thời cơ và thời vận, người đạo mà không đi đúng thiên cơ sẽ bị trễ Thiên cơ, còn vào đời không hiểu Ngũ Vận Thiên Thờ thì đi sai thời vận. Cho nên kẻ tu đạo tu hoài không thành Phật, còn người tu nhân tu hoài không trí tuệ làm lạc sự thành tri. Nên cả hai không thành đại trí, là do không biết đi đúng đường Thiên thời và chu kỳ chánh Pháp ra đời để ta đạt Đạo.

\*\*\*

Nhận thức địa dư- tổ thông mật lý: Trời cho xây dựng núi cao thì lại sanh ra hồ sông lớn để chứa, Trời cho biển lớn lại cho muôn ngàn sông suối nguồn lạch đi về. Như đại quốc tương hưng thì tất hữu dị nhân, còn đại gia tương hưng tất sanh thanh tri, tức sanh con hiền quý. Ấy là diễm Trời chỉ cái Thiên thời để hàng chí nhân hiệp quần mà thành Quốc độ cao sang của hàng đại trí tri và trí tuệ.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.  
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

## Nam Mô A Di Đà Phật.

Quốc gia tương hưng Thiên định hùng tài dĩ lược, Quốc gia tương sanh Thiên định đại ái an dân, Quốc gia Tiên sanh Thiên định đồ thơ di Đạo, Quốc Gia tiên phong Thiên định kỳ quan làm sáng rõ Quả Địa Cầu.

Chánh hành văn- kiến đức thượng Thiên: Bậc đại đức viết ra thư phú văn chương âm nhạc, trước khi viết ra phải uốn lưỡi ba lần.

1. Không để lời văn đi sai lệch chánh Đạo.
2. Không để lời văn chương đi sai chánh tư duy.
3. Không để lời văn thiếu nghĩa vụ và tài nhân Quốc gia triều chánh.

Vì vậy sự hành văn chi đạo mới đắc thành chánh giáo của Tâm Kinh, để an chánh sự hành văn làm cho Tiên nhưn đồng đắc Đạo.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Mục thước cầm y- không lạc Thiên ý: Tiên phục lễ hậu học văn kinh, nên cầm y là quốc

phục là khí cụ là nhạc cụ không thể thiếu trong mọi thời đại văn minh hay cổ kính. Nó là mục thước để tế Trời tế lễ và chi Đạo, chi ái Thần Linh và hòa nhơn chi đạo trong Quốc gia triều chánh. Nên lập lễ nhạc để chánh định văn hóa của Trời Thiên và Thần Dân Chi Đạo tức phục vị lại thời kỳ văn minh Phật Quốc.

Lập lễ Tam Thừa- nhân luân thường chính:

1. Lễ với Quốc gia: Khi kéo cờ lên mỗi buổi sáng hay là những thời kỳ hành lễ biết tôn nghiêm và Quốc gia Quân Thần Tá Sứ chi lễ.

2. Lễ Thầy trò, Cha con, vợ chồng, huynh đệ bằng hữu, giai thứ biết kính nhường nhau.

3. Lễ Thần Tiên: Dùng những ngày nghỉ phép để ghi nhớ.

Trong Tết đón xuân: Tết đoan ngo- lễ mùa vụ, ngày sanh nhật của Quốc gia, ngày lập Đạo của Trời Phật, ngày lễ của Cha, ngày lễ tưởng nhờ công ơn của Mẹ sanh thành, ngày lễ tạ duyên tơ hồng, ngày lễ chiến sĩ trận vong để nhớ người lập quốc- bảo quốc. Có được lễ Tam Thừa mới đúng Đạo trị quốc an dân mới đem thái bình phong trong Trời Đất và thiên hạ.

Lạy Thầy Chúa Tế Càn Khôn.

## Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi. Nam Mô A Di Đà Phật.

Hành thiện di bốn khả chấp thiện quả di như: Người có nhiều công quả của thiện, như có được nhiều châu báu, lại không biết gửi vào ngân hàng của Thượng Giới để giữ khi mình về Trời lấy đó để tiêu dùng, lại mang đeo đầy mình châu báu làm cho những hàng tham lợi giành giật thiện duyên, có đôi khi làm sai chơn thiện. Nên bậc tích thiện di bảo phải nhận xét việc thiện của mình làm có phải là Tam Thừa Công Đức để cho thế gian siêu thoát.

Đạt thiện bất khả chấp ác mới là di thiện: Hàng tu Đạo học Phật tuy là thiện nhưng gặp người ác phải tha, nghe lời nói ác không bất bình tâm lý. Ấy mới là minh di thiện.

Có được tám lòng đó mới thật thành Phật để độ ma tâm, có trái tim không màu sắc để độ cho muôn màu vạn sắc về không, mới thành tụ Chơn Đạo Vô Hình thì lòng tu Phật của chân Tiên phải vô tướng, mới không trở ngại thần tượng của đường tu.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

## Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi. Nam Mô A Di Đà Phật.

Trình trắng tinh hoa nhập được chơn Đạo: Trình là sự trung chính thân minh, là tiết độ trường thống ngay chánh, nên hàng quân tử coi nó như Bảo Pháp không thể bỏ rơi đi, còn hàng luyện trí tuệ quý nó để trong sạch để đắc tinh hoa sáng suốt trong Trời Đất, còn phụ nữ coi nó như cầm y cao quý. Nhờ biết trọng sự trình sáng của lương tâm người ấy mới thành Phật Đạo.

Nhẫn nhục chi đạo: Con đường tu nó rất dài hạn, như người lái thuyền gặp chướng của gió lớn, lòng biết tự hạ thấp buồm to làm cho gió không nhận được thuyền, gặp sóng lớn biết vào ghềnh bể an nghỉ, không để chướng nhân duyên đè nặng thuyền từ, khi gặp nước ngược phải biết chờ đợi nước bình rồi mới đi để chuyển hóa.

Vì vậy sự phụ trọng cho đạo phải cần có nhẫn nhịn với thời gian mới thành tựu đại tinh hoa để thăng chánh tinh thần, có lúc thăng Thiên, có lúc trầm Địa phải tâm bình tĩnh trí để việc làm không sai lệch chí nguyện mới thành chánh quả Tam Thừa.

Lạy Thầy Chứa Tể Càn Khôn.  
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.  
Nam Mô A Di Đà Phật.

Tinh tấn chi đạo: Rừng Thánh vô biên- núi Đạo cao vô tận vô cùng: Người không đủ tinh tấn chánh Đạo không thành. Vì vậy hàng tu đạo thiên định phải lập chí không để mệt mỏi, sự tu học không thể thiếu nghị lực và tiềm năng, phải có một cảm nghĩ qua cơn giông thì Trời lại tạnh mưa để cho ta tiếp tục hành trình với Đạo. Người có chí khí như vậy mới mong đắc Đạo, mới giải thoát cái trái nhân duyên mà về với Đạo, mới thành chánh quả của Như Lai.

Thiên định chi đạo: Người tu Phật luyện Đạo cần có sự tĩnh tâm để giải khi rối lòng, để yên lúc động loạn, hình nhi của Thượng Học là dùng chơn tĩnh để vượt qua sự thử thách của thời gian. Như ta đi thi cử lớn với thời gian phải biết được vậy thiên định để chi đạo, không cầu kỳ với sự sống của hiện tại, cho sự thanh tịnh sanh linh cơ huyền giải linh cơ.

Lạy Thầy Chứa Tể Càn Khôn.  
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.



## Nam Mô A Di Đà Phật.

Trí tuệ chi đạo: Khi ta phát trí tuệ giải được lời mê dốt, đốn ngộ bờ giác của Như Lai, làm cho mọi sự vô minh chơn tỉnh lại. Bồ Đề tâm tức là trí tuệ chi đạo đi về với Phật.

Thần huệ chi đạo: Tâm tàng thần, chánh Tu Di làm cho thần minh mẫn lại, chánh tư kiến làm cho thần chánh Linh Quang rồi hiệp một đê lòng ta thành Đạo, làm cho các chơn huệ hội thành Đạo Bồ Đề đê Quần Tiên Xương Nghĩa.

Chí nguyện đắc thành: Lòng người tu ai cũng muốn thành Phật, lòng đại gia ai cũng muốn thành Tiên. Kỳ Nguyên Di Lạc cả hai được tròn chí nguyện, nên Trời Đất và người an hưởng thái bình dài hạn.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Người tu thiên định thất- trước phải đổi mới tâm mình; Như người cũ phạm phu thế tục đã chết đi ta sinh ra một con người mới, một con người có trí tuệ tao nhã Hư Vô, con người đó là

hóa thân của chính ta, sinh được hóa thân tức là tìm lại được ta trong thanh tịnh thiên thât, đem cái trí tuệ nhất nguyên vào đời sống hiện tại để tu thân. Nên gọi là đạt Đạo.

Tắm rửa bản năng để sinh bản lai diện mục: Trước gội rửa phiền não của nội tâm bằng thiên định, sau đi tìm Trái Tim Linh Quang bất tử để Hư Vô, xả bỏ cái thường tim có hữu và vô- sau đi tìm trái tim bất tử. Như người tu đạo khử bỏ cái quá khứ ta không là ta, rồi đi tìm cái ta là Hư Vô không chấp thực hữu. Được vậy tim tịnh sanh trí tuệ, lòng thanh chứa khí Hư Vô để đổi mới trái tim ta trong vô và hữu, sự sống của ta tu đạo như trở lại thượng tinh thần. Nên gọi người đã đạt thanh tịnh hòa nhơn cho ta đắc Đạo.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Đổi mới đức năng để Thượng Học lại chính ta: Nhận thức ta và Phật- nên ta biết đổi quan niệm sống để sự sống này sanh trí tuệ của đời ta, đi cho kịp đời sống Đức Phật sự sống có trí tuệ,

trí độ làm cho tuệ ta siêu giác, tuệ đó làm cho nhân duyên để cho sự sống đó không phiền não trong nhân quả, mà giải thoát nhân quả để ta tắm rửa thần minh nhẹ nhàng cùng Phật, để một đời tu Đạo giải thoát quả nghiệp luân hồi, cho ta thành Đạo, cho ta chánh đẳng chánh giác Thiên chân học thành chánh quả.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.  
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.  
Nam Mô A Di Đà Phật.

Không chấp có bàn không cho tâm ta vô quái ngại: Ta có hôm nay là do đời trước ta trồng mà ra- ta tu mà có, như giấc mơ đời đã qua mà thành ra cái có của đời nay trong kiếp làm người.

Đời này ta tu đạo lấy cái có đó tu chánh Thiên Tông, cho kẻ thiếu được phương tiện của ta mà đắc Pháp, để họ cùng ta xây tâm đức quờn vô không chấp hữu, tức ta và họ trở thành tri kỷ của Thượng Thiên đời đời cùng Phật cùng Đạo, làm việc trong Trời Thiên để phò trợ sự thanh tịnh mà phát được chơn linh và đại trí tuệ cùng ta thành Đạo.

Không phân biệt tâm: Được hóa thân tức được cái pháp thân, nó là ta mà cái ta của Tiên Thiên Chi Đạo, được hóa thân tức là ta đã đắc Pháp thông thiên, nó học ta đạt- nên ta thường tĩnh tâm để lắng nghe ta trong Hư Linh Chi Khí. Đó là sự nghe đi lại sự ban đầu, nên linh cảm cái thấy và nghe để cho ta học đạo, để cho ta phát tiềm năng. Nên từ đó không còn phân biệt ta có người không, ta không người có mà chỉ chăm chỉ sự học của nội tâm để ta đắc Đạo.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Thường tĩnh tâm để ta chánh định sự việc: Khi cái hóa thân ta được các Vị Phật Sư trong Vi Vi Chi Khí đưa rước ta đi qua các Cung Trời, ở đó có muôn thứ siêu nhiên việc gì cũng tuyệt vời. Nên nhớ không phải nhân nên lìa duyên, không phải quả nên không trổ giống, việc ta nói nên cẩn ngôn thận ý quên lời. Chỉ làm cho tâm làm một việc thì làm cho rồi, học một việc thì học cho xong, không nên ham muốn quá nhiều

làm cho mình có thì có thi mà không có đắc Đạo.

Sự học nên xả sự để chánh tâm lý lại mình: Học không đòi hỏi gọi là xả sự, luyện không cầu kỳ đó là xả sự, học đến giác ngộ không đòi nữa thì tâm tịnh mới sanh huệ. Sự sinh trí tuệ nhờ tịnh mà sinh xuất thiên cơ, như không cầu kỳ thì trí an, nhờ chỗ an mà sinh ra thiên cơ chi đạo là vậy.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Phải làm cho ý an thì các sự Chơn Nhơn mới huệ, Trời Thiên tao nhã muôn ngàn sự kiến trúc thanh nhã cao siêu, Thần Tiên thì thơm tho mỹ miều trình sáng vô cùng tận. Nên ta phải làm cho ý an, là học một thì lo làm cho tròn đầy biết đủ trong sự một, học mười cho tròn đầy bốn phần trong mười. Làm được vậy gọi là ý an, mà qua được muôn ngàn sự cảm dỗ của Thượng Thiên, của lòng Tiên cho thần ta đắc Đạo.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

## Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi. Nam Mô A Di Đà Phật.

Vô ngại đàng chỉ lại nội tâm: Đến đây tâm ta là Lý Vô Hình, ta muốn lìa tâm đi vào Tiên Thiên Hư Vô không chấp hữu tướng và tình. Trước phải biết lìa sáu cảm tính cho tâm ta không còn động thiên cơ.

1. Không tưởng tâm- không chấp ta là ai thì cái tâm ai lại là ta mới dẫn đạo.

2. Không chấp hình pháp tâm- có địa vị ta là ai thì trái tim Như Lai mới Diệu Hữu.

3. Không sắc tưởng tâm ta là ai- phải được người tôn trọng, phải quên nó đi thì cái Anh Nhi Tâm mới xuất hiện.

4. Hữu thường tâm: Người phải nghe ta quyết đoán, sự việc cho nó quên đi thì cái chơn linh ta mới phục vị.

5. Lưỡng lập tâm có ta thì mọi việc mới thành, không ta thì việc không thành- cho nó quên đi. Cái thiếu quả quyết đó đi thì Khí Hạo Nhiên mới đưa ta vào tâm mới sanh trí tuệ.

6. Bảo thủ tâm: Phải học với ta mới đắc Pháp, xả bỏ cho nó nhỏ dần tâm đến không có nữa mới đắc Đạo Lớn Vô Hình, đưa tâm ta vào

Vô Vi Chi Khí mà định- mà huệ. Tâm là vậy mới đắc chơn Phật thanh tịnh của Thượng Thiên sống cùng Phật cùng Đạo để ta tiến hóa.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Tâm đạt thanh tịnh nội quán thông thiên phát khởi: Nhìn vào tâm ta là Minh Cảnh Đài tròn sáng như Trăng sáng ngày rằm, cái phát khởi của Tâm Kinh là sự hồi quang phản chiếu của nội tâm, cái thấy biết để ta nhận ra sự đầu mối của nhân và quả trong ba ngàn (3.000) kiếp, cái nghe thấy để ta nhận ra sự động tịnh chơn lý từ thuở ban đầu. Từ đó mỗi thời thiền định là một thời học Đạo để chánh định nội tâm, cho ta học Phật- cho ta phát huệ.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Định quán lại nội tâm cho ta Trí Định Huệ: Tâm ta là Minh Cảnh nó có linh cảm làm cho trí

ta sống lại sự trinh sáng để Hư Vô. Sự sống của nội tâm là sự sống của trí tuệ phải làm cho nó sinh xuất thần minh, tức ta và tâm là Hư Vô và sống thật trong Hiện Hữu, nó làm cho tiềm năng ta sống lại sự Trí Định Huệ của Tiên Thiên. Còn ta học nó và đưa sự học đó lập ra thành trí tuệ để sinh hóa thần minh cho ta trong Hiện Hữu.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.  
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.  
Nam Mô A Di Đà Phật.

Khi được trái tim sinh nên thường nhập định:

1. Khế hội được thần minh để siêu ta vào sở năng Thượng Học.
2. An tĩnh nội kinh để thụ hóa cái chánh khí Thượng Thiên cho thần minh ta Hư Vô hiệp Đạo.

Nên cái có cái không đều có sự chỉ đạo rõ ràng của nội tâm, làm cho tâm sanh sự thấy của Thiên nhãn thông, mỗi sự thấy của Thượng Thiên làm cho ta am tường sự phát huệ, là cái biết ta chưa từng hiểu nay lại am tường minh giác, cái thấy đó hiểu ra vô thường tâm làm cho



tâm phục vị. Sự chỉ đạo đó làm cho ta lìa vô liễu hữu, đến đó mới đủ sự hiểu biết Diệu Hữu của Hư Vô, làm cho ta tròn đầy sự diệu cảm mà an chánh cùng Phật.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Tâm định được rồi làm cho tâm sanh ra chơn huệ, tâm đến đây nó tàng thần, nên lo nhập định không lo sự phát huệ, lo sự phát huệ tức làm cho tâm cầu kỳ trong sự thấy sự biết chỉ làm cho tâm rối điên tâm, chỉ lo nhập định thì tâm theo mực thước tàng ẩn giai sanh. Sự an tịnh của nhập định sẽ sanh kỳ tâm.

Như trí không kỳ xảo thì tâm sinh sự kỳ hình dẫn độ chơn tâm, tánh không kỳ xảo thì ý an mới sanh xuất kỳ nhân, lòng không kỳ xảo thì thần an mới sanh xuất Chơn Như kỳ hình hiệp Đạo. Nhờ chỗ biết định để cho tâm sinh huệ mạng.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

## Nam Mô A Di Đà Phật.

Được tâm tàng thần phải làm cho ý an để nhập định, ý đến đây nó tàng phách, được sự tròn sáng của tâm thì dứt mọi ý nghĩ thì sự trình sáng của nội tâm hiện ra, ý muốn phân chia cái trình sáng của nội tâm để làm sự kỳ xảo trong Vô Hình hữu tướng. Ta phải không ý cho ý an, ý được an thì sự Chơn Nhơn mới hiệp đủ sự trình sáng của đức năng để cho ta hiệp một cùng Đạo cho tâm ta Thượng Học.

Thần đầy phát huệ: Thần không để lạc thần thì thần đầy chức năng của trí tuệ, trí tuệ không để thiếu trình ba sáng suốt thì mới đủ đạo lực để an thần. Nhờ thần an các đường dây linh cảm mới giúp thần đầy sự sung mãn của nội tâm, giúp cho trí sung mãn khai sinh Huệ Mạng Kim Cang, giúp cho tánh sung mãn sinh ra Phật Pháp, làm cho tinh thần sung mãn xuất ra đi học Đạo. Cái học Tiên Thiên phục thủy hoàn chơn, làm cho linh minh của hóa thân hiệp một cùng Phật cùng Đạo.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

## Nam Mô A Di Đà Phật.

Khi tâm trí tuệ giai sanh thả cho nó sanh hóa theo tự nhiên, không kèm không hãm chơn tâm để cho tâm sinh xuất kỳ tâm. Đến đây tâm được sinh hóa thừa Thiên, nên phát ra đường dây kim thần để làm chuẩn cho nội tâm đi theo sự sắp lớp của Thượng Thiên, hóa thân theo sức hút của Hư Vô mà dự học trong các cõi Trời cõi Phật Diệu Hữu. Cái học đó gọi là tâm học chi đạo, sự học đó giúp người tu đắc thành chánh quả.

Ở thế gian ta luyện Pháp Môn Đại Thừa Cửu Chuyển, sau đó ta luyện Thất Phẩm Cửu Quờn để đi về, tức cái đưa nó đi vào chín Trời, cái nọ kéo nó về Hiện Hữu. Đến đây cả hai nó không chịu theo sự lập Pháp của Hư Vô và sự lập nhân của Diệu Hữu, thì ta bác cứ giá nào cũng tầm minh sư để lấy chìa khóa để khế hợp nội tâm. Từ đó tâm lý mới thuần nhất cái ta là Đạo để không trễ thời cơ.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Bất khả tâm trụ bất khả thường tâm mới được không tâm: Tâm sinh mỗi cái có ta phải bỏ qua dường như chưa có, tâm sinh mỗi thời lặng không, không để nó đi vào chỗ lặng không. Như lìa vô thì động, cho trong cái không đó sinh ra sung mãn của Thượng Thiên tức là sự trong sáng có trí tuệ, còn khi học được trí tuệ lại che giấu Huyền Cơ cõi Trời cõi người làm như trẻ thơ, được sự ấu trĩ của hài nhi tánh thì tâm mới sinh vào Tiên Thiên kỳ hình đạt Đạo. Tâm định được rồi tâm sinh ra chơn huệ, tâm đến đây nó tàng thần nên lo nhập định không lo sự phát huệ.

Bất khả liễu sanh bất khả lặng trống vô diệu thường tâm: Nhập định đi vào trong không để tâm chết vào chỗ lặng không, tức cái tâm tu hoài không sanh trí tuệ, thiền định hoài không thấy ánh sáng của Hư Vô Hữu Thượng Tâm, tức cái tâm tịch tịnh, tức trí tuệ đã chết trong tâm. Nên người thiền định phải tìm Minh Sư điểm hóa lại cái tâm, hành hóa lại Tân Kinh Tân Pháp và quy y hóa thiền sư mới cứu vãng lại trái tim sinh hóa Như Lai Tim là trái tim có trí tuệ.

Lạy Thầy Chứa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Di hữu thượng tâm, hàm học kỳ tín: Đi tìm trái tim trinh sáng của Linh Quang để tìm sanh Trí Định Huệ. Trí để ta tri học cái giác của Thượng Thiên, định để ta thông suốt thiên cơ đưa ta đi tìm phương sinh pháp lực Thượng Thiên, huệ là tìm sự linh hóa của mắt thấy, sự thấy của Thiên nhãn thông, sự nghe của Thiên nhĩ thông, sự hiểu cảm của tha tâm thông, sự linh cảm của thần túc thông, sự tiềm năng của túc mạng thông, sự phát minh của lậu tận thông. Đó là sáu tánh linh của ta phát ra gọi là lục căn thanh tịnh.

Lục căn thanh tịnh đang chỉ Tây Phương: Thấy học đủ sự thấy kia thanh tịnh, nghe Diệu Âm đầy đủ thanh thản để an yên, biết đầy đủ sự biết kia yên Đạo, hiểu tròn đầy sự hiểu đó huyền cơ, sự dự trữ có tiềm năng không còn lo nghèo khổ nữa- tự nó siêu giới, sự phát minh kỳ tài lòng mát dạ yên. Nhờ được đạo của lục thông mà không còn chi tính hạ học, để cho tim ta thường tu Thượng Học Chi Đạo.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.  
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.  
Nam Mô A Di Đà Phật.

Bất khả bất pháp- bất khả vô khứu pháp: Người đi đường phải dùng phương tiện là xe, đi tới bờ biển phải dùng phương tiện là thuyền bè, bằng đi vào thế giới không xe và thuyền bè họ phải lái máy bay hoặc phi thuyền mới đến mục đích giải thoát. Vậy các người đi giải thoát còn chấp cỗi có của Pháp Môn thì bao nhiêu kiếp nữa mới ngộ chỗ không Pháp Môn để cho mình thành Phật thành Đạo.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.  
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.  
Nam Mô A Di Đà Phật.

Có thể pháp- có thể không pháp, có thể đạo- có thể không đạo, để được đạo phi thường đạo và pháp phi thường để đắc pháp; Tất cả các pháp để đi tìm trái tim sinh, khi được trái tim sinh có khi luyện pháp- có khi để tự nhiên sinh hóa. Như chưa được thì làm cho nó được, còn

được rồi thì theo tự nhiên sinh hóa của siêu nhiên.

Như Bà Mẹ lúc mang thai thì dưỡng thai, lúc sanh con rồi không dưỡng thai mà nuôi dưỡng hài nhi cho nó khôn lớn, nên phải thường cho nó bú sữa và cho nó trớn giỡn tự nhiên. Đến đây luyện đạo đi theo tự nhiên.

Khi đưa bé vào trường ăn và học thì đạo ta chỉ lo chăm sóc thì nó được thành tài, nó thành tài nhân ngày ta đắc Đạo. Đó là tu theo tự nhiên của nguyên thần ta sinh hóa vậy.

Trước khi tim chưa sanh ta tu cho ta, sau khi tim sanh ta tu cho nó mà nó lại là hóa thân của ta. Cái ta đó là Kim Thiên Tử tức cái ta của trí tuệ, cái ta của tiềm năng và cái ta của Phật Pháp, và cái ta đó mới thành chánh quả của tâm ta.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Phàm tâm bất túc- trí tuệ bất giai sanh: Người mới tịnh tâm thường bị phân biệt tâm làm cái tâm nửa nghi nửa ngờ làm rối loạn thường tâm, không nên tranh đấu cái thiện cận

của nội tâm, mà tập bỏ qua dần dần rồi tập bỏ qua đi, dần dần nội tâm thanh sáng tiếp được linh khí của Hư Vô mà tham ngộ thiên cơ. Sau khi an tịnh được nội tâm tự nhiên hiểu ra sự kỳ tâm làm cho thân tâm dịu ngọt.

Khi thiền định nghe kinh không tranh lời nói trong kinh, lúc ta mới sơ ngộ hỏi tiếp tục nghe đến quen dần, khi tâm sinh lại là lời nói đó đốn ngộ cho ta vào chỗ siêu giác nhiệm mầu, lúc đó mới hiểu ra lời nói đó giúp người đang nằm ngủ trong tâm kia thức ngộ, giúp người ngủ trong tâm tri ngộ lại thiên cơ để sơ khai phục thủy.

Lạy Thầy Chứa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Tâm và cảnh khế hội mới được ý an: Khi tâm sinh thì muôn ngàn cảnh cũng sinh theo, như ta ngồi trên phi thuyền mà mở được cửa sổ để nhìn ra không gian thì muôn ngàn cảnh cũng tự nhiên mà biết. Vì vậy không để cảnh làm phiền loạn nội tâm, không để tâm nhiễm cảnh làm cho tâm vì cảnh mà mê. Nên có lúc không



cảnh tâm phải biết sức kim luân Pháp Phật để hàm học cho tròn đầy trí và tuệ.

Tâm cảnh của Vô Hình tâm giải trái tim luân hồi; Thương sai lầm thì không thù để giải thoát nội tim, yêu sai lầm thì không hận để giải thoát trí tuệ, quý sai lầm thì không oán than để giải thoát nhân quả, cho đi không tính công để giải thoát lục dục nhân duyên, bố thí không đòi lòng họ quờn trả là giải thoát phiền não. Làm được vậy là giải thoát tâm cảnh của luân hồi, tâm không đọa vào súc sinh và thú vật, muôn đời thành Đạo thành Phật của Như Lai.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Buông thả tâm để cho tâm tự tại: Cái thấy của Vô Hình làm cho nó được tự tại, cái nghe của Hư Vô làm cho cái nghe của nó tự diệu, cái biết của siêu nhiên làm cho cái hiểu cảm hàm học của nó đặc trong tự tại, cái hiểu của Thường Tĩnh Thiên làm cho nó trí tuệ trong tự tại, cái dự trữ tiềm năng làm cho sự đốn ngộ trong tự tại, cái phát minh theo Kim Cổ Kỳ Quan làm cho sự

am tường của nó như sự phát minh của mặt Trời trong tự tại. Có được sự nhập định này mới đắc Đạo trong niềm tỉnh tự do.

Liễu tướng để diêu tướng Chân Nhân: Cái liễu tướng của con người tài nhân phát minh được sự mới lạ để cho mình bán ra để làm giàu, làm Quan được sự ưu tiên trong đời sống gọi là vinh dự. Còn cái Đạo liễu tướng của Nhà Phật biết phải dường như không thì cái đại trí tuệ mới theo về để cho ta đắc Đạo.

Nên con người đời cái gì cũng thích bán ra để ăn, người tu Đạo Trời Pháp Phật không bao giờ mở được trí tuệ vì trí tuệ sợ bán nó đi, nên nó trốn không sanh xuất Huyền Cơ. Nên hàng muốn được Đạo Chân Nhân tự mình đừng sống trong tưởng tượng của buôn bán.

Lạy Thầy Chứa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Thiếu đắc tỉnh kỷ hà tất huệ sanh: Lúc nhập định không để tâm mong cầu- cái tâm mới sinh, không để trí mong muốn- cái nội tâm mới sinh, không để lòng mong mỏi- cái nội tâm mới sinh.

Vì đó là ba cánh cửa của Hư Vô và Diệu Hữu, mong cầu là động tâm làm loạn cái tĩnh tâm, mong muốn là cái ô nhục tâm làm dơ bản nội tâm, mong mỏi là cái thúc dục tâm làm bất cập tâm. Tu đạo như vậy muôn đời đóng cửa nội tâm, tại vì tâm không tịnh nên không được phát huệ.

Bất khả tính toán tâm hà tất sinh huệ: Không tính toán trước ta gặp Thần Tiên xin được việc gì, không truy cứu khi phát huệ ta phải học cái gì trước cái gì sau, không đo lường khi được biết Thiêng Đàng rồi không trở lại thế gian ở đó cho sướng. Tính toán là bức màn vô minh như áng mây che phải mặt Trời làm cho tâm ta không còn thấy cái Đạo. Truy cứu là áng mây che đường của tâm phát trí tuệ, đo lường là áng mây che tối đường đi của lương tri. Nếu người tu có lòng này tức lạng không là không có trí tuệ.

Lạy Thầy Chứa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Tại sao đạo là Hư Vô mà Phật tâm là Diệu Hữu: Như người thiên định nhắm mắt đời tức Hư Vô, cái thấy của người thì mắt Đạo mở ra để Diệu Hữu, tai đời không nghe để Hư Vô thì Thiên lý nhĩ mở ra để Diệu Hữu, trí đời không muốn biết để Hư Vô thì trí tuệ mở ra để Diệu Hữu.

Sự học hiểu của đời không muốn học nữa để Hư Vô thì tiềm năng mở ra để Diệu Hữu, tánh đời đấu tranh không tranh để Hư Vô thì Minh Cảnh Đài sinh Trái Tim Vô Hình để Diệu Hữu. Nhân phẩm ta vô danh tức Hư Vô cái ta thì linh minh thần giác mới sanh ta là ai tìm ta trong Diệu Hữu.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.  
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.  
Nam Mô A Di Đà Phật.

Tọa lạc chi thời thiên cơ sanh xuất kỳ bảo: Nhập định để không phải so tài hơn người mà để tọa lạc; Như cái tâm sinh hóa Thiên thời nó an lạc vô cùng, nên biết động sinh của tâm, mỗi sự động sinh là cho tâm lên lớp trí tuệ, không để cho tâm dừng lại, hễ nó dừng lại cảnh Trời nào

thì Niết Bàn tâm của nó trụ hóa ở đó. Nên phải làm cho nó sinh xuất không dừng, mới đến cõi vô cùng tâm để được tốt cảnh của Cực Lạc Như Lai tâm là cõi Đại Định.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Đi vào Thường Tinh Thiên làm cho cái tâm sinh kỳ diệu: Như tâm tàng thần làm cho nó ly trần đi vào thế giới không phiền não, cái thấy biết sinh hóa làm cho nó sinh xuất thiên cơ, còn học và biết phải làm cho sự trí tuệ huyền ảo. Như cái vô cái hữu để sinh hóa chiều sâu của nội kinh, càng hàm thụ cái tâm càng đặc sự sung mãn của thanh tịnh, không để quá thường tâm cũng không để quá không tâm tức tâm sinh thanh tịnh.

Hư Vô là sự động và tịnh nối liền nhau, *động là cơ để sinh hóa tiềm năng, tịnh là ngẫu kết nhau lại thành sức sống của khối trí tuệ.* Nên nội tâm cũng vậy, cái động của tâm là cái động của linh cơ, cái tịnh của tâm là trưởng thành trong trí tuệ, mỗi sự động tịnh của nội tâm

là sinh xuất chiều sâu rộng của siêu nhiên để tâm ta thành Đạo.

Lạy Thầy Chứa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Lấy sự không ràng buộc để giải thoát ràng buộc, lấy sự không tính toán để giải cái tính toán của nội tâm, sự làm đó tức làm cho nó trống rỗng và an lại, sự trống rỗng để có chỗ chứa sinh khí Hư Vô, làm cho nó an lại để phương sanh trí tuệ. Chỉ làm được như vậy gọi là thông suốt.

Nội quán định tâm- điềm tĩnh siêu diệu: Muốn được tâm thanh thì sức thủy pháp phải yên, càng được yên mới đủ sức nhìn thủy tận đáy nước. Còn lòng riêng lòng phải an thì các sức trí tuệ mới giai sanh, cái được đó nhờ an yên mà có. Vì vậy kẻ sĩ luyện tâm phải lùi lại cho nhu nhã, phải yên đạo cho tao nhã, và tao nhã trong lời nói để được tâm sanh xuất thiên cơ.

Lạy Thầy Chứa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

## Nam Mô A Di Đà Phật.

Được lời nói của trí tuệ chịu bỏ lời nói của vọng tâm, được đời sống của trí tuệ chịu bỏ sự sống của phiền não: Như người biết đổi mới trái tim mình làm cho sự sanh hóa của thân tâm chết dần sự quá khứ, liễu dần sự có sự không. Được vậy chân tâm mới mở đưa ta đi vào đại định.

Tâm móng khởi sự sáng hiện ra, nên ý an làm cho sự sáng đó lớn mạnh, tâm sanh xuất Huyền Cơ làm cho an lòng thì cửa siêu tâm mở ra, cái thấy cái nghe phải an để quảng độ cái tâm như dường biết dường không. Được như vậy thân minh sanh xuất dương quang, trí độ sanh xuất tiềm năng, sự học không trói buộc tâm tức là sự học để tâm nhập định.

Lạy Thầy Chứa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Đạo có đạo không khi tâm sanh giới về nhập định thì được thị giải của Hư Vô: Tâm hữu tâm vô giới về nhập định thì biết khế hội được chơn lý, nên người học Đạo tìm được tâm sinh là có

tất cả. Vì vậy làm dường như không để trí tuệ mình không màu sắc để độ các cảnh giới trừ phú màu sắc của Vô Vi.

Định được bắt câu trí tuệ- nhược tâm trí tuệ lai sanh: Khi tâm đi vào nhập định phải làm cho nó nhỏ lại, nhờ nhỏ mà nó nhẹ ra, khi nó nhẹ ra thì làm cho nó quên mình để không còn ràng buộc, được không ràng buộc phải làm cho nó ly trần nhập hóa Tiên thân, được Tiên thân phải làm cho nó quên chân tướng thường tại của ta là ai, tức là quên con người Tiên chơn hậu giới thì nó được cái Chân Nhân của Kim Thiên Tử ở Tiên Thiên.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Khi Kim Thiên Tử có hóa thân thì tâm và Đạo đã hiệp làm một, nên cái có của hóa thân là Diệu Hữu, còn cái trí tuệ lúc có thân Kim Thiên Tử nó lại là Hư Vô, nên cái tu của Kim Thiên Tử là luyện Thân Vàng. Như đi vào các cảnh giới Thượng Thiên để lửa thử vàng luyện cho vàng cao tuổi Đạo.



Như định tâm vào cửa Vô Thượng làm như mình chưa đủ phúc, nên sự học nào cũng khiêm cũng nhường để đắc căn cơ, còn định tâm đi vào cõi hạ việc gì cũng có mục có thước, dạy bảo hành văn chi lễ, làm cho được đức trọng chi cơ, lâu dần sẽ thành thói quen của trí tuệ tao nhã. Từ đó tâm đạo mới sanh cơ, từ trong mỗi sự xuất thế hay nhập thế đều được mục thước của tâm thanh tịnh tự nhiên.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Tôn trọng tự nhiên siêu hóa cùng đạo: Thiên sơn vạn thủy đều có ý Trời lập Thần ở đó, mỗi sự phong thủy, phong đồ vũ hiệu là do sự kết tinh khí thần của lòng đất, tài nguyên của phong thủy địa dư hình học. Không nên tàn phá nó mà làm cho sự kiến tạo kim cổ đó kỳ quan để được nó là sự phù trợ Âm Thần làm cho mình và Thần phù trợ núi sông, cũng gọi là sự tu Đạo đó vậy.

Danh lam thắng cảnh- siêu hóa tài danh chi đạo: Cảnh đẹp làm người nhẹ ra để trở lại Thiên

tánh, để quên dần sự nặng nhọc của trường đời. Nhờ sống trong cảnh nhẹ mà tâm sinh trí định, còn vào đây để nhập định đạt được trí tuệ.

Lạy Thầy Chứa Tể Càn Khôn.  
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.  
Nam Mô A Di Đà Phật.

Khi đạt tâm sanh thì muôn nghiệp kiếp trước tiêu đi, như tâm sanh ánh sáng thì bóng tối vô minh tự tan rã. Cho nên nhập định là làm cho tâm gia tăng ánh sáng, đến tròn đầy thì nghiệp lực của muôn vạn năm ánh sáng đó siêu hóa.

Tâm ánh sáng tròn đầy thì trí tuệ giai sanh trí tuệ, định lực gia tăng định lực, đến đó tâm đổi mới mình, sự suy nghiệm không còn ràng buộc, sự trí tri không còn giới hạn, sự minh tâm không còn vướng bận. Đến đó gọi là lậu tận tiềm năng, trong ta và ngoài ta đều hiệp một lại cùng Đạo.

Lạy Thầy Chứa Tể Càn Khôn.  
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.  
Nam Mô A Di Đà Phật.

Đến đây có và không hỗ trợ lẫn nhau, định và huệ dạy dỗ lẫn nhau, như Nhà Đạo có sách lược an dân, còn Nhà Phật có mục thước định quốc, như Nhà Đạo có trí tuệ an bang, còn Nhà Phật có đường tu giải thoát trợ tế. Một bên làm cho dân giải thoát đờ khổ ngu dân, còn bên kia có sách lược kinh thương làm cho Quốc gia văn minh để văn minh làm sự giàu mạnh cứu cánh cho nước lẫn nhà. Nên gọi là thành đạo, hay gọi thái bình phong.

Trí cạnh tranh đến đây không còn nữa, cho nên vào cõi Hư Vô thì trí quờn ra trí, tức trí độ hòa nhơn, được sự cao kiến thì làm ra sự trực ngộ thành trí độ hiệp quần của tài nhơn để chí đồng đạo hiệp.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.  
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.  
Nam Mô A Di Đà Phật.

Nhân đến đây thành tài nhân nên sanh tâm Tiết Độ Sứ: Biết bảo vệ nền văn hóa của Quốc gia, biết bảo vệ đạo chi dân giàu mạnh, làm cho trí vô tranh hiệp lại làm một cùng Phật cùng Đạo. Nên gọi là trí của Bạc Tiết Độ Sứ.

Đến đây gọi là tâm chay tức cái tâm không ác nên nó tha kẻ thù, không thiện nó biết sự sai lầm của văn chương, không chấp vô chấp hữu, hay tha tâm chướng của tha sinh để ngay chính lại sự cứu cánh của chân tâm là không thiện ngã giả tướng, không tranh ngã giả danh, không cầu an trong sự làm biếng nhác, để cho tâm chánh chay tịnh là ở chỗ vô màu sắc, an chỗ vô phân ưu, học cõi không phiền não. Đó là đạo chay tâm sanh trí tuệ.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Thả lỏng tâm khi nó phát ra sinh khí trong sáng, buông nhẹ tâm khi nó phản tỉnh về nguyên, thông thả tâm khi nó sanh chánh tư duy, làm cho nó tịnh tự chơn sanh của nó sanh huệ, làm cho nó an tự tiềm năng nó phát sinh kinh tạng. Làm được vậy là an trụ thường tâm để sanh tâm vô niệm quang trở về cùng Đạo.

Được cái thường sinh tâm: Không trói trong cái có, không lặng trong cái không, không tịch trong cái vắng lặng, mà thâm lặng để sinh tâm,

mà thâm tịnh để sinh trí, mà thâm yên ẩn để sinh thiên cơ. Sự giai sanh đó là ta đi chung sự Đạo Lớn của Vô Vi Chi Đạo.

Lạy Thầy Chứa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Được tâm trống làm cho nó chứa Khí Hạo Nhiên, chứa Khí Hạo Nhiên thì tâm tròn sáng, sự tròn tròn sáng làm cho trình sạch nội tâm, được trình sáng nội tâm thì chơn trí tuệ kéo nhau về, khi trí tuệ kéo theo về làm cho nó phát thiên cơ, mỗi sự tham ngộ của thiên cơ là một sự học để ta đắc Đạo.

Chiêm ngưỡng nội tâm: Trời là Đại Vũ Trụ, Tâm là Tiểu Quang Thiên, khi tâm tròn đầy thì phát ra Tiểu Xá Vệ Quốc ở giữa tâm ta, lúc đó ta ngồi tọa lại chiêm ngưỡng cái có của nội tâm và cái không của kinh lộ, làm cho ta cúi đầu bái phục Đấng Tạo Hóa, lại là Nhà Đại Bác Học Vạn Năng. Nếu tu mà không chịu học thì muôn đời không chiêm ngưỡng được nội tâm sinh xuất kỳ tâm.

Lạy Thầy Chứa Tể Càn Khôn.  
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.  
Nam Mô A Di Đà Phật.

Tìm được nội tâm mới đặc sở năng hàm học của trí tuệ: Làm cho tròn đầy trí tuệ mới có đủ bản thể Niết Bàn Tâm. Đến đó cái làm của trí tuệ, cái học của linh tâm, cái tu bổ cho đại thể; Nên gọi là tu cho trí tuệ.

Tu trí tuệ là được đạo làm cho đạo giải thoát, được nước phải làm cho sách lược giàu mạnh kinh bang, được dân phải làm sách lược dân giàu đại trị, được trí phải làm trí lược hiệp quần. Đó là đạo chi dân- sự tu cho đại thể thành Đạo.

Lạy Thầy Chứa Tể Càn Khôn.  
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.  
Nam Mô A Di Đà Phật.

Tu trí tuệ là biết tiết chế để nước đến hòa nhu, biết tiết độ cho lòng dân dịu ngọt, biết Tiết Độ Sứ làm trung chánh chi sự, kẻ ở được tự do- người lìa không nở bỏ, kẻ đến muốn quờn công- người yêu như dâng ái hiến lòng thì lòng đó là

đạo không lòng để được dân sanh trung Trí Định Huệ.

Nước nhu ái Thần Tiên- nên nước bình dân trí, nhà ưu đãi hiền nhân- nên Quốc gia có trung tài, con biết bốn phận tu thân- nên lễ giáo chi tình, Quân Thần có đạo hiếu đễ- nên văn minh học sĩ. Cái có đó là cái thuận Thiên thời mà đắc địa lợi của tâm linh sanh thái bình giàu mạnh.

Tâm đã quen dần với ánh đạo thì quên đi quá khứ của nội tâm; Như không nói việc xưa để cho nó lãng quên, không bàn đến vinh nhục thọ ngã giả tưởng để cho nó lãng quên, để cái đã qua chết vào trong sự thâm lặng. Có được vậy chơn tâm sẽ sống lại, cái sống an tịnh của trí tuệ đắc đạo thần minh, tâm cùng hóa thân chu du học Phật học Đạo trong sự nhẹ nhàng.

Lạy Thầy Chứa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Trong không khởi nhục vinh- ngoài không chiêu quá khứ: Tu đạo là buông thả cái vinh nhục để tâm Hư Vô liễu tiêu trường với Hư Vô. Như không phiền não để cái thất tình của nội

tâm nó siêu theo tự nhiên không ràng buộc, làm cho quá khứ tâm không còn chỗ buộc ràng thì cái bệnh vô minh của nội tâm xả bỏ để ta giải thoát, và để nó sinh cùng lý để tận tánh để lậu tận thiên cơ cùng ta học Đạo.

Người mới đắc Đạo tâm như tờ giấy trắng, như quyển sách không chữ, như trẻ thơ mới bước vào trường. Nên để nó hồn nhiên như Tiên mới thoát tục giới, như Thần mới thoát nhiệm vụ giữ biên quang. Có làm cho mình tánh trẻ thơ thì chơn tâm mới sanh xuất Anh Nhi kỳ thủy mà hiệp một cùng Đạo.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Người mới đắc Đạo tánh như biết đi gió về mây tự do thỏa mái, sự tham ngộ như nhà thám hiểm với không gian. Vì sự lớn rộng của siêu nhiên ta phải lập mục thước để ngay chánh Linh Quang, tức ngay chánh lại sự giác ngộ ra vào Tam Giới để Thiên cơ hàm thụ thiên cơ.

Buông thả cái có để được cái đạo không, an định cái có để tròn đầy cái đạo không: Như lòng



có trống mới chứa khí linh thiêng, như tình có yên mới sanh tâm tha thứ, như trí có sinh mới thần học kỳ tài. Sự học của kỳ tài nhờ buông thả cái có cái không mà tâm phát huệ, làm cho ý an thì sự nhập định mới đi vào chiều sâu rộng của đại trí tuệ để đón nhận Đại Khối Linh Quang.

Lạy Thầy Chứa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Linh cảm thần giao- nhi tâm cách cảm: Trước khi bão tố động đất động binh, ta lại biết trước linh cảm được và biết trước được sự thắng bại của nó, thời cuộc của Quốc gia thịnh suy ta được sự linh cảm cho biết trước đầu mối của các sự Tiên Tri, ta không chuyên nghiệp mà vẫn biết cái đó- do thần giao cách cảm sanh ra Anh Nhi và học cái học ta ứng thần trợ, ta cảm Trời dạy là vậy.

Tích lũy Hư Vô chơn linh sinh kỳ tích: Ánh sáng phát ra là tâm bắt đầu sinh kỳ tích của chân tâm, tính sinh kỳ kinh của chơn tánh, lòng sanh kỳ bảo của tâm hồn. Đến đây buông cái có để có thời gian của cái không, tha cái có để đủ lòng

bình an, học của Thế Giới Hư Không. Nhờ làm được như vậy lòng sinh kỳ tích.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Tích lũy Đại Thừa Hư Vô hợp lý: Chơn lý là nội tâm phát ra ánh sáng, ánh sáng là nguyên thần phát sinh trí tuệ, trí tuệ là sự trình sáng của Linh Quang. Được cả ba được gọi là Trời Phật Nhân đồng nhất sự minh tâm siêu hóa, được đạo như vậy mọi sự hàm học là nội tâm tích lũy, được Đạo Đại Thừa cho ta Hư Vô nhập định.

Luôn kết nội tâm để mở nội khoa tâm lý: Đến chỗ ồn ào mà chơn tâm vẫn sáng tròn đầy đủ, vào cửa Vô Vi vẫn thanh sáng siêu nhiên. Đó là cái tâm đã thuần nhất cùng Đạo cùng Phật.

Lúc đó nên làm việc phiên dịch kinh điển cho các sự không đồng ngôn ngữ để họ đón nhận chơn giải nhiệm màu, rồi siêu văn minh cùng Phật cùng Đạo để ta đi vào chơn tịnh của Không Động Thiên chu du cùng Đạo.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Nhất trần bất nhiệm- vô quái ngại tâm tức tâm giải thoát: Đời sống phải có mục thước, phải có sách lược cho đời giàu mạnh, đạo phải có người phù trợ an chánh triều trung để an định quốc. Việc tu tâm phải khế hội linh cảm với Hu Vô Nhất Khí thì ở đâu cũng tu được, là nhờ nước và nhà đều có sách lược chi dân, nên lòng an lòng cho ta đắc Đạo thành đạo quả, cho hàng quân tử không còn phiền não làm cho khí định tâm hòa Vô Vi Kỳ Bảo.

Giả tâm đạt định nguyên thủy hiện ra: Tâm đã định thì Thần Tiên đều đến tiếp đưa đón nhận, như Quan Trạng đậu ứng thí thì Kinh Đô về lại làng thì Thần dân ra chào đón. Còn người đi vào đại định là hóa thân thành chín hóa thân, nên cái biết của các cõi Vô Vi hiện ra tiếp đón. Đến đó các vi trần cũng lộ ra cho ta sửa đổi tức thay cũ đổi mới, cái lục dục tâm để tâm sống lại với chơn linh và chơn lý.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.  
Nam Mô A Di Đà Phật.

Linh khí trở lại thuở ban đầu gọi là sơ nhi phục thủy, linh tâm trở lại thuở ban sơ cho chân tính hồi nguyên. Nên cái học cũng khác xưa, cái hiểu biết cũng như Đại Thừa Đại Giác, làm cho tâm ta từ bên trong lộn ngược ra ngoài, nên sự sáng lớn rộng nuôi sống hết trí tuệ và các hệ thần kinh ở trong ta, nội kinh từ đây phát ra trí huệ.

Cái tánh căn cội khô cạn như chết đi- sinh ra cái tánh siêu nhiên có đầy đủ sinh khí; Như người Mẹ Vô Vi Chi Linh nuôi người con Hư Linh Chi Khí, bà càng thương lại càng cho nó bú dòng linh thiêng siêu cảm, làm cho nó đắc Cam Lộ giai sanh mà nó thành chơn Tiên chơn Phật.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.  
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.  
Nam Mô A Di Đà Phật.

Danh viết Chân Nhân sự sống lâu của trí tuệ: Khí Hạo Nhiên là dòng sữa ngọt của Tiên

Thiên của Đấng Tạo Hóa, thường chiếu soi cho hàng sanh tâm Kim Thiên Tử. Nên nói Khí là Bà Mẹ Vô Hình, Thần Minh của thiên sư là đứa con của Phật Pháp. Vì vậy nhà thiên sư nào khi phát Huệ Mạng Kim Tiên đều bú dòng sữa Thiêng Liêng của Bà Mẹ Trời mà thành Kim Thiên Tử.

Vì vậy sự đắc Đạo của ta là nhờ Trời sinh hóa, nhờ Mẹ dưỡng nuôi, Nhà Phật dạy dỗ. Nên ta vay Pháp thì phải đi quờn trả Pháp sau khi ta thành chánh quả.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.  
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.  
Nam Mô A Di Đà Phật.

Luyện khí thành thần- hạo đẳng thần nhân- danh viết đại thể: Thâu Khí Hạo Nhiên vào nội tâm làm cho thần minh sống lại, sự sống đắc trí tuệ nên gọi thần nhân, người được đạo của trí tuệ sẽ lưu danh vào đại thể Tam Giới ghi nhận. Như thi đỗ Trạng Nguyên vinh sang trong Thiêng Đàng Tam Giới mà thành chánh quả Như Lai.

Luyện đạo tam thời quy lai cùng Phật: Ngày ba thời thiên định, đêm cùng ba thời thiên định làm cho sáu khí trong ta sung mãn, mở ra sáu cánh cửa Lục Tâm Thông giao tế với Trời. Khi nối được sáu cửa Thiên khai Hoàng Đạo thì tâm tàng thần sinh ra Thiên Nhãn Thông, khí quờn đạo sinh ra Thiên Nhĩ Thông, ý chí quờn Đạo sanh ra Tha Tâm Thông, tánh mạng quờn Đạo sanh ra Thần Túc Thông, Chơn Linh quờn Đạo sanh ra Lộ Tận Thông. Sáu cánh cửa Hư Vô từ đó dạy cho Thần Tâm ta tức đạt Đạo siêu Diệu Hữu, làm cho nước biếc sanh Cam Tiên mà điều trị tính tâm hiệp làm một để ta thành Đạo.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Tâm tịnh truyền thần Vô Vi Hữu Vi thị hóa: Sáu cánh cửa Vô Vi Chi Khí mở ra như sáu lục thần được sáu thông huấn Đạo, như sáu lục căn nhờ lục thông điềm giải với không thời gian và không không gian, cho nó lớn mạnh về trí tuệ để sự minh tri theo về, cho nó lớn mạnh về tánh nhân cho sự nhân tri theo về, cho nó lớn mạnh

về luật đạo chi dân khi an dân thì Quốc dân không bị biến. Nhờ sự học ngoài sức Tam Thừa Tiên nhân hàm thụ; Nên gọi đạo của giải thoát.

Thánh văn bổ túc hàm thụ thiên tư: Sức đạo càng rộng sáng trí tuệ làm minh diệu lại, tánh đạo càng cao minh sự màu nhiệm làm an diệu lại để cho sự xuất nhập cửa Huyền Tẫn nhập hóa tự nhiên, như Trời dạy thì thần học, như Phật lúc đại định không thể nói có bàn không, để cho tánh Linh Quang xuất nhập tự do thanh tịnh cùng Đạo cùng Phật để Hư Vô.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.  
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.  
Nam Mô A Di Đà Phật.

Liễu ngộ Hư Không làm cho linh cảm lại sự đang động: Vào tận đầu nguồn mới biết Pháp Thủy từ đâu sanh xuất kỳ nhân, nên không bàn chỗ xuất thân mà tìm học sự tinh thần thần sinh xuất tinh thần. Được sự học đó để ta giai sanh thể sự mà thành chánh quả, biết được Thượng Nguồn Hư Không chi tình lý.

Như Đạo sanh diệu cảm cho Phật đặc thiên cơ, còn Phật sanh xuất trí tuệ tiềm năng viết

Kinh truyền Pháp làm việc cho Đạo sanh hóa. Nên ta không còn truy cứu ai là Phật, ai là Đạo nữa, mà làm cho ta sinh xuất trí tuệ và tiềm năng để phụng sự cho Đạo để ta thành Phật.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Bất khả thiên hành vô tranh cùng đạo: Cái biết của người xưa lưu lại kinh ngôn không hủy không bỏ- để làm sự di ngôn của bậc phát tiềm năng, cái biết của đời nay hàm học cho tới chỗ giải thoát, cái chơn và ngụ cho ta đạt thành Nhất Công Đức Phật, học được đạo như vậy mới yên được đạo người xưa mà an định đạo của người nay. Như tha cho quá khứ, như thứ cả vị lại; Ai có đạo và hành như vậy mới mong đắc đạo.

Thế ngoại cầm hành Vô Vi thị giải: Việc phù phép tà linh của người trước thu xếp lại không hành hóa nữa, để đó trong hộp trên bàn thờ thờ kính mà không xài tới, làm như vậy là tôn kính Thầy xưa. Ta tu theo đời nay là văn Phật là nhu Đạo.



Thần Linh đó thời gian cũng tu theo sự màu nhiệm của Như Lai để Như Thị Ngã Văn đón ngộ Thần nhân. Còn sự tu của ta hiện hữu, khi thành Đạo phải biết hồi hướng cho Thần Tiên hộ pháp cho ta. Đó là Vô Vi Chi Đạo.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.  
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.  
Nam Mô A Di Đà Phật.

Bất kinh cầu đả phá Thần linh: Tất cả nhà thờ, chùa am thờ đạo không được đả phá sập đổ, mà phải tu bổ lại sự công hiến tinh thần của các Bậc Thần Thánh Tiên Phật Cao Nhân vào di tích lịch sử của Quốc gia, và cảm ơn người xưa hiến nhân mình dạy dân phò Đạo của cả thế giới, để sau này thành một khu du lịch thế giới vào chiêm ngưỡng Thần Linh.

Hành đạo từ tâm sanh bi trí dũng: Người tu đạo tha được kẻ thù là đắc đại dũng, thứ được hạ nhân là thắng đạo hạ phu. Vì lòng chí nhân không thể tu thiếu vị tha mà thành chánh Đạo; Vì vậy vị tha là đại lực.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.  
Nam Mô A Di Đà Phật.

Thiên lý du hành chu du học sĩ: Đạo trị quốc an dân là Đạo của Quốc gia và học sĩ, nên hàng phù trợ công lý không thể thiếu hiểu biết về đạo chi dân, là cách vật trí tri tu thân tề gia để đem đạo giàu mạnh thái bình cho thiên hạ. Cho nên sự tu chính khả năng của học sĩ cũng là sự khai quốc an dân, kinh bang tế thế trong đại đồng trí tuệ.

Học sĩ Quốc gia đồng nhất quan điểm: Nước là đạo chi dân nên mỗi luật sanh ra từ trong nước phải có đủ nhân phẩm và nhân trị chi quý, để sự tôn trọng về chánh Đạo, được chánh ái hòa minh là luật lý tình tam thể không thể thiếu chi tình, có khi tha tử để lập công chi đạo, để được nhân tài bảo an Tổ quốc chi dân. Còn chi dân là làm tròn sứ mệnh và bốn phận của Thần Tử chi tình để thuận Hoàng Thiên. Cả hai biết làm như vậy là tu chính Quốc gia triều chánh đó vậy.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.  
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

## Nam Mô A Di Đà Phật.

Nhân trị có thể luật- có thể không luật để bảo an chánh đấng: Nước từ dân mà có, dân từ nước được hiệp quần, sự tôn ty trật tự của Quốc gia không thể thiếu đạo trị quốc an dân, luật lệ đặt ra không thể thiếu tôn nghiêm Kim Cổ Kỳ Quan của dân hiến, trong cái Đạo Nguyên Hanh Lợi Trinh để nhu cương truyền thống. Sự minh ái cho dân là đưa đạo vào lòng người để người dân làm tròn sứ mệnh tu đạo và ái quốc.

Phù chính biên quang là đạo bảo quốc: Nước là nhà chung trong đại thể dân tộc, dân quân là chiến sĩ chung trong đạo bảo quốc tề gia. Cả hai phương vị bảo vệ một vị trí cho gia chánh triều trung an đạo trong thiên hạ, hễ hoàn thành cái đạo bảo an Tổ quốc tức làm tròn bổn phận chi dân của hàng đấng Đạo.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Thiên sanh tích tụ chơn khí của Hư Vô: Đầu người tu và hàng quân tử chi dân đều có Trời

trong ta vậy, khi Huyền Quang Linh Khiếu mở ra ta chứa Khí Hạo Nhiên vào nuôi dưỡng trí tuệ. Sự mở ra khai hóa thần minh tức là Trời trong ta vậy.

Địa thanh kinh tạng- Tam Thừa lập Địa thành Phật: Lòng người là Địa Tạng Vương, mỗi người đều có chứa Địa Tạng Tâm Kinh, nên đạo nó nhân để dạy người thiếu nhân, đạo nó có nghĩa cử tiết độ dạy người đi sai chánh ngộ. Nhờ như vậy người giác ngộ giúp cho hàng bất ngộ, đem đạo của thanh tịnh thiên cơ vào mặt đất để di Đạo cùng Trời.

Lạy Thầy Chứa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Nhân thanh trực chỉ quờn nguyên: Bạc trí tuệ thường khai hóa cho kẻ tối lòng nhân, thường khai trí cho kẻ tối nhân nghĩa, làm cho họ thấy sứ mạng làm người, sứ mạng Thần dân để họ quờn Đạo của Quốc gia để trở thành nhân thanh chi Đạo.

Người muốn làm tròn cái đạo bảo quốc phải có chí nguyện học văn minh lớn để tề gia, học

đạo kinh lớn để lập văn ngôn. Nhờ vậy văn hiến mở mang, học sĩ và văn sĩ an chánh Đức Nhân Thượng Học, cùng sự đào tạo tài nhân cho Quốc dân quờn chánh đạo đức chi dân là đạo tiến cử hiền nhân quân tử đó vậy.

Đạo đức điều hành chu du thực tại: Dân biết tu đạo học Phật thành đời sống văn minh Thánh Đức, chí sĩ biết tu chánh nhân cho đời sống đến Hoàng Kim. Vua là bậc chơn Phật, chơn Chúa chơn Nhân thì thiên hạ có đời sống Thiêng Đàng tại thế, lòng người có chánh Pháp chánh Kinh hòa minh sự đạo đức đến thái bình thịnh trị vạn năm và thành Thiêng Đàng Phật Quốc.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Chơn giải tu hành Quốc gia lành chí: Tân Kinh Tân Pháp nhân loại học được, tu được thay đổi được chu kỳ Mạt Pháp ra chánh Pháp, giới kinh ra giải thoát thân kinh, pháp trị ra chu kỳ nhân trị. Nên hàng đại học lành trí. hàng đại trị lành nhân, hàng yêu Dân Thánh Đức; Từ đó thế gian thành cõi Địa Đàng.

Chí giả cầm hành Quốc gia bình trị: Tuổi trẻ nhân tài và khanh tài lại tu tại gia tới 97%, tuy xác trẻ là những hàng đạo đức cao quý chưa bao giờ có trên Quả Đại Cầu, lại có sức Trí Định Huệ và tâm học siêu Tam Giới, lại có lòng vì quốc vì dân. Nên bảo vệ giàu mạnh thái bình lâu dài trên Quả Đất.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.  
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.  
Nam Mô A Di Đà Phật.

Thức giả cần tu thành Phật ba ngàn: Chánh Pháp, chánh Kinh ra đời nhân sĩ và học sĩ tu thành 3.999 người (ba ngàn chín trăm chín mươi chín) thành chánh quả. 249.000 (hai trăm bốn mươi chín ngàn) được đắc Đạo, 8.640.000 (tám triệu sáu trăm bốn chục ngàn) thành A La Hán, Thanh Văn, Bồ Tát. Còn tất cả thành Thần Thánh Tiên sống chung trên Quả Địa Cầu.

Linh Châu Tử thuần dương quy khô đại định: 800 (Tám trăm) năm sau Quả Đại Cầu được Thuần Dương, Địa Mẫu thành Phật, các Vị Tiên Hậu Thần Tiên được liệt vào công đức Niết Bàn, được xuất thế học Đạo Tiên Thiên và

được vào hàng Tam Bảo của Phật Pháp mà tu hành đắc Đạo.

Thệ giải châu lai Bồ Tát thành Đạo: Các lời thệ ở Lô Âm Tự cứu thế đến nay được dứt thế, nên các vị đại thệ vì đời, vì chúng sanh đến đây được hoàn thành chí nguyện, và được liệt vào Đại Thiên Thế Giới để đắc Niết Bàn Tam Thế Phật Quang và mãn lời thề, là nhờ Phật Di Lạc lai sanh giúp thế giới Hữu và Vô đồng thành đại nguyện.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Kỷ nguyên Di Lạc hoằng chính đại thế: Sau ngày tận thế thì lập Hội Long Hoa để an chính Đạo Trời, sau Hội Long Hoa thì lập ra Bạch Vân Kỳ cho Phật Di Lạc làm Giáo Chủ, và đưa Kỷ Nguyên Di Lạc, Kỷ Nguyên Tam Giáo quy Gia- Ngũ Chi hiệp nhất một Đạo Trời Pháp Phật Thánh Kinh, thế gian đi tới đời Đạo Hoàng Kim giàu mạnh.

Hoàng đạo chi thủy- Hoàng Kim chi quý: Khi lòng người đến chỗ chí nhân không còn

chiến tranh, khi Quả Địa Cầu nhiều người thành Đạo thành Phật thì Đạo chi dân lập ra cho dân giàu quốc mạnh văn hóa cao kính, lúc đó tu trong giàu sang phú quý chứ không tu nghèo khổ xuất gia mà lại thuận hóa lòng Trời. Nên lối tu xuất gia không còn ai đi tu và đi theo nữa, vì Chư Phật đã nhập hóa Niết Bàn Đại Thiên Thế Giới, nên thế gian và Tam Giới chỉ còn lực lượng của Bạch Vân Kỳ và Phật Di Lạc độ thế mà thôi!

Lạy Thầy Chứa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Dứt tam thời kỳ Bồ Tát phổ tế: Kỷ Nguyên Di Lạc mở ra là Tam Luật của Nhà Phật, Tam Thái Tuế của Nhà Tiên, Tam Bảo của Nhà Thánh, và Tam Can Ngũ Nhạc của Nhà Thần đã đến chu kỳ dứt thời hạn trên Quả Đất, và trên Trung Giới và các Quả Tinh Cầu. Nên lực lượng siêu hóa thì ly khai Quả Đất đi về hết Đại Thiên an dưỡng.

Còn lực lượng chưa đắc Đạo, chưa giác ngộ thì quy y theo Phật Di Lạc để thành chánh quả



Kỳ Ba, còn không làm như vậy thì những con người và tâm linh đó thối hóa qua Trung Giới, Địa Giới làm cây cỏ Âm Binh muôn đời không được siêu giới và siêu pháp.

Dứt Tam Nguyên lập lại Thượng chu kỳ: Tam Nguyên tới năm hai ngàn mười hai cho tới năm hai ngàn mười sáu (2012 - 2016) là dứt chu kỳ Thượng Nguyên, Trung Nguyên và Hạ Nguyên và Hạ Hạ Nguyên. Đó là Thiên Định Đồ Thơ trên Quả Đất và Trung Giới, để lập lại Kỷ Nguyên tu Đạo giàu mạnh thanh bình thịnh trị, lại là Kỷ Nguyên Di Lạc khai mở Bạch Vân Kỳ.

Bạch là Đạo Trời từ Bạch Ngọc Kinh Thượng Đế chỉ Đạo cho Phật Di Lạc di hành, Vân là Tân Kinh đổi văn hiến mới của Phật Pháp hiệp ra thành Đạo Pháp tức là Đạo và Phật hiệp lại một nhà, Tân Pháp đổi văn hóa mới gọi là Tân Kinh- Tân Pháp, Kỳ là chu kỳ Phật Di Lạc quờn Pháp cứu thế độ dân lập ra một nước Trời giàu sang vô cùng tận để trở thành Niết Bàn. Cho nên sự tu hóa của tương lai là sự tu trong giàu sang phú quý.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

## Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi. Nam Mô A Di Đà Phật.

Thượng Học khai Kỷ Nguyên Thánh Đức hoằng hóa: Đời mới mở ra tâm học chi đạo và thiên định chi đạo, để giải thoát bậc nhân khai trí, Bậc Thần khai vị, Bậc Thánh làm cho quốc trị hòa minh, làm cho dân giàu an chính, làm cho nước mạnh chi dân và văn minh chi ái, để bảo vệ thái bình trên Quả Đất mười ngàn năm (10.000) và thành chánh quả.

Kỳ quan lục quốc phù trợ Linh Châu Tử quờn Đạo: Trời cho Đất Lục Châu, Phật cho kỳ quan để chiêm ngưỡng, Đạo Trời Pháp Phật Thánh Kinh lòng người đến đây nhớ ân lớn, nên khiêm nhu hành lễ kính cung và nghiêng mình phù hóa, sự kiến tạo văn minh Phật và Đạo nhiệm màu. Nên họ giữ sự màu nhiệm với Như Lai ở trong lòng thâm kín cùng Phật để hiển ái.

Cửu thượng cửu hạ Linh Châu Tử điền trung mạch quốc: Mười chín tiểu bang nội địa và ngoại địa kết nhau thành một nước Thiêng Đàng tại thế, mười tám tiểu bang cùng đất Trung Ương là mười chín hội tụ thành sự sống chung của nhân loại, không còn phân chủng tộc màu

da sống chung bình đẳng thành một Địa Đàng.  
Nên gọi là Niết Bàn tại thế.

***Kính Bái***  
***Đức Thầy Vô Danh Thị.***

\*\*\*

***Phần II***

Con người muốn đạt Đạo Lớn trước phải làm cho mình nhỏ lại, tánh phải làm cho mình trẻ lại, như đưa bé lên ba, sự nhỏ lại làm cho lòng mình dễ tha thứ, sự trẻ lại làm cho tánh Anh Nhi phục thủy hoàng niên mà nhẹ lòng trong thế tục. Nhờ vậy nguyên thần dễ xuất nhập Nhà Tiên.

Người muốn thành Đạo Lớn: Tu không tính công để công tu thành ra công đức, hành nhơn không tính lợi hại mới tròn đầy công đức để Chân Nhân. Nhờ lòng vô quái ngại mới tự tại Đạo Lớn của vô tư.

Cửa Không Động Thiên thường rước hàng không tánh, nơi nhà thiên thường rước bậc đạt đạo không tim. Nhờ vậy mà hóa thân như Cá hóa Long. Nhờ biết không mình mới hiệp Thế Giới Hư Không của Đạo.

Lạy Thầy Chứa Tể Càn Khôn.  
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.  
Nam Mô A Di Đà Phật.

Không để mình trong tình thì mọi sự Tiên và tục không vướng, không để mình trong tướng thì hình tướng không cột thân mình. Chỉ để mình không thì mọi cảnh Diệu Hữu, còn đặt mình có mọi cảnh Trời và tâm đi đến chỗ lạng không.

Như buông cái tình thì có lại sự Thiên tính, như thả cái ái thì tánh vô nam vô nữ hiện ra, như liễu cái ta thì tánh thiêng liêng thân giao sanh cách cảm, như lòng quên tình đời thì ánh sáng mới hiện ra. Ấy mới nói không ta mới sanh ra diệu tướng, Đạo Vô Hình mới không vướng tướng pháp để giai không.

Giờ nhập định như liễu lòng trong mới ra vào cửa sanh và cửa tử, liễu cái tình để không nặng về cách cảm của giai không.

Lạy Thầy Chứa Tể Càn Khôn.  
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.  
Nam Mô A Di Đà Phật.

Tha cái có thì Đạo trí Hư Không cho ta Diệu Hữu, không cái người sự nhân quả mới ly tim, như hận không chiêu sự tha yêu và tha hận, đường dây tinh thần trong sáng mới nối vào trái tim không.

Tha để được cái huệ tâm đi vào cõi không phiền não, ly tâm trần mới nhẹ mình đi tìm ánh sáng Chân Nhân. Cái sống có linh thân lập sự ái nhân trinh trắng, người tu có kim thân mới gọi bậc chân tu.

Như tâm cảnh khi sanh: Cái thấy của ta không bằng mắt, mắt đã nhắm rồi có phải thần truyền thần, sự thấy của Nhãn Tạng Tâm Kinh. Từ đó biết cái vô sinh thì tánh xàm ô nó liễu tử, như cái trí tuệ đi về giữ ngôn ngữ thô tục để làm chi!

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Đến đây mới thấy cái Đạo Hư Vô không là đổi mới thần minh, tức đổi nhân cách ta trong đời sống, một cái sống như Tiên không còn cầu

hình và chếp bóng, thần ta là hóa thân muốn thân đó tâm ta phải ly trần.

Như tai không muốn nghe lời ác, miệng không còn bàn lời ác để hóa thân đi vào cõi minh thần, cái sống của Tiên Nhân và cái thân trong tục giới, cái phải tìm để về ngôi thanh tịnh, cái phải lìa để thần truyền thần vào cõi không động để Phật Tiên.

Đạo muốn cao phải làm cho mình đơn giản lại trong lòng, không chấp có- sự có kia khi tuổi già rồi ai quản lý, không cho hết để không không hết ai lại nuôi mình. Cho nên mục thước cái có để mưu sinh, còn cái không trong lòng không còn lo ngại. Được cái sách lược tu đạo này mới yên cái đạo của Bà Mẹ đi dưỡng thai nhi.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Bậc đại trí không làm cho mình cao trị, chỉ làm cho thuần túy là cái đạo cao minh, không làm cho tài nhân tham vọng mà làm cho họ tha thù mới thoát biển ái loạn tài nhân. Đi ra ngoài

biên dục của tài danh, được đạo không tranh tức sống lại đời đơn giản đạo, đạo càng cao sự đơn giản của nội tâm lại hiện hữu càng nhiều.

Sự buông bỏ của đạo thiên định là bỏ ở nội tâm, không bỏ cái nghiệp bên ngoài, sự nghiệp có người quản lý thì giúp sự tu tâm cao quý lại thời gian. Như trong tâm ta chứa muôn ngàn tình và tướng, cái thì Vô Vi sinh ra đạo phù phép thần linh trừu tượng, còn cái tình trong cầu xin vô tướng. Cả hai là sự tâm chướng cho người đạo hướng thượng giai không.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.  
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.  
Nam Mô A Di Đà Phật.

Có buông bỏ phù phép tà linh không luyện nó nữa cái đạo tâm mới mở, cái cửa Hư Vô tâm nó không chứa phù phép tà linh, kẻ thiên định Hư Vô lại luyện tà linh phù phép, phù chú thì muôn đời thần lú trong phù chú không thể thành Kim Thiên Tử đễ Như Lai.

Tà linh phù phép là tướng càng luyện càng sanh ra dị tượng, càng cao phương thượng thì muôn ngàn áng mây kéo về che tối sự sáng của

Linh Quang. Khi tâm tối người tu Đạo đã lạc đàng vào âm thịnh phù phép. Cả tỷ người lạc đàng lại cho nó thần hộ phép Phật Quang.

Như cây đèn ở dưới sáng lên sợ bóng tối của kẻ ngu phu kéo ta vào tình và tướng, còn cây đèn trên sáng xuống chỉ sợ sự vô minh của người trên có quyền hạn bán sách lược, bán sách kinh của Phật Pháp của Chúa để nuôi dưỡng thân mình.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Nên bậc đạo dăng trình để không mình là cho dứt tướng, bậc học Phật làm tròn rồi không tình để dứt lòng tham vướng của trần gian, tâm đời biết lặng thì bình minh trong tâm mới lộ dạng, tánh trần biết yên thì Phật tánh mới hồi quang, trí đời biết yên thì trí tuệ mới đến siêu nhiên Diệu Hữu, học trong sự không trần mà phát huệ để Linh Quang.

Không để lòng trong- tánh linh không bị buộc thắt, không suy diễn tình- tánh trí tuệ phải để nó phục sinh. Cái có như tình- làm cho



không để lòng trong thanh tịnh, cái lòng như mình- làm như không mình để siêu thoát chơn linh.

Ai cột ta không thì trí kia đi vào đại quảng độ, ta và tim ta không thì ý thức hệ đó mới trống lòng, một niệm không vương để cho thần ta không mới liễu mới thoát, như hứng mưa từng giọt lại không trong lòng khí đó mới quờ không.

\*\*\*

Nói về nội tâm: Cái đạo không người làm xong để Vô Vi siêu cảnh, được trong lại Vô Ảnh để vạn cảnh quy không, cái tướng không lòng cái tướng phàm nó tự liễu, cái ta minh hiểu lại không dành để sự liễu thiên cơ, vào tận các thế cờ mà tâm không tính thời và thế, như nghe trong lòng thần truyền thần tĩnh thế để lòng an.

Muốn vào cõi Niết Bàn phải ly khai Phật tâm vô tướng, muốn được Chân Nhân cao thượng lòng phải dứt phàm phu, cái tu của nội đơn là cái Tu Di của nhà trí nhà tuệ, ngoài có dục thân, trong có sắc pháp của tâm thân, cái dục thân tịnh để ly trần, cái sắc pháp thân tịnh để ly ái thì cái thân Kim Thiên Tử đó mới Như

Lai. Ấy nói dục thân tu tịnh hóa thân tất huệ, Kim Cang thân mới đại xuất thế Vô Vi thân.

Lạy Thầy Chứa Tể Càn Khôn.  
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.  
Nam Mô A Di Đà Phật.

Ta làm cho nhục thân ta tịnh thì cái hóa thân theo sự động tịnh của trí tuệ để thiên cơ, còn ta làm cho hóa thân nhập định thì Kim Thiên Tử là tâm thân của ta mới sung mãn Vô Vi thoát tục.

Cái biết của Thượng Thiên là cái học của Kim Thiên Tử, cái hiểu của Tiên Thiên là cái hiểu của hóa thân, cái ghi chép của tiềm năng là cái linh hồn của nhục thân sanh xuất. Nên trong Tâm Thiên ta có ba thân.

Ấy mới luyện cái đạo không tâm mình cho nó nhẹ về tình để linh hồn nó đi vào tướng giới, khi vào tướng giới hiệp với hóa thân rồi làm như không người để nó nhẹ hiệp vào cái Kim Thân của Phật giới, khi hiệp Phật giới rồi làm cho tim mình không mình, không người và không sắc pháp giới mới tới cõi Như Thị Ngã Văn.

Lạy Thầy Chứa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Đến đây tuy ta còn sống ở thế gian nhưng dùng trí không người để hóa thân tức pháp thân không còn lưu tình trong dục giới, để nó nhẹ tướng và tình vào thế giới vô tranh tức vô thình.

Còn dùng ý chí không mình cho linh hồn nhẹ về hành vi sắc tướng, để linh hồn thoát vòng nhân và quả, cho một kiếp tu là kiếp đắc Đại Thừa tức đắc tới cõi Linh Quang, và làm cho trí tuệ hóa nhơn tới cảnh giới không người không mình, mới thật vượt thoát được chúng sanh tâm, sanh tướng một cõi lòng Kim Thiên Tử của Hư Không, làm cho cái trí không người lúc ta thiền định để trí ta nhẹ về tướng và tình cho nó trí tuệ giai sanh, làm cho lòng ta vô thình vô sắc, mỗi thần kinh mới chịu ly trần giúp khôi trí tuệ để thần minh.

Lạy Thầy Chứa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Sự tu đến đây thành ra đại tu cho trí và tuệ, người tu thiền là làm cho tim tịnh sanh trí huệ, làm cho tim ly trần xuất thế học Như Thị Ngã Văn.

Vì đại lộ con đường ta đi tìm sự cao quý, nên buông cái tình ứng thí, buông cái trí của danh gia, làm cho nhẹ cái ta, sự nhẹ kia thành khinh thanh khứ trước, sự nhẹ của tâm linh nhờ tâm lý chịu không tình. Nhờ ta không tính công sự nhẹ thành công đức, nhờ ta không tính có ta mà sự nhẹ rước ta qua.

Có những việc phải ái tha để không ta trong cái không tướng, nhờ làm tròn công chính mà không ta cho công đó vô sanh. Vị tha để thành sự vị tha nào cũng đại bi đại trí, tha cái đạo người đạo ta ở thế mà được sự nhẹ để hương thê.

Từ đó ta học sự làm của nội tâm để ta trí ta huệ, tuy trong mỗi sự vi tế khi thiền định phải để ta không, có để ta không mọi trí vi trần lặng xuống cho ta có ở trong những Thế Giới Hư Không. Như ta không ở trong trần đời thì cái Vô Vi Chi Khí ta lại có, như thế giới có tình lặng xuống để thế giới dứt tướng kéo ta về.

Có đại tài phú khi thiên định không mê thì sự giác kia hiện ra trước mắt, lòng lại không chấp sự tướng thân trong các cõi Vô Vi thì ý thức hệ đó sanh ta, vào Thế Giới Bồ Đề quên lãng sự khen và chê trong chu kỳ tim hồi quang phản tỉnh, để cái không tướng tình không cột tướng của Hư Vô.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.  
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.  
Nam Mô A Di Đà Phật.

Đến đó cái chết phạm tình ở trong định giới thì cái chơn tình mới sanh xuất Chơn Linh, trong muôn cảnh lấy không cảnh làm chỗ giải cho tâm cảnh, trí Thiệu Quang không trí để ứng giải Linh Quang. Được tâm sinh phải không tính phạm cho tâm liễu xuất, xa cái tâm Thái Cực vào cái trí trung dung.

Có khi phải dũng để đưa mình ra biển đại hải, có khi phải nhu dùng sự minh trí để học sách lược thiên cơ, có khi phải thi thơ để thấy mình tao nhã, có lúc uống rượu tao phùng đừng để ngó ngăn giữa Hư Không.

Muôn sự học mình chưa biết phải không tham thì sự tham ngộ mới chỉ bày, chính ngay cái ta sự học của tâm linh là ngay được lòng thì chánh đức, ngay được trí mới thật Chân Nhân, ngay được tim thì Tiên Thần mới dạy. Cái ngay chánh mình là mục thước để tường vôn.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Sự tham ngộ hiển ra khi trí mình sạch tiểu xảo, thật chính tâm từ, thật định lòng nhơn, nó có sức đo lường thần kinh hệ của người tu khi mới đạt Đạo Hư Vô, thì Thần Quang ta vào cửa Linh Khí để chi thủy chi Tiên. Nước tới cực trong gọi là nước biếc, đạo tới cực sinh thanh tịnh mới về, tim tới cực linh mới phát ra trí tuệ, lòng tới cực an thân chơn huệ từ tịnh mà sanh.

Người học Đạo Lớn đến đây biết làm nhỏ lại tim mình, biết làm nhẹ nhàng lại các việc xử thế và xuất thế, biết hóa giải cái lớn làm cho nhỏ, cái nhỏ làm cho không, cái không làm cho an chính nội kinh thì được phát huệ.

Lạy Thầy Chứa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Huệ như thật tỉnh thì khai trí, trí như thật tỉnh thì khai tâm, tâm như thật tỉnh thì sung mãn. Sinh ra cái Trái Tim Vô Vi Chi Khí, sinh ra tính lý thoát Tam Kỳ. Nên gọi là kỳ lý đạt lậu tận tánh.

Khi trí định làm cho bình sự siêu lý trí mở ra, trong nó không hình để vượt vạn lý, ngoài nó không ý để giải thoát Minh Châu. Nên cái nhiệm màu cùng lý tận tánh, tim trở lại đầu nguồn cứu cánh để linh tim.

Nên ta không buộc tình duyên để tâm tịnh huệ, ta không buộc nhân duyên cho mọi nhân quả thoát tướng giới của Vô Hình. Đó là giải thoát trong tánh và tâm cho thần minh ứng thời vận số định thiên cơ.

Lạy Thầy Chứa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Khi phát trí tuệ phải làm như không trí, sự làm cho không trí giúp trí tuệ giai sanh, còn thanh tịnh chính nhân làm cho tình không nhiễm. Sự ly tim mới nhận Thiên lý mới đi vào Khôi Thiên Chân.

Nhận vào không tâm sự nhận kia tròn đủ trí tuệ, thông hiểu đạo rồi không tính toán để sự liễu giác hòa Thiên. Người học Đạo phải làm cho tâm mình không thì mới có Diệu Hữu, làm cho lòng mình không chấp thì mới có tìm được đạo giai không.

Học đạo là đối cái có ở trong lòng để liễu cái không, rồi thông cái tình lý ly trần nhất vật thì tâm là Lý Vô Hình. Nhờ không tính toán mới đắc thần minh.

Như đạo không hình ta không tìm thì đạo kia Diệu Hữu, như nhu thật cho mềm sự hóa lý thành nhạc khí làm dịu mát tình như, như yêu không thù sự yêu kia làm không phiền não, siêu lý kỳ kinh theo đó lộ hình.

Lạy Thầy Chứa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.



Tịnh không huệ bởi sự tịnh kia tâm còn chấp có, sự có kia làm cản thân minh thì trí tuệ lớn chẳng giai sanh. Nên bậc luyện chánh Pháp là liễu cái có để đạt cái không ở trong lòng làm cho mới lạ, thì lòng trong thông thả mới hồi nguyên. Được cái Thiên Tiên là lìa vô không chấp hữu, và lìa hữu lại phát diệu tim kỳ hình để liễu xuất Hư Vô.

Như làm được không ta thì cái tim ta sinh ta trong chánh giác, còn không tình ta bao nhiêu tướng pháp mới tan ra, không có cái ta trong diệu tánh thì cái Thiên tình nó mới chịu lập đánh để an lư, như Đạo Chơn Như là Chơn Nhân siêu hình dứt tướng. Đạo không mình tim là lý mới mở cửa Tây Phương.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.  
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.  
Nam Mô A Di Đà Phật.

Phật đi đến cùng đường thì ly tâm đi vào Vô Thượng, thiện đi đến cùng đường thì ly thiện để xuất Minh Châu, giác ngộ đi đến cùng đường thì siêu phàm để hiển Thánh, tâm linh đi đến cùng đường thì biết xuất thế nhập thế để Đạo Hư Vô.

Thiện không bỏ qua: Khi đến Đạo Đại Thừa không nơi nương tựa, bởi cái dương cùng không biết thuần hóa tới Chơn Nhơn thì dương đó quờn lại thành âm. Còn cái đạo tâm trong lòng cũng vậy- thiện đến cùng thì là ngôi để biến, có biết biến dịch thì mình di thiện mới nở nhụy khai hoa.

Còn như cái thiện được ta tức sinh ta là Phật, bằng chấp vào khuôn thiện như dương vào cùng không biết biến dịch, qua Thái Cực của dương thì dương hóa thành âm thì sự dương thiện lại đi vào chỗ luân hồi.

Nên ta làm thiện để về cùng ngôi vị, đến rồi thì là dương cho dương sanh thuần nhất, nhờ là thiện thì tim ta ngôi Thái Cực mới giai sanh đi qua dương trung dung Hoàng Đạo mà đặc nhất linh thành Phật.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Như đời trước ta đại thiện lành cao tới tột đỉnh, đời sau làm nhà trọc phú giàu sang. Đó là

dương không lên cao được nữa, nên nó biến thành âm đức của dương trở lại thế gian.

1. Thành cự gia, đại gia và trọc phú. Ấy là do dương không có chánh Pháp chánh Kinh cho dương huyền hóa. Nên tới đầu nguồn dương hóa thành âm đức cho hàng giàu sang phú quý xài cái phúc trạch của ngàn xưa là vậy.

Cái dương tương dương thì thiện hóa thành Phật, Phật hóa thành không tương, tức đạo ta đắc nhất lại đi qua Thái Cực để dương thuần nhất chơn dương thì chơn Phật mới đắc thuần dương.

Như người trọc phú mà đạt trái tim trọc đầu sư tức đem cái có về phù trì đại giác thì các mối dương sinh âm trở lại Thuần Dương. Nên họ không cần tu khổ ải mà tu Hoàng Kim lại cái Đại Thừa thì dâng thân bước tới đạo lý của đắc Kim Thân, dễ dàng là có dư công quả và công đức.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Như chịu đổi cái kim âm thì khí dương phục vị, như chịu chia cái chi tình chi lý thì âm hóa thành thuần khí để thành kim, như đổi trái tim Vô Hình thành trái tim có Linh Quang. Nhờ bố thí mà trái tim sung mãn Thần Quang, đi qua được Âm Dương mà về ngôi Thái Cực và thuần hóa tim mình mới đắc Phật không thiện để Hư không diện mục với bản lai, vào cõi thanh tịnh Niết Bàn mà thành chánh quả.

Đạo trong Âm Dương là biết đổi nặng tầm nhẹ của chơn linh, đạo của kỳ hình là biết lìa động tâm tịnh, khi tâm đạt tịnh nhìn Diệu Quang mà phát diệu thân, cái thân đó phải không ác để ly trần, phải không thiện để ly Thái Cực, phải không mình để lìa phạm tính, phải không người để lìa tướng, tánh phải không tranh để liễu phạm tâm. Nhờ biết luyện đạo không mình không người mà thành chơn Đạo.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Nên những nhà lãnh đạo và các đại gia của thế giới là trước kia là những thiên sư đại từ

thiện. Bởi mấy ngàn năm chánh Pháp bị thất lạc, chánh Kinh bị thất Chơn Truyền ngôi đại giác. Nên đại thiên sư kia không có pháp thân để chuyển hóa đi về, để đi đến chánh chánh thuần dương. Nên không siêu giác về Đại Thiên Thế Giới.

Trong (2.000) hai ngàn năm mất chánh Pháp chánh Kinh và chánh Đạo trong Vô Hình; Từ đó các dương đức biến ra thành âm đức, cho các nhà Đại Tu Di, tu không có chánh Pháp để thành Phật thành Đạo thì Ngọc Đế cho trở lại giáng trần làm các nhà giàu, các nhà trọc phú, làm các nhà đại thương gia và các nhà lãnh đạo trên các ngành nghề xã hội để họ hưởng cho xong cái tu chính âm đức giữa ba dòng nước; nhân tước, địa vị và quyền uy trong một kiếp làm người cho hết đức, để họ đợi chánh Kinh chánh Pháp ra đời trở về quy y quy tim cùng Phật, trở về không thiện không ác mới thành chánh đẳng chánh giác của Kỳ Ba.

Đổi cái trọc phú để được cái trọc đầu sư của Nhà Phật Di Lạc, đổi đại gia thành đại trí tuệ của thiên gia, đổi đại danh quyền thành thanh tịnh cõi Ta Bà, tức là đổi cái âm đức qua thành dương đức để thành chánh quả.

Nên bậc trọc phú đến đây biết ta là ai, nên đức nhân đó hiệp quần nhập thể để hòa nhu cho Phật tế thể an bang, tức là lấy âm đức của mình tu bỏ cho dương đức để dương thuần của tim, làm cho tim sanh chánh định, chánh định sanh huệ làm cho tim chánh giác sanh siêu giác Hư Vô.

Cái Thiên chức trên Trời từ đây lại biết tu ở thế gian, kẻ học sĩ tu đạo ta biết tự tim mình sanh kim đức để thành chánh quả. Đức kim sinh hàng đại trọc phú, đức kim sinh tim hàng đại phú đại gia, đức kim sanh tim hàng đại quản trị Quốc gia.

Cái khí của kim sanh thủy luyện Đạo Kim Thân; Hàng phú đối diện sự cao quý dùng sự bình trị để thuần kim, hàng quý trọng dùng sự thuận Thiên thời cho thuận mỹ cảm, hàng quản trị dân dùng tâm tịnh khí hòa để được thái bình trên Quả Đất. Sự sống của Kim Thiên nhất mới hưởng Đạo Hoàng Kim.

Như tâm linh sanh Kim Thân thì kim thần biết quờn kiếm, như Phật sinh Linh Quang thì hàng Kim Tiên bước quờn tim, như đạo sinh Hoàng Kim thì mọi người tu kim đức đến lúc quờn tim để đi vào đại thanh tịnh.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.  
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.  
Nam Mô A Di Đà Phật.

Như người có đạo thì dưng sức tài năng, như nhà có đạo thì Quốc gia có tời hiền lương tướng, như dân có đạo thì làm tròn nghĩa vụ công dân, như nước có đạo thì ưu đãi tài hoa hiền hiếu, như Cha có đạo thì đào tạo con hiền, như Mẹ có đạo thì hiếu liêm thuần chánh, như con có đạo thì nghiêng mình gánh trọng sự của Quốc dân, như bằng hữu có đạo thì thủy chung thực hiện kế sách yêu dân giàu mạnh, như quan đại phu có đạo thì quên có ta đề nghị hòa triều chánh để đắ trung lương, như lòng nhân có đạo nước thông tình dưng sách lược tế thế, nhà hiếu trung dưng sách tề gia, con hiếu nghĩa dưng sách lược kinh bang bình gia đạo. Có phải âm đức của nhân tài tu chính Thiên chức của Quốc gia.

Đến đạo đây muốn đổi âm thành ra dương Thuần Âm để thoát ly âm đức, để vượt ra hai cực để tạo Âm Thuần- Dương Thuần cứu cánh núi sông.

Phật tu thiện, nên đến chí thiện: Đại lực là sức mạnh của Từ Bi, Từ Bi có nghĩa là yêu không hận để siêu tình qua tịnh độ, ái không gian dối chơn ái siêu hóa đến thiên cơ, yêu không tính nhân duyên tha thù đặc Đạo. Cái thiện không chấp mới đạt đại lực sức mạnh của Từ Bi.

Lạy Thầy Chứa Tể Càn Khôn.  
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.  
Nam Mô A Di Đà Phật.

Nên bậc đại đức không còn chấp đức mới rời ngôi chơn đức về tới cảnh Thiên thai, tức thông đức ở lòng mà sinh ra Hư Không chơn tịnh đức. Có phải đó là đại từ đại lực của Đạo Từ Bi.

Phàm đời ta dạy không chê chỗ xuất thân, không chê u mê hạ học, mà cho họ thời gian làm liều thuốc phục sinh để họ giải vô minh mà sanh trí tuệ. Đó là đại lực của Từ Bi.

Sức của vạn người biết dùng Từ Bi sinh đại lực, lòng của vạn nhân tha kẻ mình thù là đại lực của tim bi.



Tha để cải hóa phàm tâm để sanh Đại Bi tâm quang chánh, tha để phù hóa Quốc gia để được Tài Thần phù trợ Quốc gia, tha để vô minh tim sanh giác ngộ tiềm năng đi vào chí diệu, tha để ân xá tiêu chu kỳ để quờn lại Đại Hoàng Kim.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Trong muôn ngàn sức mạnh đạo gia ta Từ Bi làm cứu cánh, trong muôn ngàn tranh cạnh tha thời kỳ để xuất Anh Nhi.

Nước được Trung Thần nhờ Từ Bi- trung kia tu thành đại dũng, nhà được Nghĩa Thần- nhờ Từ Bi tu thành tri kỷ để kinh bang, Đạo được Huệ Thần- nhờ Từ Bi mà tu chánh sách lược người người đồng ái quốc. Chỉ có dân ta họ mới Từ Bi phù trợ đến Quốc gia ta.

Như Bà Mẹ nước không còn sợ con thiếu nghĩa vụ, như Ông Cha Trời không còn sợ đàn con thiếu tiết độ của Đạo Từ Bi. Nên con trả hiếu là Thiên tài dưng ái và dưng cái trí tuệ, học sĩ dưng chí công, tài nhân dưng lòng Từ Bi để tế thế. Mẹ vui là nhờ đạo thiên sư bất chiến, đức

học sĩ bất tranh, tài nhân cầm binh quyền bất sát, cho Đạo Từ Bi của bà làm tròn đạo của Bà Mẹ vì con.

Lạy Thầy Chứa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Còn Ông Cha Trời nhìn thấy anh lớn Đại Bi dạy đàn con Tiên cháu Phật đại trí, thì tha quá khứ sai lầm trong Thiên sử mà cho lập nước Trời vào đất để cho Nhất Tự được Đại Đạo Từ Bi.

Bậc đại âm đức phải đổi Từ Bi thành đại lực, cho Âm Dương Thái Cực đổi tâm lý để đạt thời kỳ, tức là làm cho cái đạo trong đời an để ta học Linh Quang siêu thức, vượt qua hai Thái Cực cho cùng lý tận tánh thì chơn lý phát sanh.

Đời thái bình để ta có thời gian đi tìm chơn linh thanh tịnh, rồi tu cái hòa minh nhập định để ta thông, trí có suốt thông đạo gia sẽ thắng muôn ngàn lý sự, lòng có suốt thông đạo gia mới nuôi chơn lý dưỡng thai lòng, tánh có suốt đạo gia mới am tường cùng lý sanh tận tánh.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Như đổi cái phàm ra Thần Thánh, rồi đổi cái Thần Thánh ra Kim Tiên, rồi đổi Kim Tiên qua trái tim Kim Thiên Tử, tức không tim đời tim ta là Thần Thánh, không tim Thần Thánh tim ta mới Kim Tiên, không Kim Tiên tim ta là Kim Thiên Tử. Có phải không của ba chu kỳ ta là ai trong trái tim Linh Khứ mới vào Đạo của Kim Thiên Tử để thành Phật trong ta.

Cái đạo tu thiên nhập định là giải thoát tam thân ta.

I. Giải thoát linh hồn ta là Thần Thánh.

II. Giải thoát hóa thân ta là Kim Tiên.

III. Giải thoát Linh Quang ta là Kim Thiên Tử.

1. Linh hồn ta bị âm đức cuồng lôi nên không thành đạo mà thành binh quyền trọc phú, nếu ta không tìm chánh Pháp mà khử trọc thì âm đức không có cơ hội để dương sanh, thì ta đắc âm đức của thế gian tức cho ta xài cho tận công đức lại không đắc Đạo. Còn biết thay Trời hành Đạo tu hóa thuần lương, Phải có chánh

pháp thiên định mới phát trí thuần sinh ra đặc  
ngôi Thần Nhân- Thánh Nhân của Đạo.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

2. Sau khi đặc Thần Nhân- Thánh Nhân phải  
đi qua cho tâm tu Tiên Đạo, tức luyện cái nhẹ  
của trí để trí linh thiêng quờn ra bình trị, tánh  
Linh Quang quờn sinh, Tiên bình đạo, lòng  
minh minh thiên giác vượt Tam Thiên.

a. Bậc Kim Tiên bắt chiến cho Kim Tiên thị  
hiện Bồ Đề.

b. Bậc Kim Tiên bắt tranh cho Thuần  
Dương- Thuần Âm, không lộn vào lưỡng khí  
Thái Cực với Hư Không.

c. Bậc Kim Tiên bắt danh của riêng mình mà  
nghĩ cho đại cuộc của Trời tức ứng Thiên thời,  
biết nghĩ cho đại cuộc của Quốc gia tức biết ứng  
cho đại lợi, biết nghĩ cho đại cuộc của Đức Phật  
và Thần dân. Sự biết nghĩ lớn là không tư ngã  
giả tướng của mình cho bánh xe của lịch sử  
thành chánh Đạo, ta thành Đức Phật là vậy.

Sau khi ta làm công quả trong một Quốc gia được giàu mạnh thái bình thì lúc đó ta tu Đạo của Kim Thiên Tử tức luyện vàng trong tâm thức, tim ta phải luyện Khí Thuần Kim bởi vì lúc này ta là Kim Thiên Tử, Mẹ ta là Hư Vô Chi Khí là Khí Thuần Kim. Nên ta muốn về với Phật với Mẹ phải nhận ra ta là Thân Vàng mà vàng đó có mười tuổi, từ mười tuổi vàng Kim Thiên Tử, ta phải luyện cho tới vàng hai mươi bốn tuổi hay ba mươi sáu tuổi vàng ta mới chánh quả và viên mãn chánh quả tâm nguyên.

Đến đây các vị đắc Đạo luyện vàng:

1. Thế gian phải cần có mười ngàn (10.000) năm thái bình trở lên thì mới đủ thời gian cho các Nhà Đạo luyện vàng thành chánh quả.

2. Quả Địa Cầu đổi trục âm thay vào trục dương cho Quả Địa Cầu được đi về lại Thượng Thiên để sáu tám trăm (800) năm Quả Địa Cầu Thuần Dương đắc Đạo.

3. Khí hóa đổi Tân Xuân và Tân Thu làm cho Ngũ Hành và Bát Quái phục vị sanh ra Trường Sanh Chi Khí, làm cho Quả Địa Cầu thành như Địa Đàng như cảnh Bồng Lai, Tam Giáo quy vào một Đạo- Ngũ Chi quy vào một

đức, tức là quy y theo Đức Phật Di Lạc là đức chí đồng đạo hiệp phù chánh thái bình.

Sau chu kỳ tận thế và Hội Long Hoa, tất cả con Tiên cháu Phật về sống chung một Cha là Trời tôn kính, một Mẹ là nước Trời thái bình, một Thầy là Phật Sư Di Lạc, một Đại Kỳ Nguyên là Bạch Vân Kỳ, một chí nguyện tu thân là siêu thoát. Nên thành chánh quả.

Từ đó kinh siêu Thượng Phật Di Lạc viết ra để luyện vàng, nhờ luyện Tim Vàng mới thành chánh quả, nhờ luyện trí vàng mới mở đại sách lược cao minh. Ai là con Tiên cháu Phật của giống Hồng Bàng, đây là cơ của Trời của Nam Bang chi đạo thì người Nam Bang phải tu cho đủ đầy để vào Hội Long Hoa không bị mất Tam Thừa Công Đức.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Còn người thiên định phải tỏ ngộ Thiên thời để biết Kỳ Nguyên nào có Phật giáng trần mở Đạo- mở mang chánh Pháp, mình phải thay cũ

đôi mới cho hiệp chu kỳ tức người thông Thiên Địa.

Ba ngàn ba trăm (3.300) năm Trời đổi một Kỷ Nguyên cho Quả Tinh Cầu, thay phương vị của Nguyên Hạnh Lợi Trinh để sắp theo cơ Thiên Đạo đổi đường chánh Pháp cho phù hợp Vũ Trụ Thanh Quang, đổi kinh luật đạo đức để phù hiệp văn minh Thánh Đức. Kẻ sĩ và đạo nhơn ai biết ứng Thiên thời tức giúp mình giải thoát.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Thiên nhân đồng nhất là người tu đạo được đắc nhất nguyên, cái Tiểu Linh Quang về hiệp nhất với Đại Khôi Linh Quang, cái biết người đắc Đạo là thông Thiên Tự Kinh. Nên điểm hóa cho nhơn sinh thay Trời Phật làm việc chi đạo.

Trung là Pháp Thiên nhơn của người tu chánh Pháp, minh là ý chí phục vị lại văn minh của Nhà Đạo Nhà Phật. Cho nên được minh quân thượng thức- hàng tu đắc Đạo Trung Thần nên quốc thái dân an giàu mạnh chi dân an Đạo.

Ánh sáng của người tu thiền là trí tuệ quang, sự sáng càng sâu thì sự hiểu xa biết gần như học Kinh Vô Tự. Còn linh tánh là ánh Trăng tròn làm cho hàng thiền định mở Tu Di Sơn thành Đạo, căn là gốc của kiếp xưa tu Đạo, tâm là kiếp này phát huệ tâm căn, khi tâm được ta là ai phải hiển ái lớn mới thành chánh quả.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.  
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.  
Nam Mô A Di Đà Phật.

Thiện không đúng chỗ là ác, ác biết vị tha là thiện. Nên bậc tu thiện không chấp thiện mới thoát ra biển ác để cho mình mình di thiện.

Bậc trí tuệ tu thiện làm vui để xiển dương hoằng pháp, dạy người quy lai bỏ thiện, nhưng họ dứt lòng thiện ác mới mong đắc Đạo của thiền sư.

Tình là gốc lớn của nhân sinh, nghĩa cử là Đạo Lớn của hàng hành Đạo, phải mình di thiện mới toàn thiện.

Vị tha là nhân chánh làm người, tha thù là lòng nhân của Thần Thánh, cứu độ kẻ thù giải thoát bể ái sông mê là lòng chí nhân của Đức



Phật. Vậy bậc nhân chánh hãy tự đức để cứu cánh nhân sanh thì phải tha thù để đại ái.

Đạo có làm như không có, cái pháp đủ là như không đủ, vào được cõi Không Động Quang phải hàm học cái Diệu Quang của Nhà Đạo, biết lìa tâm phiền não cho trống để chứa Phật học dạy Đạo của thiên cơ.

Cái biết ở phiền não phải bỏ dần cho không phiền não để bộ trí chứa cái trí tuệ không trần tức đặc ngộ Huyền Cơ.

Xa dần cái động ở đời cho trí thanh tịnh phát sinh, nhạt dần sự cầu kỳ cho ý thanh tịnh phát sinh. Làm được vậy chơn tâm tự nhiên sanh trí tuệ.

Khi đạt thanh tịnh phải làm cho tâm trong sáng, khi đạt trong sáng phải chứa cho thanh khí tròn đầy, khi khí tròn đầy phải biết hóa thân vào cảnh người cảnh Trời để thông thị thiên cơ.

Gặp bậc hiếu nên dạy đạo hành như chi giáo, gặp bậc như nên dạy hành hiếu nghĩa chi Tiên. Dạy được vậy đạo nhân hiếu mới tròn đầy để người hiếu nhân thành Đạo.

Gặp bậc trung nên dạy đạo nghĩa Tiên Thiên Chi Giáo, gặp bậc nghĩa nên dạy Đạo Trung Dung để bảo vệ Sơn Hà. Có dạy đủ trung nghĩa

của Tiên Thiên thì người Tiên hơn mới thành Đạo.

Thấy mình tịnh bên trong còn động, nên cầu tịnh trong sự di ngôn, bằng người đó đạt thanh tịnh thật người đó phát sinh trí và huệ.

Người học nhiều quá bị sách vở làm cản trí tuệ, người ít học bị sức nông cạn nhà quê làm cản thân minh. Chỉ có người biết Trung Dung sự học, và trung chánh sự huệ mới trung đạo với sự việc để minh kỳ đạo.

Trung thực với đời sống và dung thứ cho tha nhân, tự học thông kinh tạng không làm lẫn đó là người sanh trí tuệ.

Thấy người sai tự thức nhắc nhở mình không để mình sai, biết mình sai đứng ra sửa đổi để cho mình ngay chánh giác. Người có được đức tính ngay chánh biết sửa làm sẽ thấu sự Thiên Tiên Chi Giáo.

Sự niệm Phật biết đưa vào trong Bản Thể Vô Hình làm cho linh giác mở ra cảm ứng được sự nhiệm màu của Vô Vi Chi Giáo. Đó là niệm Phật đi vào trong để cho mình đắc Đạo.

Con người biết tiết độ trong lời nói thì tao nhã mở ra, con người biết tiết độ trong đời sống thì mực thước mở ra. Nhờ sống có mực thước đi

vào Chơn Đạo Vô Hình để tìm ra ta là ai trong Thiên Tiên Chi Phật.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Không đặt mình vào đâu và vào ngôi vị nào thì mình còn nhiều chỗ cao quý để đặt mình vào. Ấy mới không xứng tài không nhận chức vụ, không xứng chức vụ chẳng nhận công danh. Ấy là cái đạo biết mình trong Tam Giới để thông thần cùng Đạo.

Qua bao thử thách người trung tín càng tăng sự thành tín để đủ Bi Trí Dũng thông lý Vô Hình mà đạt Đạo, đi sâu vào thế tục càng đào sâu thế giới vô minh, đi xa thế tục càng đào sâu sự trống không của trí tuệ. Chỉ có hóa giải phiền não thì phát sanh trí tuệ tự nhiên.

Người chờ thời phải biết lập thân để cho thân thành trưởng. Nhờ vậy không suy thối trí tuệ của Thiên Nhân trong chu kỳ chờ đợi thời cơ.

Người có Thiên tài không chê phương tiện lớn hay nhỏ, đều biết sử dụng phương tiện.

Người dùng đủ phương tiện và nhân tài không chê phong cách của mỗi Quốc gia đạt thành tục lệ văn minh hay cổ kính.

Cha Mẹ tác tạo ta một lần, làm người ta phải tái tạo ta và tâm ta nhiều lần để cái tâm ta sanh cùng Đạo để ta thành Phật.

Thiên định phải dứt bỏ quan niệm chánh và tà thì đường Trung Dung của tâm đạo mới khai trí tuệ, phải bỏ tánh năng đòi trụ thì trí tuệ mới giai sanh. Còn người giàu tứ đồ tường thì Thiên Quang Trời đóng cửa Huyền Vi. Vì đạo đại kỵ; cờ bạc, gạt lờng, trộm cắp, cho dù chơi cho vui để giải trí cũng vẫn phạm vào tứ cấm của Thiên nhơn.

Cửa sanh khí mở cho người có tâm trung thực, cửa trí tuệ mở cho hàng có tâm chơn thật, cửa Vô Vi mở cho người có tâm thành thật. Ai được ba quan điểm nội tâm này thì được dễ đạt đạo thần minh và đi vào cửa Đạo để học Phật.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Tiên Thiên rước hàng học đạo Trung Dung để dạy thần minh, đi vào Trung Đạo tu dưỡng Thiên Chơn. Phật rước hàng tu trung thực bỏ âm thịnh sắc tướng mới phát tâm minh đi vào Nhà Phật Nhà Đạo.

Người lưỡng tu người đó không bao giờ đắc Đạo, người lưỡng giáo người đó không bao giờ đắc Pháp, người lưỡng tin người đó không bao giờ thành tài nhân. Vì trên đầu ba tác có thần minh soi xét trung hay ngụy tạo trong cuộc đốt đuốc soi tâm.

Người được đãi ngộ đời này là nhờ đời trước biết đãi ngộ muôn ngàn người trước, nên tích lũy được công đức và đức năng thì Thiên Chơn đời nay dễ thành Đạo Lớn. Nên hàm học cái biết của thiên cơ làm cho trí tuệ càng đi sâu vào trong lòng Đạo. Còn nên bỏ cái tiểu xảo di ngôn nhỏ nhặt, không để lời dơ làm thương tổn trí tuệ của mình trong lúc tâm ta đang trong sáng đang đi Đạo học Phật.

Đứng vào quan điểm của người; Ngay chính phải lập trung thực để tâm đạo khai mở tiềm năng, và tìm lại sự sống Tiên chơn chính mình, tức là người biết tu Đạo thật sự để cho ta quang minh cùng Phật.

Trước khi trí tuệ mở ra thì sự trung thực của nội tâm cần nắm lấy, còn bỏ nội tâm trung thực thì trí tuệ cũng tối dần theo sự đen tối của nội tâm.

Không bỏ cuộc sống của đời người hiền chánh, chỉ bỏ con người xưa cũ của ta ô tạp trần đời, thay mới ta trong trí tuệ thì sự tu của ta ở đâu chính ta cũng thành Đạo.

Không kêu gọi ai tu và héo hon họ với mình, ta chỉ làm đúng cái tu của ta thanh sáng và trình sáng tự nhiên bằng hữu sẽ thức lòng nhân trong sự thanh tịnh của chính ta. Ấy gọi là Hữu Xạ Tự Nhiên Hương.

Lạy Thầy Chứa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Ta trồng cây phải biết thời khí để cây đó được khí hóa của Trời Đất dưỡng sanh, hoa quả phải biết dâng Trời để đền ơn sanh hóa thì con người đó dễ đắc Đạo tu chơn.

Hàng tu thiên định phải thông Trời là là Cơ Ngẫu, chỉ có Đại Thừa Cứu Chuyển và Vương Pháp Như Ý thì mở được cửa Huyền Tấn Chi

Môn, cửa Huyền Tấn mở ra khi cửa Sanh Môn đã mở phải nhập thất để cho tâm nhập Đạo và xuất thần học Đạo vào cảnh giới siêu nhiên.

Phải làm sạch bộ áo linh hồn để vào cửa Thái Hư, phải dứt sạch phiền não mới vào cửa Ngọc Hư, phải dứt sạch thiện ác niệm mới vào cửa Nguyên Thủy. Đó là ba cửa di nhơn học Đạo trong tiềm thức.

Đến đó hàm học cái không mình cho trí tuệ tròn đầy, hàm học cái không người cho tiềm năng quang chánh, và luyện cái không trần để phát đủ lục thần thông.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Như Tam Giáo Hữu Vi là sắc là tướng, làm phương vị các giới hữu thường vô thường và không tướng. Còn Tam Giáo Vô Vi Chi Đạo vào cửa Không Động Thiên, vào cõi Không Tĩnh Thiên và vào cõi Vô Vi Huyền Bí Phật Pháp để ta học Đạo.

Người mới xuất hồn học Đạo là đi trong ba giới; Hữu Vi của Tiên Thiên Tiên Địa, còn

người luyện được Kim Thân là đi vào ba Vô Vi Chi Đạo hàm học Kim Thân, vào Tam Giới Hữu Vi học xong chín khóa thì được đắc Pháp, vào trong ba cửa Vô Vi Chi Đạo học chín khóa được đắc Đạo. Từ đó thông thiên lý tử ngộ Huyền Cơ.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Sau đó coi số sanh tử chương của mười ngàn (10.000) năm, coi chín bộ Thông Thiên kiếp nào ta yếu thì kiếp này tu bổ cho vị trí đó.

Như yếu về hành văn và âm luật thì tu bổ văn chương, nếu ta yếu về văn học sử ký thì tu bổ Đức Năng Thượng Học, nếu ta yếu về Pháp Môn thì luyện lại nhập định tham thiên tâm Thượng Học của Tiên Thiên Chi Giáo, nếu ta yếu về lễ nhạc tao nhã phải hàm thụ trong bộ Tiên Thiên Chi Lễ, Sách Lược Chi Dân.

Nếu ta yếu về tánh lý tiềm năng thì đi tìm hàm thụ sự thông thiên văn học địa lý, nếu ta yếu về binh thư sử lược thì ta nên hàm thụ võ đạo trung nghĩa di trung, nếu ta yếu về thiên văn địa lý thuật độn giáp phải hàm thụ trong cõi



Thái Thanh Cung hệ của Thái Ất thần kinh để ta mạnh về toán số.

Nếu ta yếu về lòng nhân chánh và đức độ từ bi và lòng nhân hậu thì trở về Ngọc Hư Linh Cung để học tha kẻ thù để Đạo Lớn Từ Bi, nếu ta yếu về Thiên lý triều nguyên ta phải học lại Cung Nguyên Thủy để học lại cảnh sơ khai vạn sự của Trời lập Đạo thuở ban đầu.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Nên bậc xuất hồn hay xuất thần chỉ được tới Trung Giới Bồng Lai. Còn hàng xuất thần xuất hóa thân mới vào cửa Tiên Thiên Chi Đạo.

Hàng đặc Kim Thân- Kim Thiên Tử mới vào Bạch Ngọc Kinh và Lô Âm Tự học Đạo với Thượng Đế và Chư Vị Chưởng Giáo và Phật Tổ Như Lai điểm hóa.

Sơ thủy của Đạo Gia là Nhơn Thiên và Trung Thiên, trung chánh chi đạo là Tiên Thiên và Kim Thiên Đại Học Chi Đạo, Kim Thiên Tử Như Lai, Bồ Tát, La Hán và Đức Phật. Mười ngàn (10.000) năm đã qua tất cả các chơn linh

mới thi tới Nhơn Tiên và Trung Thiên còn trong cõi:

1. Thần Tiên.
2. Danh nhơn.
3. Công hầu khanh tước.
4. Giáo Chủ Hậu Thiên.
5. Nhơn Chi Thượng Học.
6. Phú Quý.
7. Vinh Hoa.
8. Làm Thầy Sư và nhơn loại.

Ấy gọi là tám cửa Sinh Môn trong sáu mươi bốn (64) giới Nhơn Tiên và Nhơn Loại đang thi trên Quả Địa Cầu.

Còn hàng luyện được Như Ý Đại Thừa Cử Chuyển và Thất Phản Cử Quờn tức đưa sự truyền thần của mình tiếp nối với Linh Khí Tiên Thiên, đem nó vào Nê Hườn Cung và đơn điền để tẩy rửa nghiệp nhân từ trong sanh ra ngoài nên gọi là thừa thanh, sau đó đem nó vào trong thì sanh Thánh Thai Phật Tử, khi trưởng mạnh thành Kim Thân, Kim Thiên Tử cái thân đó ly gia cắt ái sống trong vô tướng hào quang của Chư Phật để thông Huệ Quang vào ba ngàn (3.000) cõi Niết Bàn hàm học sự vô sanh vô tử của cõi Hư Vô. Nên bậc đạo thường tịnh để tịnh

thần, thường hành như để thông lý, thường tịnh tánh để thông kinh, thường tịnh trí để thông huệ.

Khi đạt trí tuệ luyện Khí Hạo Nhiên để tâm thanh, luyện sự thần truyền thần để Đạo Hoàng Kim, hàm học sự minh huệ để Huyền Kinh, khai Thiên Thủ để hiệp Đạo, mở Thiên Nhãn để tỏ thông, đi siêu Tam Giới để thấu triệt vô thượng tâm đức- vô lượng quang trong Đại Khối Linh Quang chánh định.

Khi đạt chánh định phải chánh tinh tấn, rồi lóng lòng cho sạch Khí Hậu Thiên thì Khí Hạo Nhiên mới đi vào trong sanh Pháp Giới, trong Tiểu Vũ Trụ để chúng sanh trưởng dưỡng hào quang. Từ đó lỗ chân lông mới phát quang; đó là cách luyện đạo để phát huệ. Đến đó tâm sanh thì dùng vô lượng tâm để hóa, đến đây trí tuệ sanh thì dùng vô lượng trí để Niết Bàn thanh thoát Tâm Kinh.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Như cửa tâm mở thì Huyền Quang Linh Khiếu phát quang, từ đó sự truyền thần đi vào

Thái Cực, sự truyền ý đi vào Hư Vô để khai mở tám triệu sáu trăm bốn chục ngàn (8.640.000) chữ vi úp vi mở (Λ, V) của hệ thần kinh trên bộ não, tức được nối ký ức của hàng biết luyện đạo vào Vũ Trụ Tâm Kinh của Hư Vô, qua cõi Thái Cực ta đối diện vào cõi Thái Hư, đi vào cửa Thái Hư sự không biết của ta tự nhiên phát ra thông huệ, thấy biết vạn lý của Hư Vô Chi Đạo nên thông suốt màu nhiệm trong cõi Hư Linh.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Vào cửa Thái Hư ta trở lại sở học của ban đầu:

1. Tổ đạo của Nguyên Thủy Hư Linh: Cái phiền não đến đây nhờ linh khí gột sạch và đốt sạch, cái thành ý đến đây sanh Tam Thể Chơn Nhơn hiệp một để cùng lý tận tánh. Như thấy có sự tường vân màu nhiệm, như nghe có sự thông huệ tỏ ngộ Đạo Lớn của thiên cơ, như biết có sự thiên tư phù trợ sự chi giáo, như hiểu có sự am tường nguồn cội của Nhất Nguyên, như phát

minh của sự Thiên cơ và Thiên thơ thị hóa, như dự trữ có sự mực thước lớn để chứa Tâm Kinh.

Một ngày có mười hai thời tức hai mươi bốn giờ, mỗi thời khí thay đi sự tâm sanh huệ minh Đạo, linh khí thông cơ của Huyền Tấn mở ra, lòng trống không không lại chứa Tâm Kinh và Nhãn Tạng. Nên mỗi thời thiên là một giờ hàm học với tha tâm thông.

Cái biết của Trời làm cho có Trời trong ta vậy, cái biết của Phật làm cho có Phật trong ta vậy, lý của vô thường từ đây ta linh cảm đầy đủ sở học của Vạn Năng, luật của vô thường từ đây đại ngộ đấng chính, đạo của vô thường am tường sự chỉ Nguyệt để điểm hóa thiên cơ.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Khí đến đó tụ ngưng giáng thẳng theo ý để linh cảm, thần truyền thần vào những Thế Giới Đại Hoàng Kim, để thấu rõ sự Cực Lạc của cõi Hư Vô trở thành Diệu Hữu.

Thấy thanh tịnh để sự thấy kia đi vào chiều sâu của sự màu nhiệm, hóa chơn thân trong cái

thấy thì muôn ngàn sự am tường dạy sự thấy biết thành chơn.

Sự vi diệu của thiên cơ làm cho sự trong sáng của tâm tròn đầy thì sự tường vi hiển rõ, làm cho trí thanh tịnh tròn đầy thì sự liễu giác ngộ đấng Thiên. Nhờ tâm lý đấng Thiên hiệp làm một cùng Phật cùng Đạo.

Nên bậc thông thiên thường trung thực để ngay chánh Thiên Chơn, thường thanh tịnh để sinh hóa tiềm năng trong các cõi đại trí tuệ, xa cái nhơn mới gần gũi cái Tiên Chơn, là sự tục giác mới siêu thân mình trong thiên giác, xả bỏ cái chứa Hậu Giới của tâm thì tâm mới sinh vào Tiên Giới, xả bỏ cái tình tướng trong tâm thì tâm sinh vào Phật Giới. Nên bậc luyện tâm phải biết tâm là Lý Vô Hình, có xả bỏ tâm phiền não thì tâm sanh xuất kỳ tâm.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Tâm an là không cầu siêu giác, sự siêu giới đến hàm dạy bốn tâm, không cầu sự thần Tiên thì Thần Tiên hiển ra dạy người trung thực. Nên

nhơn sĩ học Phật tu Đạo phải làm cho mình không ở trong lòng thì sự có của Vô Vi Chi Đạo Hiện Hữu.

Biết mình sai phải thừa nhận- đó là đại dũng, biết mình lỗi phải sửa sai- đó là đại trí. Nhờ làm như vậy cái tâm mình trung thực để thành Đạo.

Trung nghĩa là Đạo của Thần Tiên, di nhơn là Đạo Thánh Tiên, hành nhơn chi giáo là Đạo của Nhơn Tiên. Vậy người học Đạo phải đổi mới tâm mình để linh thiêng cùng Phật cùng Đạo.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Động đến cực biết lui để an, loạn đến cực biết lùi để yên, tranh đến cực biết nhường để thanh tịnh. Cái có cái không chỉ có vị tha mới giải thoát thật của nhân quả lòng mình.

Người học Phật không nên dùng pháp lý- lý luận quá sâu làm cho lòng ta tha cầu và gian trá, không nên dùng pháp giáo quá nông cạn thô

thiền hình Pháp- chỉ dùng trung đạo rồi hiển ái vị tha. Được như vậy gọi là lòng nhân tế thế.

Tha người không mong cần người báo ân trả đức, cho người không đòi sự báo đáp công ân. Ấy mới gọi công đức vô lượng Thượng Nhân thi nhân không cầu báo.

Thấy chưa đủ mà dùng cường bạo với người là loại người thiên cận, nên dùng sự thiên cận để hành nhơn. Nghe chưa tròn đầy mà phần nộ tức thời là thiên cơ trong lòng chưa thông lý đạo. Bằng nghe đầy và thấy đủ mà vẫn vô tư- ấy mới gọi là người biết biến dịch tùy thời ngộ an nhi cùng Phật cùng Đạo.

Thiên lý tuy không thấy biết, những người tu Pháp Trời sự thấy biết Thiên lý gắn liền theo. Nhờ vậy mà đại ngộ đại giác trong thiền giác Vô Vi Chi Giác.

Lạy Thầy Chứa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Thương biết dưng tình cho tình ta và tình Trời vào trong đại thể, yêu biết hiển ái cho chơn ái giữa Phật và người đồng đại giác tha nhân,



thù biết quên lãng để sự cứu độ người và Trời đồng nhất chơn nguyên. Đó là sự vị tha đồng tâm tế thế.

Làm người cho đến Thánh Nhân không ai mà không có lỗi lầm trong đời sống, người mà biết nhận lỗi và tự sửa sai và đổi mới đời sống người đó có Linh Quang, tức tự tu Đại Thừa Chơn Giáo- tự nhận sai để giáo chính mình.

Lý có nhiều khi đạt tâm thì cùng lý tận tánh, lời có thừa khi nhập định thì Thiên thể Hư Không, tai có nghe khi lìa tâm thì Hư Vô Diệu Hữu, Đạo có luận bàn khi đại định dứt ý để Thiên lý Linh Quang. Vì vậy Thiên và phàm trong động và tịnh để ta an Đạo.

Kẻ sĩ tu đạo khi đến đạo thì biết quên lời để giác ngộ, dùng ý khai thị tiềm năng, khi đại giác ngộ trở vào trong thì quên ý để nhập định, khi định lực tròn đầy sự phát huệ theo Thiên thể tự nhiên thì dứt ý để đạo lý di hành.

Giác ngộ là sự thấy giải thoát thế gian, sự biết giải thoát bản ngã, sự hiểu siêu lý am tường, sự di ngôn thành Nhãn Tạng giải thoát Tâm Kinh siêu linh thành Đạo.

Biết đến đây sự biết kia sanh trí tuệ, hiểu đến am tường sự tròn sáng hiển tánh Chơn Như,

ngộ đến tròn đầy sự trong sáng phát sinh Thiên Nhơn, người và Phật đồng nhất Đạo.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Vui đến cùng sự tỉnh tâm sanh tâm an lạc quốc, an đến cùng sự hoan hỷ khai sáng tánh Như Lai, hiểu đến tường vãn sự thông thần hiển chơn lý. Đạo vào nội thiên cơ mới khai sáng tâm lý Đại Thừa.

Văn hóa đến cùng sự minh tâm sanh biến đạo, kinh văn đến tận sự linh tâm phát hiển Tâm Kinh, thiên định đến cùng sự an lạc phát sinh trí tuệ. Có vào bên trong Đại Thừa thông thị Thiên thể chứa Huyền Cơ.

Lý trí có đi ngược dòng đời lòng di nhơn đi tâm chơn giải, trí tánh kiên định đi tâm Thiên lý để thấu lộ thiên cơ, tìm được Minh Sư là bắt được nguồn giải thoát, vào trong siêu hóa Linh Quang để siêu hóa Thiên Chơn.

Ly tâm trần sức sáng của Linh Quang mới ly gia cắt ái, lìa sự động tâm chơn tâm mới tỏ ngộ sự sống lại của linh căn, xa chốn ồn ào sự an

tịnh nội tâm mới phát huệ, lòng có lắng trong sự thanh, sự tịnh tánh sáng kéo nhau về, vào trong Bản Thể Vô Hình mới đủ Vô Vi Chi Đạo của thiên cơ.

Thức được lòng phải thiên định cho lòng lặng được lòng, giác được căn cơ phải đi hỏi Minh Sư sự cơ ngẫu thiên cơ, giao tâm vào thanh tịnh giới, có hiểu thiên văn người đắc đạo không lộ cơ Trời.

Lắng được lòng thì sự minh tâm càng trong sáng, an được đạo lòng thì Thiên lý dạy sự màu nhiệm, thông được tâm thì lìa vô đạt hữu không còn khó dễ, xa được thế gian tâm thì tâm chơn giác mới theo về.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Không để tánh quá đầy- khi tràn thì bớt lại, không để trí lặng yên- sự trống không đạo không theo về, không để tánh hôn mê sự lặng không làm cho tánh chết. Chỉ để tánh tròn đầy sanh tâm trí tuệ.

Tánh lặng không tức người bị mê thần, tánh trống không người thiên định đi vào tịch tự diệt, tánh vô năng người thiên định không phát sinh Trí Định Huệ. Tánh tròn đầy mới thật chứa đủ tánh lý Linh Quang.

Kẻ sĩ bỏ nội tâm đi tầm Phật theo sắc tướng hình tướng ở âm thanh, có đi hết đời không đạt sự giác ngộ, không đắc nội thiên cơ, không bao giờ tỏ ngộ Đại Thừa Giáo Pháp của Nhà Đạo Nhà Phật. Vì vậy hai ngàn năm (2.000) họ dùng kính để thị lý, dùng trí để đo lường, dùng gương để tỉnh giác. Đi tu như vậy suốt đời cũng không giác ngộ, không bao giờ thành chánh quả của Như Lai.

Bậc thiên học thanh tịnh để tìm kinh, tâm sanh đi tìm huệ, lòng phát sinh trí tuệ lại đi tầm ta là ai trong bản lai diện mục. Đến đắc Đạo rồi lại tầm ai lại là ta trong Đại Khôi Linh Quang.

Thấy được ta đi tìm cái ta trong ngàn kiếp đã trải qua, hiệp được ta phải lìa ta mới vào cửa Đạo Nhà Phật, vào trong cửa không giáo pháp mới hiển thân ta trong chơn giáo pháp để toàn chơn.

Khai thị được tâm ta là Thánh, an tịnh được tâm ta là Tiên, an trị được tâm ta là Bồ Tát, an lạc tâm là Phật để Hư Vô.

Khi tìm được ta là ai; Lúc thiền định quên dần thì nó lại hiện ra ta là ai ta cũng làm như vậy. Khi nó đến ngàn lần tự nhiên thanh tịnh lại Hư Vô.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Khi tâm mới phát sinh trí tuệ để tùy duyên; Không cưỡng cầu làm mất sự linh nghiệm của nội tâm- vì sự cưỡng cầu là áng mây che tối trí tuệ, không cầu an làm cho tâm sanh lầm lẫn- vì sự cầu an là áng mây che tối tánh Linh Quang, không cầu xin làm cản trở tâm lý của thần tâm- mỗi lần ta cầu xin làm cho lương tâm bỏ nhẹ tìm nặng.

Nhờ biết tùy thời biến dịch- tùy ngộ an nhi, nhờ biết làm nhẹ cái tâm thì cái tâm ta trình sáng cùng Đạo cùng Phật là tột phẩm. Đó là đạo giải thoát cho tâm trình sáng- sáng mãi muôn đời.

Không tha cầu làm rối trí tuệ của nội tâm- vì sự tha cầu càng nhiều thì làm loạn tướng phi tướng trong nội tướng, không cầu an làm loạn tướng của tâm- mỗi lần cầu bình an thì ma lục đục càng nổi dậy, không mưu cầu làm hôn ám tướng pháp của nội tâm. Người tu không bày mưu kế cho kẻ ác gian làm giàu, làm giặc thì mới vượt ra khỏi nhân quả ở tương lai.

Hãy để tâm sinh huệ, huệ sanh Mạng Môn, Mạng Môn sanh Thần Huệ. Được như vậy mới gọi hàng tu đắc Đạo.

Hãy để cho tâm trong sáng; sự trong sáng làm trình sáng tiềm năng, sự trình sáng tiềm năng bổ sung ký ức cho trí tuệ, ký ức của trí tuệ được tròn đầy thì mới gọi đắc Đạo- mới gọi thượng tu.

Pháp không đồng nhất Vũ Trụ không sinh linh pháp để thấu thị Huyền Cơ, kinh không đồng chu kỳ giải thoát không làm hôn mê trí tuệ tức không phát sanh trí tuệ. Nên Pháp phải đủ Chín Trời, Kinh phải đủ Chơn Giải có vậy mới Đại Thừa Cứu Chuyển Tâm Kinh mà đắc Đạo.

Không nghe người ngu để khởi rước động vào tâm, lại không nghe Quỷ Thần ẩn hiện xảo trá để khởi rước tà chánh phù phép làm tối nội

tâm. Nhờ vậy tâm mới được trong sáng để chứa Đại Khôi Linh Quang an nhiên cùng Đạo, tức là người tu Phật tu Đạo tu thiệt; Không xưng ông này bà nọ để làm loạn tướng trần gian.

Người ngồi trên thuyền không đáy là biết dứt sự có lòng, người biết xa phiền não tức biết tìm tâm trí tuệ. Nhưng phải đủ tinh tấn mới vượt qua sự khuyến dỗ của ma tâm, mới đi vào Nhân Sanh Quan của Nhà Đạo Nhà Phật để cho ta thành chánh quả.

Thấy không đồng nhất- định quán tướng xóa bỏ sự thấy đó đi, hiểu không đồng thanh- định quán tâm xả bỏ nó đi. Làm được như vậy tánh mới linh, tâm mới sáng để đồng nhất trí tuệ phát ra thành Huệ Mạng.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Lý không trung thực tại tâm còn chứa sanh tử chứng ngã, tâm dứt tướng ngã thì tâm đó thông suốt cửa Huyền Cơ.

Khi định được tâm làm cho thần minh sanh giác ngộ, trong sự giác ngộ làm cho tâm vô lậu để mở sự lậu tận thần thông.

Khi việc màu nhiệm mở ra phải liễu giác trong các giới thông thần, vào các cửa giới thông thần phải nhiệm để an chánh, phải văn chương để trí tuệ sanh xuất tiềm năng, phải văn minh để chu kỳ Hoàng Đạo, hoàng Phật.

Gặp Bậc Chương Giáo phải thành khẩn để hàm thụ sự minh xa, được minh xa thì lậu tận thiên cơ được mở, giáo lý của Trời hàm học để tròn sáng Linh Quang.

Gặp Bậc Chương Pháp phải trung chánh thần minh, làm cho sự thần truyền thần đi vào sự di tâm đạt Đạo để đắc Đạo.

Đi lễ Phật Mẫu phải không lòng để đến cõi Tây Phương, không bị thị ngã độc tôn, tâm giả sắc tướng, hành giả thiên căn, tục gia dục đức là chưa sạch niệm giác của thiên sư. Ngày đại lễ cũng là ngày thành Tiên Phật hay trở về tục giới để luân hồi trong tục giới.

Như hoa có sắc- tâm sạch sắc tướng thì sự thị hiển trung hòa, hoa có được tâm phân biệt, nhờ sanh tao nhã thanh cao làm cho lòng chứa cái không tâm. Được như vậy vào lửa thử vàng



thì vàng kia thành kim xuyên tức Kim Thân cùng Phật.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Lời vô tranh thì sự tao nhã sanh văn chương, văn chương sanh xuất trí tuệ, trong trí tuệ lại sanh xuất Huyền Cơ Linh Bảo; Văn không đồng cầu sự hàm học linh văn để siêu giác, kinh không đồng cầu sự linh giác của Tâm Kinh. Nhờ biết xiển dương trong đạo màu nhiệm thì sự nhiệm màu mới thị hiển đạo đức lớn truyền tâm minh sáng.

Đến cõi khí hóa lại khinh thanh; Thần minh phải biết tẩy trần đắp y thay đổi giáo pháp, như khi cát lên cao theo Khí Hạo Nhiên để tâm lý triều nguyên, vào hết thanh cảnh của Tiên Thiên thì tâm sanh vào cửa Đạo Nhà Phật tự nhiên.

Khí Tiên Thiên một là khinh thanh, sự Thái Cực Hoàng Đạo hiển ra, sự luyện là làm cho thân và tâm đi vào cơ nguyên hiệp nhất với Đạo.

Khí Nguyên Thanh là cửa Nguyên Thủy mở ra, làm cho thần tâm ta đi vào hàm học thuở ban

đầu, sự sơ khai Trời Đất và nhân loại để sự đại ngộ vào cửa không động của thời gian, không tịnh của không không gian để Tam Thể quờn nguyên hiệp Thần Linh về nguồn cội.

Khí Linh Bảo toàn thanh làm cho thần minh ta mở ra lục thần thông, lục tâm thông, lục mạch thần thông. Nên sự thần truyền thần phát sinh thần giao cách cảm, thấy trước, biết xa, linh tâm tự cảm tự ứng với Thiên Địa Thần Tiên. Từ đó sanh ra sự trường thông mục thược Thiên Nhân, giúp mình đại giác ngộ lại chơn nguyên Đại Thừa di Đạo.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Đến đó sự linh cảm biết được Thiên thời để ứng vận, thấy nghe được đạo vi diệu để ứng đáp Huyền Cơ. Nên lời của bậc thông đạo tức là pháp nhân dạy cho người Thượng Học.

Đến cảnh giới thanh lòng phải đưa sự tinh hoa của mình vào trong Trời Lớn, hàm thụ sự tinh hoa của Thiên Địa thủy hỏa phong vân và tinh hoa trong sáng của Trời Phật vào trong nhất

niệm, để thời gian vô biệt niệm hàm dưỡng Thiên chơn- linh thân thành Đạo.

Đến cảnh giới không động không tịnh thần minh: Ta phải biết dùng sự động của trí tuệ để đi qua sự không động của Thượng Thiên, dùng tâm động sanh Kim Thân Huệ Mạng để vượt qua cảnh không tịnh của Thượng Thiên. Được như vậy cánh cửa lậu tận thông của Trời Lớn mới mở ra, ta đi vào thì siêu Tam Giới Pháp.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Đến sự thần truyền thần phải làm cho tâm sạch dục niệm để lòng trống lòng chứa sự linh giác của siêu quang, tâm truyền đạo để am tường sự thông thái mà ta chưa từng học. Nên gọi là siêu giác.

Vào trong không tướng quang mới vượt Tam Giới, mới siêu giác hết cái ta từ phàm phu bước qua Tiên Nhơn Bồ Tát Giới, nơi đó hoàn toàn chơn lý có chứa sự Đại Hoàng Kim.

Tiên đi vào đó phải bỏ hết niệm mới sạch Tiên phàm, Bồ Tát đi vào đó phải dứt sạch tà

chánh mới thông suốt nhất Đạo, Phật đi vào đó phải bỏ hết thiện ác ở nội lòng mới đắc Như Lai tâm tức tâm là Phật.

Lạy Thầy Chứa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Đến đây phải có Kim Thân để luyện thần trong Trời Lớn: Thân Kim được đạo rèn luyện kim đó mới đắc Thuần Kim, Tâm Kim được luyện sự siêu giác của chơn lý mới thuần nhất, tánh kim vào đó điều luyện mới phát Kim Đức của chơn đức của Chơn Sư. Nên bậc Đạo Lớn vào trong cõi Hoàng Kim mới sanh đại định.

Tánh sanh kim hoa sự cao quý của trí tuệ tường thông, lòng sanh Kim Đức thì khẩu khí phát Cam Lộ Nhiên Đăng. Từ đó lòng thanh lòng vào trong đại thiên cơ để liễu giác.

Đến đó cái có cái không Hư Vô Chi Khí, cái thấy cái biết siêu lý thành kim, cái phàm cái Thánh quân bình khí đạo. Làm cho đại trí tuệ thông thiên.

Tâm chứa thanh quang làm cho tâm tròn đầy trong sáng, tánh chứa chí nhân làm cho tánh

hành đạo chi dân, lòng chứa Khí Hạo Nhiên sự màu nhiệm theo về. Sanh tử của Hậu Thiên do ta Chưởng Giáo cho ta đắc Đạo.

Còn cái đạo là tu như không tu- cái đạo ấy mới giải thoát cái tu tù của nhà chùa giam Phật, hành như tự nhiên cái hành như chi giáo phải giải thoát giai cấp sống để Tiên Nhơn, sống trong như sanh chi đạo phải bình đẳng giới để Linh Quang bình đẳng giới. Chỉ có bình đẳng Linh Quang thì như gian mới đồng chí nguyện, mới thành Phật Đạo ở Tam Thừa.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.  
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.  
Nam Mô A Di Đà Phật.

Đến đó thiên sư mới nhận ra linh cảm của tiềm năng, sự linh tâm của tiềm thức, sự linh giác của tàng kinh, sự linh thiêng của tâm minh tàng trữ, sự linh khiêu tàng ẩn, sự huyền cơ Vô Vi Chi Đạo ở trong mình.

Thấy không xao dợn, nghe không phiền não, biết không thời gian, hiểu không không gian, phát minh không vị kỷ, và dự trữ có tiềm năng đang sinh hóa chơn tâm. Làm cho ta đi tìm được

ta trong vô lậu Thiệu Quang, rồi lại tìm được ta trong Đại Khôi Linh Quang thanh tịnh để chính ta quờn Đạo.

Thấy cửa trí tuệ làm cho tâm thanh, làm cho tánh văn chương và làm cho chơn linh hội được thiên cơ trong những cõi thanh tịnh. Nghe của trí tuệ làm cho tâm ta lìa xa phiền não, đi vào cái nghe thanh tịnh Bồ Đề, biết được Vô Vi Chi Giáo, đi vào cửa sở học của Đạo Lớn Vạn Năng để đổi mới mình trong thanh nhẹ, hiểu ta là ai và ai lại là ta. Từ đó hiểu thần thông thần, sự hiểu đạo đưa ta về nguồn cội.

Phát minh sự học của trí tuệ lập thành Tâm Kinh, lập thành Tâm Pháp, và lập thành sở học sách lược binh thơ đồ trận, thần thơ, và thiên thơ chi đạo. Dự trữ Vạn Pháp tiềm năng và đại tiềm năng để cho ta thành chánh quả trong Thiên Nhơn đồng minh di Đạo.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Như trong Vũ Trụ cõi Tam Thế Đạo: Thần là Trời quân chánh thần minh, là Vương Đạo

trong các Dải Ngân Hà, có bảy mặt Trời đại diện quân chánh thần minh, trong mỗi Dải Ngân Hà trong người ta là Nhãn Tạng và Nhất Điểm Linh Quang.

Khí là Phật Tổ đường của Pháp Lực Vạn Năng lập thành Vũ Trụ Càn Khôn Đại Định, trong Chín Trời có Chín Khí Thiên Địa lập vị để nuôi sống Phật Tiên Thần Thánh và Nhơn loại, vạn vật sống chung trong người ta đều có chín khí đó.

Tâm sanh chánh khí thần minh, can sanh trung nghĩa phù trợ, thận sanh trí tuệ sách lược tiềm năng, tỳ sanh lòng nhơn hậu độ lượng, phế sanh tinh ba sáng suốt, tình sanh thủy chung dưng ái, đạo sanh tiết độ Chơn Như, đức sanh chí nhơn Thượng Học, nhơn sanh vị tha từ ái “Đại Bi Tâm Kinh Giác Ngộ”.

Cho nên tâm tàng thần người đắ Đạo làm cho thần minh sanh Huệ Mạng Kim Cang, tỳ tàng ý người hiểu đạo phải dứt lời để thận ý, dứt ý để khai mở Thiên ngôn, trong sự dạy của Thiên ngôn làm cho ý chánh thanh tịnh cho thần ta đi học Đạo.

Nhãn quang tàng kinh tạng tức nhãn là tâm sinh tạng là kho tàng kinh các, như sự thấy để

thông thần, rồi thần truyền thần mới đắc Đạo. Nên thấy Thiên thời làm cho bậc Đạo biết căn ngôn, hiểu nhiều về Thiên lý làm cho bậc học biết tận ý, đi di hơn nhiều làm cho bậc trí tuệ biết căn tận di ngôn.

Thanh tịnh nhiều làm cho tâm tàng thần, biết di Đạo đi vào trong để phát huệ, học đến chỗ khiêm tự lòng biết kính Đạo của Trời, hiểu đến đại cung kính thì sở nguyện dứt nguyện cầu, đến cái đạo tự nhiên tâm bình thì thủy tự tự đức, như giàu đến trọc phú thì sự thiên cơ ta làm chủ cho ta.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Thiên di Thượng bậc tu đạo phải đạt tới cõi tâm minh di thiện, lòng như thần bậc học đạo phải đạt thần khí đắc thiên cơ. Còn lòng an nhiên phải đắc Thánh Thai hội để chơn giác, còn ngộ Đạo Lớn của Trời là thần khí tinh sanh giáo pháp để đắc thanh tịnh thiên cơ.

Trí lặng an làm cho Thiên trí sanh xuất trí tuệ, lòng thanh lòng là hào quang cõi Phật tự



được thanh Khí Hạo Nhiên, còn lòng trống lòng là giờ thiền định đã lặng yên phiền não, trí thông thiền là mỗi giờ thiền là một thời học đạo học, lòng riêng lòng là thần minh đi vào cõi Đại Thiên.

Nên bậc thiền định phải thắng mình; Là yêu biết dưng tình, hiếu biết hiền ái, thương có vị tha, nhân có độ lượng, nghĩa có lòng nhơn chánh, chánh có trung can, tu có giác ngộ. Được đạo như vậy mới thắng mình trong nghịch cảnh trần gian để ta đắc Đạo.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.  
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.  
Nam Mô A Di Đà Phật.

Nên bậc giác ngộ có đức tánh của Tiên Thiên Chi Đạo: Học để thăng hoa, hành để chánh kiến, liêm để nghiêm minh, thanh để thuần phát, làm cho cái nhân chi sơ phục thiện giác, tâm ban sơ đi vào đại ngộ của Niết Bàn, làm cho Anh Nhi Tâm trở thành Ấ Phật tức phục vị bản tánh sơ khai của Tiên Thiên Chi Đạo, lòng ở trần không nhiễm phiền não của trần, trí không nhiễm tạp khí của điên giới, của

các cõi Vô Vi. Sự sống lại của chơn lòng ta là Kiết Phật và Tiên Phật trên cõi Thượng Thiên.

Nên hàng Tỳ Kheo Phật được sanh xuất Anh Nhi thì Huệ Mạng Kim Quang cũng theo về, cái đi của Anh Nhi là sức của thần thông, sức đặng vãn là sở học Tiên Thiên Huyền Võ, và Tiên Thiên Chi Đạo. Nên tâm được chánh Linh Quang, còn tánh được chánh Phật Quang và lòng riêng lòng được chánh định huệ.

Cái học của Tiên Thiên là sự học của hàng đắc Đạo, Anh Nhi xuất thần vào cảnh Tiên nhà Phật, học lại Thiên lý có lực giao cảm triêu nguyên, có trí độ minh huệ làm cho sự học chánh kiến và trở về Nhất Công Đức Phật để chánh tư duy.

Như vị tha để thắng lòng vị kỷ, như độ lượng để thắng tánh phàm nhân, như minh trí lại mình để thắng tánh phiền não, như vô tranh luận để chánh kiến Như Lai. Nhờ chánh kiến thắng chánh lẫn tà, như dưng tình để thắng tình trường vị kỷ, như hiến ái để thắng tư ái phàm phu. Đến đây Anh Nhi Tâm học ở trong mà hành độ bên ngoài bằng chơn giác. Ở ngoài đó là sự đắc Đạo.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

## Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi. Nam Mô A Di Đà Phật.

Còn tâm sanh Anh Nhi là Minh Kính Tiên Thiên, nên Bạc Nhãn Tạng Phật Pháp nhìn vào trong mới hiểu được, mới tiêu được phiền não tướng giả, mỗi ngày sự phiền não sạch dần thì trong Nhãn Tạng Thiên Cơ phải động khởi về trí độ, động quang năng về vô lượng Phật Quang. Làm cho trí tuệ sanh xuất tiềm năng, đưa trí tuệ ta am tường sự học và sự động thần minh cho sự thông Thiên học trong sự hàm học của trí tuệ.

Như không tính toán thì như quả thiện ác, chánh tà thì tâm Phật Quang sanh ra cái tâm trong cõi Đạo Vô Tướng, di Thượng cho cái tánh Linh Quang tròn đầy Phật Pháp thiên cơ, được mở cửa lậu thần thông, học được cái biết ngoài Thiên như và Tam Giáo, hiểu cái Đạo Trời vô lậu Thượng Thiên, làm cho sự sống của trí tuệ có đủ Thiên nhân đồng hành nhất Đạo.

Còn giải thoát là cái trí giải thoát cõi người, cõi phiền não để sanh tuệ giác, cái tâm giải thoát cầu kỳ để sanh tâm thanh tịnh Hư Vô, cái tánh giải thoát biếng nhác cầu xin cầu độ để sanh tánh Phật Quang tròn đầy công đức, cái ý lưỡng

thần dứt sạch để sanh chí nguyện giải thoát toàn chơn.

Nên bậc thiền định là ta đi tìm ta, ta là ai ở trong bản thể chúng sanh, ta là ai trong tính nhân lương lập, ta là ai trong bất cập của Thiên Nhân, và ta là ai trong thường tình dục giới. Cái giác ngộ đó mới thông suốt nhân quả của đời người luyện Đạo.

Đến đó cái ta của ngưỡng cửa linh hồn mở ra, ta là Chủ Nhơn Ông đi tìm hồn vía để tương ngộ, đi tìm chánh Pháp để Anh Nhi, đi tìm Đạo Trời để an chánh, đi tìm Pháp Phật để thông linh, đi tìm Phật Sư để giác ngộ, đi tìm Thiên số để hồi nguyên, đi tìm Phật học để chánh thanh tịnh. Đó là chu toàn trong Tam Giới, đi tìm ta là ai trong Linh Quang Đại Học để triều nguyên.

Đến đó Anh Nhi ta lại tìm ta ra ngoài Tam Giới, cái ta có trí để trí tri, cái ta có tâm để thông thái, cái ta có trí độ để hành như chánh, tức là đổi mới cái ta vào cõi Phật Pháp thiền cơ thanh tịnh.

Khi tâm sanh sáu cửa lục tâm thông thì đổi mới cái thấy của Tiên Thiên di Đạo, là cái thấy thiền cơ để sắp ta vào cửa thanh tịnh học Phật, để thấy lại ánh sáng của Nhiên Đăng Phật Pháp,

để thấy lại các cảnh Pháp Giới Vô Lượng Quang, để Thân Kim của ta đi vào đại định giới học Phật tu Đạo trong Thiên thể miễn bàn đại giác triều nguyên.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Nghe của lục tâm thông là nghe linh điển của Vũ Trụ chuyển luân, nghe sự Thiệu Quang thiết độ, nghe sự huyền giáo của Vô Vi, nghe lòng chí nhân của ta sống lại, trong cái nghe Thiên Ngôn để ta hiểu ra Vạn Ngữ, để sự nghe theo Phật Pháp triều nguyên, mà thống nhất lại lòng, an chánh linh tâm, yên an cùng Đạo để cho ta thành Phật.

Biết của lục tâm thông là cái biết của tâm học chi đạo, Tâm Kinh chi giáo, tâm đạo di như, tức cái biết ta là Phật đã thành, chung sanh là Phật sắp thành. Cho nên sự biết dạy như loại thành Phật sanh ra sáu cửa Huyền Cơ.

1. Mình là Phật để chánh Kinh.
2. Ta sẽ là Phật để chánh định.
3. Trí độ ta sắp là Phật để vị tha.

4. Tánh ta là Phật để chánh ngộ.

5. Tâm linh ta sắp thành Phật phải huyền năng.

6. Đạo trong thân ta tu cho thành Phật, nên cần nhiều thời gian tu hóa để đạt thành chánh quả.

Đó là lục độ thân ta thành Phật, qua được mười cửa Thập Thiên Can của Nhà Đạo Nhà Phật viên thành.

Lạy Thầy Chứa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Sự hiểu của lục tâm thông là xa dần sự phiền não của thế gian để tâm ta sanh trí tuệ, lìa chốn ồn ào của xã hội để Trí Định Huệ sanh xuất thiên cơ, bỏ qua sự tranh danh đoạt lợi của dục thế để lòng riêng lòng chứa linh pháp lý Hư Vô.

Biết cho đồng thì sự an lòng trong thấy biết, nghe cho thuận thì bình tâm phản tỉnh trong sự thấy và nghe. Từ đó cái thấy biết của ta đi vào nhập định để thông hiểu biết trong Thiên như di Đạo để phát thiên cơ.

Lạy Thầy Chứa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Cái biết của Nhà Phật là dùng nhu thắng cương, dùng nhược thắng cường, dùng yếu yếu minh minh của sự nhập định thông thiên để thắng trí và định huệ, để lòng sanh tịnh pháp, rồi tịnh pháp sanh trí tuệ Kim Cang, để Thánh và Phật vào cái lý trung dung thiên tâm sanh giải thoát.

Nên cái biết của Phật Kinh là thiết độ sư, cái ái của Phật Tông là lòng có đủ Tiết Độ Sư. Nhờ vậy mới mở cửa tâm thông, nhìn Phật Lớn Vô Tướng, học Đạo Lớn Vô Hình. Sự học Phật làm cho lòng an chánh kiến, mỗi khái niệm thành thanh quang diễn lành để khai mở chánh tư duy trong chu kỳ tâm ta đi nhập định.

Nên bậc thiên sư đi học đạo trong sự thông thiên làm cho Tiên nhưn phát thức, thấy được chánh tiềm năng, nghe được chánh thanh tịnh, hiểu được chánh tư duy, biết được chánh Tâm Kinh, thấu được chánh chơn ái, phát được chánh tư nghi. Làm cho suy tư trong lòng chết sạch phàm trí thường tranh, chết sạch ái dục thường

nhiễm, chết sạch yển âm đăm mê nhạc cụ, chết sạch cái nhờn tánh thường háo rượu chè sắc tướng âm thanh tài danh tranh lợi lộc, để cho lòng ta an tịnh và lòng ta đặc Đạo.

Đến tánh sanh chánh Linh Quang, tâm sanh Minh Cảnh Đài, lòng sanh chánh Thiên mạng, trí sanh chánh giác ngộ thiên cơ. Sự hiểu biết sanh chánh duyên giác, chí nguyện sanh chánh Phật Quang.

Như cây Nguyên Linh từ Bạch Ngọc Kinh trở cành cứng mạnh, hoa Tiên dưng Phật hiển Đạo cúng dường, trái Bồ Đề sanh xuất bốn vạn tám ngàn như duyên theo quả đạo thường Phật, theo hoa công đức thừa thanh, theo sự lớn mạnh của Hư Vô truy Linh Quang thành Đạo, trong linh giác thành Phật để an nhiên.

Thâu được khí lớn có Đức Háo Sanh cùng trời, thâu được khí có lòng Đại Bi cùng Phật, thâu được chính khí vô lậu Thượng Thiên để ta vào chín cõi Huyền Cơ cùng Trời cùng Phật mà ta học Đạo.

Từ đó cái đại chí nguyện của Nhà Phật mở ra ở trong ta; Nhân phát đức, đức trong ta phát Địa, đức trong ta phát Thiên, đức trong ta phát Đạo, đức trong ta đến đạo phát huệ, các chơn



linh trí huệ mới phát vào Đại Học Chi Đạo Thiên Cơ.

Cái tâm thiên định đi vào trong Đại Học Chi Đạo, nên mỗi thời nhập định là mỗi thời học đạo, nên dùng cái trí tuệ để trí tri con đường lớn của Trời, nhà trường lớn của Phật Pháp, Tâm Kinh lớn của Vạn Pháp Triều Tông cùng Phật cùng Đạo, do sự sanh huệ mà thành tu viên mãn của Như Lai.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Được Phật thần là học thần thông, làm cho sức mạnh Vạn Năng của Vũ Trụ hợp tác với mình, thành pháp lực mạnh như Thần để có đủ huyền năng đi vào học Phật thành Đạo.

Đạt tới Thánh Phật là phát trí tuệ Nhân Tạng Tâm Kinh làm cho điển hóa văn chương kinh pháp để trí tuệ quang sáng như Thánh.

Đạt tới Tiên Phật là vào thế giới Bạch Ngọc Kinh cõi Đại La thanh tịnh của ba ngàn Vị Thiên Tôn (3.000) nửa Phật nửa Đạo, ở Đại La Tiên Thiên cõi đó là cõi Niết Bàn của Bạch

Ngọc Kinh, nơi Vương Đạo đó là cõi sướng như Tiên.

Đi tới cõi La Hán Phật, Bồ Tát Phật và Di Đà, Di Lạc, Nhất Công Đức Phật là cảnh giới ngoài Tam Thiên Thế Giới gọi là Lôi Âm Tự, nơi Niết Bàn cảnh giới Như Lai do Đức Phật Tổ Như Lai an ngự, thế giới đó gọi là thế giới hiền như Phật, cũng là thế giới minh di thiện. Nên bậc đấng Đạo rồi mới vào bốn cảnh giới mạnh như Thần, sáng như Thánh, sướng như Tiên, hiền như Đức Phật để mình thành chánh quả.

Vào trong Đại Đạo miễn bàn cửa Hư Vô Chi Đạo, nên Phật Pháp dạy cho Nhà Phật cái Đạo thường tại để đi vào cái giáo pháp vô thường tại. Có đi vào những cõi vô thường mới làm thầy trong cõi hữu thường Linh Quang tương chiếu.

Như tâm đi vào chánh thanh tịnh thì trí huệ theo Khí Hạo Nhiên sắp cho ta chánh tư duy, sự chánh tư duy là Thiên Cơ Chi Đạo, ta phải đi vào sự động của trí tuệ để ta thành Đạo thanh tịnh của Như Lai.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Làm cho ngũ giác thấy đễ nhờn chánh, nghe đễ truy minh, hiểu đễ chánh kiến, biết đễ đo lường, trung đễ hiếu cảm với Trời Cha hiền chánh.

Năm đức đó hóa thành Ngũ Đức; Đỏ đễ thần minh, xanh đễ minh triết, vàng đễ lòng nhờn, trắng đễ bộc bạch, đen đễ huyền hóa vào sự tàng ẩn của Trời cao chi giáo cho ta.

Năm đức đó hóa thành ngũ quan: Tim sanh Xích Đế màu đỏ hóa hồng quang, hồng quang quờn nguyên, Xích Đế triều nguyên trong Vương Đạo, Xích Đế là lòng trung trinh quờn đạo. Còn bậc học Phật phải có đủ lòng trung trinh mới thành Đạo vào cảnh giới Niết Bàn.

Can sanh Thanh Đế màu xanh lá cây, khi đổi sắc quang thành màu xanh da Trời Thanh Đế quờn nguyên, Thanh Đế trong Vương Đạo là đạo chi dân. Người đắc Đạo phải làm ra sách lược kinh bang tế thế, cái lòng nhờn cho dân giàu quốc mạnh mới thành chánh quả.

Phế sanh Bạch Đế màu trắng của Kim Quang, tới khi phát quang tụ hội được tất cả tinh hoa trong Trời Đất vào trong người thành Kim Quang Bạch Đế quờn nguyên. Trong Vương

Đạo Bạch Đế là Bạch Mẫu sanh tánh vía Thần Thánh Phật Tiên và Nhơn loại, nên gọi Mẹ Trời.

Nên tất cả phụ nữ và người tu phải đủ tam công; công phu, công đức, công nhật mới có cơ hội thành viên mãn của Bồ Tát, Thần Tiên đi vào chi dân đại học để đắc Đạo.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Thận sanh Huyền Đế màu đen Pháp Thủy, đến khi phát quang nó thành đồng tử trong Nhãn Tạng Tâm Kinh, tức là đồng tử ở trong mắt, trong Thiên Nhãn để thấu sự thấy biết, việc thấy biết của Trời người. Còn trong bản thân nó có hai thể dục vọng và trí tuệ, nên người tu xa dần dục vọng thì tinh hoa đó dục tiến Thiêng Đàng trở thành tiềm năng và pháp lực của trí tuệ, phát quang thì Huyền Thiên Hắc Đế triều nguyên.

Trong Vương Đạo nó là quân sư phù trì Quốc Vương, là người giữ đạo lý Tam Cương Ngũ Giáo, làm cho Quốc gia có Hàn Lâm Viện học, dạy Bậc Tiên Nhơn, Tiến Sĩ vào phụng sự

Quốc gia, làm văn minh Phật Pháp thành Quốc Độ Niết Bàn mới thành chánh quả.

Tỳ sanh Huỳnh Đế màu vàng, như ngôi Trung Ương các Vị Tỳ Kheo, La Hán, Bồ Tát đều phù chính Vương Đạo, làm cho sắc thái lòng nhơn thiện giác sanh hòa khí, hòa khí sanh tài nhơn, tài nhơn sanh thái bình để phụng sự trong thiên hạ. Nhờ sự phù trợ nên Vương Hanh Lợi Trinh, lập lại Quả Địa Cầu thành nước Trời Đất Phật thuận Thiên thời của Kỳ Nguyên Di Lạc lập thành. Đến đó Hoàng Đế quờn nguyên, bậc tu Đạo và lập Đạo mới đủ công đức để thành chánh quả.

Sau khi ngũ khí triều nguyên thì trong tâm của người tu thiên định sanh ra Ngũ Vân, Ngũ Nguơn để Tiên Thiên cái Ngũ Hành bản thể. Như tim sanh ra nhĩn tạng có quân chánh thần minh cầm nắm Vương Đạo, đại diện Trời trong chánh tư duy, đại diện Phật Pháp chánh thanh tịnh.

Can sanh ra thiên cơ có phụ tử tử hiếu, làm cho Tiết Độ Sứ bảo an phù trợ Vương Đạo đại diện Trời, vị Nguyên Nhung của trí độ bảo vệ thái bình, bảo an xã tắc để chữ minh trung thành Đạo.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.  
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.  
Nam Mô A Di Đà Phật.

Thận sanh ra trí tuệ và sách lược chi dân, làm cho dân giàu quốc mạnh trong Vương Đạo là thủ tướng, thủ tướng thường cố vấn cho Quốc gia hoàn thành chí nguyện của Đạo Thiên Tử an dân- người đó mới thành chánh Đạo.

Phế sanh ra bộ kinh tế và sách lược an bang tế thế lâu dài, lập ra sự bình chuẩn lớn chi dân để Quốc gia tu bổ lại phù hiệp Vương Đạo, đem chánh văn minh vào trong Trời sống thật cho thiên hạ hành nhưn trung kỳ quý đồng thành chánh Đạo.

Tỳ sanh ra nhưn quyền là bộ xã hội, làm cho sự văn minh có tiết độ của Nhà Đạo, làm cho sự an ninh có trật tự hiệp quần, làm cho Đức Háo Sanh của Thượng Đế vào trong sở học, linh cảm của mọi giới, làm cho người và mình hiến dâng công đức để thành chánh quả Kỳ Ba.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.  
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

## Nam Mô A Di Đà Phật.

Năm đức đó kết hiệp được lòng chí nhân thì người tu thiên định hóa được Ngũ Vân, phát được Ngũ Quang, làm tròn công đức trong Tam Kỳ Phổ Độ để đắc Đạo. Bởi vì Quốc gia là nhà lớn cho trăm họ sống chung, người tu chánh Đạo không phù trợ Quốc gia tức không có đại công đức để thành Phật thành Đạo. Nên bậc tu đạo phải tỉnh thiên cơ để lòng minh chi đạo.

Còn như loại do đức di chánh của Tam Giáo Nhà Trời cõi Phật cho xuống thế để tu như, bậc chơn tu không giúp như loại của mình cũng không đủ Tam Công để thành Phật thành Đạo.

Còn phiền não của thế gian là trường đời để thi bậc nhân trí, để thí bậc trí tuệ, để đua bậc tài nhân, để an bậc đạo đức. Nhờ đại phiền não người biết giai không thì thế gian mới sanh xuất hàng trí tuệ trong phiền não mà thành công viên quả mãn, đi vào đại trí tuệ để Phật và Đạo viên mãn.

Lạy Thầy Chứa Tể Càn Khôn.  
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

## Nam Mô A Di Đà Phật.

Còn đi vào thế giới không không gian: Người tu thiền định phải chơn tịnh lại lòng, chơn ái lại lời nói thiện, chơn giải lại sự đi như Đạo. Được như vậy mới trống lòng phàm đi vào thanh tịnh giới của Nhà Phật Nhà Đạo để thành chánh quả.

\*\*\*

Lục tâm thông tạng ẩn trong sáu cánh cửa của Hậu Thiên, trong bản thể của người tu thiền cơ chi Đạo:

I. Tâm tạng thần có chứa linh cảm thần quang chi đạo.

II. Phế tạng phách có chứa Khí Hạo Nhiên-Tiên Thiên phục mệnh- huyền võ chi cơ- Tiên Thiên khí linh Tiên Địa hội.

III. Can tạng hồn có chứa Anh Hồn như tánh Anh Nhi.

IV. Thận tạng ý chí có chứa tinh thần trí tuệ diệu tính thiền cơ học của Trời, của người để đạt trí tuệ.

V. Tỳ tạng ý thức có chứa lòng chí như cho bậc hành đạo chi dân làm giàu mạnh văn minh.



VI. Đờm tàng thức ngộ có chứa chánh khí trung nghĩa của bậc đại tướng cầm quân cơ an dân di đạo, cho thiên hạ bảo vệ Thiên quang thành đồng Tổ quốc để đắc Đạo.

\*\*\*

I. Tâm tàng thần có chứa linh cảm thần quang chi đạo: Trái Tim Vô Hình của Nhà Đạo là Minh Cảnh Đài là tâm quang, như người ngồi thiền định an thần, tịnh ý đi vào trong tâm quang ta được hiển thần, thần đó là thân ngoại chi Tiên, thần đó là Phật lớn vô tướng, thần đó là Vương Đạo ở trong Bản Thể Vô Hình, thần đó là Chủ Nhơn Ông quờn Kinh di Pháp, thần đó là Thầy chính ta đó vậy.

Tìm được thần đó sự tâm tàng thần là tâm được ta là ai, trong Tiên Nhơn Phật Thánh và tìm được bản lai, nó đắc Đạo ta đây được đắc Đạo. Đạo Lớn Vô Hình, Phật tâm ta Vô Tướng, tâm truyền thần không bị vương sanh cơ. Từ đó người tu đạo đạt trong sự tham ngộ, đắc trong sự thiên cơ, học trong lực trí tuệ, hiểu trong tiềm năng sanh xuất Như Lai.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.  
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

## Nam Mô A Di Đà Phật.

Tâm tàng thần sanh hoa tâm Đấng đưa ta vào chánh tín, dạy lại ta chánh thanh tịnh, cho ta mở chánh tư duy, đưa ta vào những cõi hàm học chánh tư nghi. Đó là tâm hoa cúng dường Trời Phật trong Pháp Giới Thiên Không.

Tâm tàng thần khi tâm ta tương sanh: Lập cái có làm nền tảng của chơn như, an cái không để điều luyện trí tuệ, hiểu tính Trời để xiển giáo quờn Thiên, yên thiên cơ để Diệu Quang sanh xuất, thấu Tam Thiên để triều bốn nguyên thần, học ngoại thân để đi về Thiên Ngoại thị Thiên, thiên giác thị thức, nhân thân giác ngộ thị giải thiên cơ mà am tường thần minh sanh xuất trí tuệ.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

II. Phế tàng phách có chứa Khí Hạo Nhiên-Tiên Thiên phục mệnh- huyền võ chi cơ- Tiên Thiên khí linh Tiên Địa hội.

Vào trong phế quản mọi sự tinh hoa sáng suốt trong Trời và Vũ Trụ Quang, khi ta thiền định những luồng điện khí Tiên Thiên được thâu vào trong phế để nhân hoa trở thành Thiên thể, trong phế lại chứa phách của Hậu Thiên. Từ đó cái vía của bản thể Thần Tiên lại hiển ra âm sinh hóa huyền cơ, dương sanh hóa trí tuệ. Nên cái nguyên thần học của trí tuệ thì cái phế tàng phách là kho tàng dự trữ tiềm năng.

Trăng thượng huyền tròn đầy sáng đủ là dương cơ, còn Trăng hạ huyền là thì tinh hoa trong người phát âm cơ quyền giải. Khi huệ sanh Kim Quang thì phế tàng phách hiển ra cây đèn vàng Bạch Lạp Kim Quang soi tới đâu thì Thiên cơ trong người ta thông hiểu tới đó.

Thiên thơ từ trong đó phát sanh, thần thơ từ trong đó dưng chánh, binh thơ đồ trận sách lược an ban đều từ dương kim sanh xuất thiên cơ chi đạo. Nên tinh hoa trong người hợp hóa tinh hoa của Trời, là nhờ dương kim trong phế và sanh ra hóa Kim Quang để cho ta mở đại giác ngộ cao minh cùng Phật.

Đến đây nhân phát thức ngộ Huyền Thiên, tinh hoa sanh xuất kỳ hình, Thiên nội ngoại Thiên diệt độ. Kim là Mẫu Đức sinh xuất kỳ

nhân, kinh là Mẫu Ái sanh xuất trí độ, kim là pháp thân sinh xuất kỳ quan, kim là kinh tế sanh xuất Hoàng Kim Chi Đạo. Nên của quý không để ngoài sân, được kim sanh trí tuệ rồi phải tu theo Thiên Cơ Chi Đạo để đắc Đạo.

Ăn giáo chi ngôn: Khiêm để đức kim tròn sáng, nghiêm để ý kim thành đại nguyện, tịnh để trí tuệ được pháp giai sanh, an để vô tranh cho khí kiếm thanh xuất huyền võ.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Từ đó trí kiếm sanh xuất văn kim, nên Bồ Tát dùng trí kiếm để hàng ma đi vào chánh Đạo, hàng phục tâm quang đi vào chánh kiến, hàng phục phiền não tâm đi vào chánh tư duy, làm cho tâm đạt bình để sanh Đường Hoàng Đạo, trí được bình để hàm học Hoàng Kim, làm cho lục căn đạt bình để phụ trợ Vương Đạo. Tam Thể bình đạo trong mình mới sanh xuất thiên cơ, để hiểu cái tham ngộ của trí tuệ.

Hàm thụ cái biết của trí kiếm là làm cho khí đắc sự trung hòa, làm cho trí đắc sự trung dung,

làm cho tâm đặc sự trung Đạo. Từ đó kim hoa phát theo trí tuệ nở thành văn, tâm hoa phát theo Tâm Kinh thụ hóa, tánh kim hoa phát ra sự nhún nhường. Đó là hái hoa dâng Trời- cúng dường Đức Phật trên cõi Thượng Thiên.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.  
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.  
Nam Mô A Di Đà Phật.

III. Can tàng hồn có chứa Anh Hồn tức là Anh Nhi chi khí:

Trí độ của đông phương huyền học, trí độ của bậc đại tướng cầm binh. Như trung can để sanh tiết độ lượng, như trung nghĩa để sanh Tiết Độ Sứ, như trung thần để sanh trung dũng bảo vệ sự sáng lập của Quốc gia.

Tiết độ của bậc trung thần là thành đồng của Tổ quốc, tiết độ của hàng trung nghĩa làm trọng phụ triều cương. Như Đạo Tam Cương: Trung với Vua để tiết độ trong đạo quân thần, hiếu với nước để tiết độ trong sự bảo an cho minh chánh, ái với dân tiết độ trong việc xử thế và tế thế có đạo lớn chi dân- cho dân sự tự do đặc Đạo.

Nên can tàng hồn là đạo của đại trượng phu, cái đạo phù trợ bậc an bang, cái đức phù trợ hàng tế thế. Từ đó sanh Tiết Độ Sứ xa ta trong muôn dặm lòng vẹn chí tình, đi trong muôn ngàn cảnh nội kinh chỉ một đường Hoàng Đạo, ái trong vạn dân lòng trung trinh thờ chỉ một Trời. Làm trong mọi sự hàm tín thay Vua an chánh, học trong mọi sách lược trí trung dung không thờ hai Vua, làm Thần dân trọng Vương Đạo muôn đời không sai lệch tiết độ.

Yêu trong vạn hải đề chánh lòng phù trợ hiển ái di nhưn, hiếu trong Thiên Sơn- trung thần không thờ hai Chúa, biết đạo trong các ngã tướng tài phú phi nghĩa không nhìn, sắc pháp trong muôn hình phi lễ bậc tiết độ không giao kết, đi độ trong vạn nhà tâm là quân thần thờ một Minh Chủ không hai. Ấy mới gọi cái Đạo của Tam Can.

Bậc trung thần thờ Vua thờ Trời không làm sai tiết độ thì mới thành chánh quả, mới liệt vào Phật Thánh Tiên, phục vị lại tánh Linh Quang trong Trời Đất để Đạo trung can thành Phật.

Đạo Tam Cương là phục vị lại tam cương trong bản thể Vô Vi Chi Đạo: Trung đề chánh

thần nhân Đạo, nghĩa để chánh Đạo thanh tịnh của Đạo, hiếu để chánh văn chương của Đạo.

1. Người tu phải trung với Trời để chánh Linh Quang.

2. Hiếu với Phật với Vua để làm tròn công Đạo.

3. Nghĩa với quốc dân để làm tròn sứ mạng của bậc công thần.

Nên bậc tu đạo càng về với Đạo để hiệp thanh khí của can tàng thần thì Tam Can hiển chánh, Thanh Đế hoàn nguyên thì Phật tâm hiển ái, như nhu đạo trong văn chương để tiết độ kinh nhường, như nhu ái trong xử thế để Thiên thể hòa nhơn, như trí trong sông ngòi hồ trạch đem đại trí vào biển lớn, làm cho lòng dân tu đạo có đủ tiết độ, làm cho chí nhân có đủ mực thước tiết độ, làm cho học sĩ và chí sĩ đủ độ lượng để hòa nhơn thì sự nhơn chánh ái.

Người tiết độ biết dâng tình vào công chánh, người trí tri biết dâng ái làm cho quốc thái dân an, Phụ Từ Tử Hiếu. Đó là cái đạo của đại tướng cầm binh, phù trợ cho thái bình phong trong thiên hạ, chánh tinh thần của đạo ái quốc thành đạo gia trung.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.  
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.  
Nam Mô A Di Đà Phật.

IV. Thận tàng chí tức là đại khối tinh thần hiệp nhất sanh ra sách lược chi dân, phù trợ Vương Hanh Lợi Trinh, tức là bậc thủ tướng cố vấn Quốc gia phải có đủ năm bộ sách lược chi dân.

1. Thiên thư để hiểu Thiên thời của lòng Trời an đạo, trong đó có Thiên cơ Trời dạy, bậc hành Đạo và di Đạo để không sai lệch đường chánh Đạo của Trời.

2. Thần thư để hiểu sắp số Thiên cơ tinh hoa của Thiên Địa Nhân, nên bậc hành đạo chi dân biết sắp vận Trời, Phong Thần, Phong Thánh, Phong Tiên và Phong Phật.

3. Sách lược binh thư hình đồ trận pháp để thấu hiểu Thiên văn địa lý và trận đồ trong sức Vạn Pháp Triều Tông để điều hành Phật, Thánh, Thần Tiên khứ lai khứ vãng vào các thế giới của ta và của Đạo và Tam Giới.

4. Sách lược an bang tế thế ngàn năm làm cho thái bình thiên hạ.



5. Sách lược kinh thương tế thể làm cho dân giàu, và đạo đức chí nhân làm cho quốc mạnh văn minh, đạo đức cường thịnh, lòng người trí độ được mở mang, tình Trời được hàng thượng nhưn đặc Đạo.

Nên thanh tịnh trăm lòng dâng ái vào Đại Hoàng Kim, ngàn Phật dâng tâm hoa cúng dường đại thể, vạn Tiên như xướng nghĩa để dâng tình, triệu Thánh như hiến văn chương để đặc Đạo, triệu triệu Thần Nhân như hiến dâng thiên định và hiến dâng trí tuệ để hoàn nguyên cùng Phật. Thế mới gọi là Thiên Đàng tại thế, ấy mới là Niết Bàn tâm sanh hóa kỳ quan Phật Quốc.

Đến đó Trời thương con hiếu hạnh ban tặng kỳ quan, Phật quý con nghĩa cử nên ban cho Lục Châu cho Hoàng Kim giàu mạnh, Tam Tông quý đồ sư quy y đầu Phật nên ban pháp lực để ứng dụng Thiên thời.

Ngũ Đế thấy lòng người quy y tu đạo nên mở cửa Thiên thời cho Thiên Tử an dân tỉnh Đạo.

Bạch Đế ban ngũ kim thuần phúc phù trợ cho Hoàng Kim, làm cho người tu đặc Kim

Thân, thành Đạo thành Phật rất dễ đạt thành chơn Đạo.

Xích Đế ban tam vị chơn hỏa vào Địa Cầu làm cho tim người phát thuần quang, làm cho các viên ngọc trong kim mộc thủy hỏa thổ được phát quang, và ban khí thuần dương cho Quả Linh Cầu, làm cho ánh sáng Trời Trăng và Tinh Tú thuần nhất, sanh ra hai mùa Xuân Thu ôn hòa mát mẽ. Người tu đạo nhờ vậy dễ thành Đạo và học pháp trường sanh của Phật Di Lạc, để sống ngàn năm không già nua mới thấy Đạo kỳ lý sự sống kia cao quý.

Thanh Đế ban ngũ khí thuần phong vào Quả Địa Cầu làm cho người tu linh đôn dễ đắc Đạo, làm cho các giống thảo mộc được linh từ Tiên Thiên theo Ngũ Khí của Thanh Đế, vào Lục Châu sanh ra kỳ hoa dị thảo, Thần dược, Thánh dược và Tiên dược được khai tam thanh trên Đất Lục Châu. Từ đó ngũ cốc thơm, như trái Tiên, hoa thơm kỳ thảo làm cho ô khí toàn cầu ly khai Quả Đất.

Con người tu theo Tâm Pháp Tâm Kinh phát quang mỗi ngày lan rộng ra khắp Vũ Trụ tiếp được dương quang, nên nổi được sáu đường Hoàng Đạo. Nên Trời mở ra hai mươi bốn cửa

để đưa rước người tu Tân Pháp vào hai mươi bốn trường hàm thụ Đạo Pháp ở trên Trời trong cõi Vô Vi để thành chánh quả của Thượng Ngươn kỳ phục vị lại Hoàng Kim.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

V. Tỳ tàng ý sanh ra những hàng chí nơn, có chí nguyện hưng chánh Vương Đạo, có ý chí bảo vệ triều cương, làm cho nền văn minh được kim cổ kỳ quan, bảo vệ sự lập pháp hiến pháp và hành pháp trong một triều Đại Hoàng Kim.

Như thượng nghị sĩ và hạ nghị viện bảo vệ sự sách lược chi dân, dâng hiến triều trung làm cho nơn tâm chánh thuận vào Vương Đạo. Như một ngàn hai trăm năm (1.520) chục Vị Tỳ Kheo Phật phò trợ Vương Pháp của Phật Tổ Như Lai, như ba ngàn (3.000) Vị Thiên Tôn trong Quân Tiên Hội phò trợ Dương Hanh Lợi Trinh trên Bạch Ngọc Kinh của Đại Thiên Thượng Đế. Cái lòng chí nơn của Trời Phật ở trong tạng tỳ có tàng ân sự di nơn cao thượng. Hàng đắc Đạo minh di thiện làm cho hàng đắc

Pháp minh ái dăng tinh hoa vào sở năng Thượng Học để mình đắc Đạo Bạch Vân Kỳ.

Lạy Thầy Chứa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Người đắc Đạo được phục vị lại tánh Trời, người đắc Phật phục vị lại tánh Phật, còn bậc Thiên Tông phục vị lại bản tánh chí nhân. Cả ba giới phục vị lại như chi sơ tánh bản thiện, từ đó các mỹ cảm hiển ái chi dân.

Đắc linh cảm dân tình vào công chánh để thành Phật, như chi quý mở linh giác tâm căn, đạo chi linh mở linh khiêu thần giác; Như trăm hoa dăng ái để đồng thanh, như đại giác hiển tình để an chánh kiến cho tim ta đạt Đạo thành Phật.

Nên các Bậc Tỳ Kheo Phật việc làm của họ không tính công, công kia hóa thành công đức, họ phù trì không bàn vào thời gian nên đạt được cảnh giới không lòng mà thành Phật, họ quên mình trong việc làm trong cảnh tu, trong những khổ cảnh nguy nan, họ không tình trong Tiên và

tục, họ không tính toán trong công pháp hoằng dương.

Gia công không đòi lợi nhuận, hành thiện không tư kỷ ở lòng, làm cho sự trống không như Thuyền Bát Nhã không đáy mà chở khách hoàn nguyên, không bàn nhơn duyên thiện ác chánh tà. Nhờ chữ không đó mà đạt đại trí tuệ.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Trước khi đắc Phật hàng Bồ Tát phải tu cái Đạo Lớn vô tranh, tức không thiện giả, không ngã tướng mà đạt sự chơn thiện; Chơn thiện là thấy ác không ghét, gặp hung không sợ, gặp khó không từ nan, gặp thiện không lưu giữ, làm cho trí ta thành biển lớn có thể chứa vạn nguồn, làm cho tánh pháp ta là vô lượng quang không quái ngại.

Nhân và quả ở trong muôn hình vạn pháp, biết tùy duyên ở trong vạn tượng, biết sanh xuất trí tuệ. Ấy mới gọi chơn thiện của Nhà Phật phục sinh Trí Định Huệ của thiên sư, tức là thấy việc ác nhỏ nhất đều không làm theo dục vọng,

gặp việc thiện giác nhỏ nhất không bỏ qua. Được như vậy mới là chơn thiện, như lìa ác không ghét ác, lìa ái hà không ghét phong thổ thủy hỏa mây mù. Ấy là hàng luyện nhân chánh cho ta đắc Đạo.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

VI. Đỡm tàng thức: Bậc tu đạo- hàng đạt đạo và bậc đại tướng, đại giác cầm binh quyền phù trợ, Vương Đạo là cái Đạo Quân Thần Tá Sứ, quân minh đạo thì ưu ái hiền thần, thần minh đạo thì ái quốc chi dân.

Còn Đạo của Tiết Độ Sứ là: Trung để chánh an quân, hiếu để chánh xử thế, nghĩa để chánh tinh thần. Nhờ đức lớn mà quân chánh tư duy, thần chánh trung nghĩa, nghĩa cử thành Phật.

Cái nghĩa cử trung dung là cái mực thước tiết độ cho một Quốc gia, hiếu cảm lòng non chánh trong thiên hạ, thiên hạ nhìn được sự di non thì dân ái hòa minh.

Trời thấy bậc hành non thì ban Linh Thần Linh Tiên vào thế mở trí tuệ. Đến đó không học

mà biết cái Thiên lý kỳ hình hiển ra, cái Đạo Lớn kỳ giác ngộ được nhân ra.

Trời người có sự dạy đồng nhất cảm, Phật và nhân đồng thanh tương ứng, đồng khí tương cầu trong sự học Phật tu Đạo để thành.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Thần đến đó phát ra sáu cửa thiên cơ: Thấy để hàm học sở năng Đại Học, nghe để Diệu Âm sự nghe đó ẩn ý, hiểu Đạo trong sự tham ngộ thì tỏa sáng Thiên cơ nên ẩn ngôn.

Biết sự huyền cơ được hóa pháp thân, vào Đạo Lớn thì biết huyền võ, dự trữ được ý Trời mở rộng trong Thiên Ngôn Vạn Ngữ lại thâm kín thiên cơ, phát minh được sự kim cổ kỳ quan mới đi vào đại ngộ, lại không lời diệt độ trong Kim Cổ Tiên Thần- Tiên số kỳ quan.

Học được Trời phải không lời để tự ý, học được Phật phải dứt ý để xuyên tâm, học được Thiên tâm thì Linh Quang biết tàng ẩn, vào cửa Huyền Tẩn không mình để mở cửa Chi Môn, vào cửa Chi Môn phải không người mới thành

đạo quả, trong vô tướng pháp nhận lại sự nhiệm màu của Phật Tổ ban cho để ta thành Đạo.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Chữ thành của đạo gia là học đến tròn đầy lại không tranh trí tuệ, thi để tròn đạo lại không giành địa vị chức năng, yêu đến hiến ái lại vị tha cho kẻ thù. Vì ta lợi gia trong một đất nước

Thương đến hiến tình lại vô quái ngại- tha người không tính toán quá khứ vị lai, làm tất cả mà không tính công để cho công kia biến thành công đức Phật, dạy thiên hạ lại không đòi bổng lộc, để bổng lộc kia làm trọng phụ trong một Quốc gia để tròn đầy công viên quả mãn.

Còn làm phương tiện để môi sinh: Giàu được phương tiện để pháp thí, vinh làm phương tiện để văn minh, danh làm phương tiện để thi nhơn. Nhờ hành nhơn trong mọi phương tiện mà thành Phật Pháp đi chung cùng Phật.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.



## Nam Mô A Di Đà Phật.

Nên các Bậc Tỳ Kheo thường bố thí pháp giới bằng lời nói mà được thành Phật, các Vị Thánh Phật bố thí văn kinh mà được đắc quả vị Bồ Đề, các Vị Tiên Nhơn bố thí phương tiện cho thiên hạ mà đắc chính Đạo cho tâm minh trở về sự đại ngộ trong thanh tịnh.

Còn hàng thiên định bố thí thanh quang điển lành nơi mình cư ngụ, làm cho Quả Địa Cầu mình quân bình khí hóa Tiên Thiên Tiên Hậu, bậc nhân sanh hóa lòng chí làm cho hàng tài hoa khiêm cung cùng Đạo, làm cho bậc trên biết dâng ái vì dân vì nước, làm cho bậc giác ngộ bỏ đồ đao xuống để kiến tánh thành Phật Pháp, làm cho học sĩ biết dâng tình lớn bỏ thù nhà vào công nghĩa của Quốc gia cho Quốc gia tương hưng thịnh trị.

Như nước là nhà lớn: Bậc ái quốc biết trải lòng trung nghĩa lớn để tha thù, có tiết độ yêu dân làm cho lòng dân an chánh thuần đạo, mà làm tròn bổn phận với Thiên Tử với Quốc gia.

Nước được sĩ khí lớn người trọng nghĩa kính tài, dân có tiết độ lớn biết nghiêng mình theo công lý, nhà có con tu chính lớn chánh khí hiệu

thần minh, vợ chồng có hiến tình yêu lớn cho Quốc gia thì đạo chi dân mới thuần nhất, lòng người có minh trung lớn mới bảo vệ được Quốc hồn, nước được bậc di nơn- sự nơn trị làm cho văn minh vào hàng đại học sĩ.

Lạy Thầy Chứa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Thương vì đại ái nên họ trọng hiền tài, nên họ đào tạo nhân tài, yêu vì đại tha đại ái nên họ hiến tình vào công nghĩa, mỗi người có trách nhiệm với Quốc gia. Tình vì đại hòa nơn nên kính lễ nhạc được văn hoa, trong Thiên nhân sinh quan người người giác ngộ Phật Pháp.

Hàng chí nhân tu theo Trời dưng cái lòng chí nhân cho mạch nước văn chương, hiến sự hiếu thuận cho Thánh Nhân hiến tình trong chánh kiến, hàng tu Pháp Phật thiên định hiến sự trí tuệ trí tri thành sách lược thái bình. Làm cho thiên hạ có ý nguyện của người tu chính Quốc gia thành tiết độ thái bình cho nhân dân thanh trị.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Nhờ công tâm nên an Đạo ở Thượng Thiên: Tâm công đức làm cho chí đồng đạo hiệp, người người vì bốn phận nên tinh thần tinh tấn với Quốc gia, Quốc gia vì đạo chi dân ái quốc nên nghe tiếng nói của bậc tài nhân để chi giáo hành đạo.

Bậc thượng đầu sư biết gom tinh hoa làm sáng tinh tượng của nước nhà để hiệp Thiên thời, được tài hoa lớn và sách lược an dân để đạt địa lợi. Đến đó an chánh cho thiên tài ra hòa nhân vào công chánh an dân, làm được vậy là tu hóa cho Quốc dân cường phú an mạnh, đạo đức của hàng Hiền Thần biết đạo bảo quốc.

Nghe bậc nhân trị để tri kiến hiền tài, ái bậc đồng thanh để trung cầu nhân ý, quý bậc tài hoa để dạy Đạo Thánh Hiền ái quốc an dân, ưu đãi lòng nhân cho bậc minh đạo đại trị thiên định.

Dân biết kính thương làm giàu mạnh phú cường là cái đạo của dân giàu, quan biết kính bang làm cho thái bình thanh trị. Đó là cái đạo trọng phụ an dân, người có tu thân dưng hiếu

thuận hòa ca- đó là đạo chi dân an định sơn hà và xã tắc.

Lạy Thầy Chứa Tể Càn Khôn.  
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.  
Nam Mô A Di Đà Phật.

Thương dân phải chi đạo để cho dân tu đạo an yên, để cho dân tu phát đạo thần minh. Vì trên đầu mỗi người ba tấc đều có thần minh, nhờ có thần minh mà họ hành đạo ái quốc.

Dân có hàng đấng Đạo thì sự thông tình Quốc gia đặc lý. Nhờ hàng đấng Đạo dẫn tới chi tình.

Chơn lý có thông tim thì lòng Trời mới ban cho hàng đấng Đạo giúp Thiên Tử và thay Thiên Tử an dân trong tầng cơ sở.

Những người đấng Đạo chịu ra làm quan người ấy mới di chính thiên hạ, người tu đem ý Trời vào Quốc gia là thuận Thiên thời hợp Đạo.

Nên người tu thiên định theo Như Ý Pháp Môn là người phù trợ công đạo của Quốc gia xã tắc, là người thuận Thiên cơ thừa mệnh Trời khai giáo pháp giúp cho Quốc gia nhân sanh đồng tu đại giác để phò trợ Quốc gia.

Hữu đắc chí bậc tu cộng chi, bậc đắc Đạo phù trợ Quốc gia công chính: Người đắc trí tuệ Thượng thông Thiên cơ, Hạ đạt đạo đức thường an để thấu hiểu Phật sanh Từ Bi là đại lực tha thù. Chỉ có tha thù thì Quốc gia mới được lành mạnh.

Còn thường tĩnh tu để hàm thụ Thiên lý, hàng di nhân thường tĩnh tâm linh để sanh Huệ Mạng Kim Quang cùng Phật là người biết tha thù để cho Quốc gia ta thành Phật.

Nhà Đạo thường tĩnh để sanh tâm minh chi thiện, Nhà Phật thiên cơ để sanh ứng dụng Thiên cơ, khi trở vào trong sự tinh hoa của Trời Phật thì nhận ra Phật phải đạt nhất lý thông, Vạn Pháp mới Triều Nguyên. Đạo đắc Kim Đơn mới đi vào Vương Đạo để thông Thiên Cơ Chi Đạo làm việc mới hiểu ý Trời. Nên cái ứng Thiên trong thiên cơ để hàm học vạn biến, cái siêu nhân phạm mới mở lậu tận thông. Sự học ra ngoài sáu cửa linh tâm, sự tịnh ra ngoài sáu căn để đắc trí tuệ cùng Đạo cùng Phật.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Bậc đấng Đạo phải dâng tình của mình thành tình yêu nước để cho tình Quốc gia hòa hợp đại gia, để hàng chí nhân biết phụng sự Đại Thừa, phò Thiên Tử để thành cơ duyên trong Kỳ Nguyên đấng Đạo, tức dâng tình của mình của đạo chí nhân, công chánh đạo ái quốc để tề gia chi đạo.

Bậc đấng Pháp phải dâng kinh bang và sách lược vào tình lớn, là bảo an cho Tổ quốc để bảo vệ sự sống chung của vạn dân, tiến công lập nghiệp tức bảo vệ sự giàu mạnh thái bình. Đó là công đức Đại Thừa mà người học đạo phải từng cơ để giúp cho nhơn sanh thành chánh quả.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.  
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.  
Nam Mô A Di Đà Phật.

Tu Đạo Lớn là tu chánh nhơn tâm thiên định chi đạo, tu lớn là phù trì kinh bang tế thế chi dân, tu lớn là phù trợ sách lược chi dân mạnh quốc, tu lớn là học sĩ quên mình để hiến ái di nhơn, tu lớn là xây dựng Hàm Lâm Viện Học

cho học sĩ trong Quốc gia đấng Đạo, tu lớn là dâng tình vì nước, dâng ái lớn vì dân.

Làm cho Ngũ Giáo quy chân mạng Thiên Tử, làm cho Ngũ Đế quy Tam Bảo của Thượng Đế trở lại Thượng Thiên, làm cho Ngũ Giới tha thù kết bạn để thành nhân thái bình trong thiên hạ, làm cho Ngũ Khí dứt tranh tài sanh Kim Thiên Chi Đạo, làm cho Ngũ Đức quy chánh Pháp tu đạo giai thành.

Như con nhận lại Cha lập gia để an chánh đạo, như Thần Tiên nhận lại Trời là Cha phục vị lại đại gia, như Bồ Tát và Kim Thiên Tử khắp mặt đất ở trong các chùa am phải ra nhận Phật là Thầy để chánh giác Kỳ Ba, như Hiền Thần nhận lại Thiên Tử lập quốc để tề gia, như Đức Phật nhận lại Niết Bàn Tâm Kinh để thành Đạo, như học sĩ nhận lại Thiên thời lập Thánh Đức để Hoàng Kim.

Tu đến đây Phật đến di Đạo, còn Đạo đến di Phật, học đến đây Phật đến di Pháp và Pháp đến di Đạo, luyện đến đây Phật đến di kinh, và kinh đến di nhân. Làm cho sức đạo thay đổi Vạn Năng, làm cho chánh huệ khai mở vạn thể, làm cho chánh thanh tịnh khai mở vạn lòng nhân. Học Đạo thượng trí cho trí tuệ thành tri, học

Đạo thượng nhân đề cho đạo lực thành chánh quả.

***Lạy Thầy Chứa Tể Càn Khôn.  
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.  
Nam Mô A Di Đà Phật.***

***Kính Bái  
Đức Thầy Vô Danh Thị.  
\*\*\****